

Kế thừa
để
Phát triển

TRUNG HỌC THỦ ĐỨC -
HOÀNG ĐẠO - NGUYỄN HỮU HUÂN

Kế thừa
để
Phát triển

LƯU HÀNH NỘI BỘ

Mục Lục



1. Lời mở đầu	Hồ văn Trai	5
2. Câu đối Tết	Cao Minh - K4	8
3. Mâm hoa quả ngày tết	Vochieu - K1	10
4. Tâm tình với Đặc san	Ngô Định Châu - K2	11
5. Một chút tâm tình của người kế thừa	Cỏ hăng - K7	33
6. Tam đại đồng môn	Cao Thị Liên Minh - K4	43
7. Thơ Viên Thu	Viên Thu	48
8. Chùm thơ Nguyễn Tam Phu Nhân	Nguyễn Tam Phu Nhân	50
9. Nghĩ gì về việc bảo vệ, tu bổ và tôn tạo một di sản	Phạm Văn Vĩnh - K4	52
10. Nét đẹp làng quê	Lê Tấn Tài	55
11. Quê hương Việt Nam	Nghĩa Nguyễn	74
12. Năm Mão nói chuyện phỉếm về mèo	BBT sưu tầm	75
13. Truyện cười về mèo	BBT sưu tầm	80
14. Chùm thơ Vô Chiêu (6 bài)	Vô Chiêu - K1	84
15. Bến vắng	Nguyễn Tam	90
16. Rừng Thu lá đỏ	Quang Tuấn	91
17. Về trường	Thuật Hoài - K8	93
18. 50 năm rời trường - Một thoáng hoài niệm	Cao Nguyễn Linh Miên - K4	94

19. Người không nặng ký	Trương Trung Tâm - K4	97
20. Nhớ mùa Xuân xưa	Phan Thị Kim Hải - K4	103
21. Ký ức	Thanh Huy - K8	107
22. Tâm sự mùa dịch Covid	Trần Thị Hồng - K2	108
23. Mía	Nguyễn Hưng - K7	113
24. Chùm thơ Thu Thủy (5 bài)	Thu Thủy - K10	114
25. Thơ Cao tì muội	Cao tì muội - K4	118
26. Phương vĩ ơi	Hồ Thị Bạch Tuyết - K3	121
27. Những ông quan trong truyện Kiều	Lương Hồng Điệp - K3	122
28. Lốp tôi	Kim Dung - K4	130
29. Dành cho má 1 ngày	Nguyen Nguyen KP - K9	132
30. Viết ngắn thật ngắn	Cỏ hăng - K7	134
31. Chùm thơ Cỏ hăng	Cỏ hăng - K7	135
32. Tình đầu	Trần Ngọc Chiêu - K1	146
33. Một thoáng suy tư	Hoa Dung - K9	149
34. Tết đông lạnh	Vochieu - K1	153
35. Ký ức về thầy cựu Hiệu trưởng	Nguyễn Hồng Hoàng - K3	155
36. Vui cười	BL sưu tầm - K1	158
37. Vui cười (ST)	Thuật Hoài - K8	159
38. Nước mắt Thúy Kiều	Lương Hồng Điệp - K3	163
39. Vài nét về Giáo dục Đại học và bằng cấp Hải ngoại	Nguyễn Hưng - K7	171
40. Huyền thoại về con mèo đen	Phạm Văn Vĩnh - K4	181
41. Thơ vui tuổi già	Nhóm bạn - K8	184
42. Hành trình và Cảm xúc tháng 10	Thanh Long - K12	185
43. Nhớ thầy Lê Đức Phụng	Lê Kim Quý - K4	191
44. Tản mạn về 20/11/2022	Kim Hải - K12	193
45. Dưa leo và bệnh đau nhức	Vochieu - K1	197



Lời mở đầu

Sau bao nhiêu thăng trầm của thời cuộc, TRONG tất cả những AI đã từng DẠY và HỌC tại ngôi trường mang tên TRUNG HỌC THU ĐỨC - HOÀNG ĐẠO - NGUYỄN HỮU HUÂN, có một số Thầy Cô và Cựu Học sinh còn NHỚ còn THƯƠNG còn QUYẾN LUYẾN với mái trường đầy KỶ NIỆM ấy đã hợp lại để thực hiện BA việc sau đây:

1/ Tổ chức HỌP MẶT hàng năm để làm sống lại Tình Thầy-Trò, Tình Đồng môn và Tình Đồng nghiệp;

2/ Xây dựng (trên không gian Áo) DIỄN ĐÀN trunghocthuduc.com;

3/ Phát hành hàng năm một ấn phẩm lúc đầu đặt tên KỶ YẾU sau gọi là ĐẶC SAN.

Khoảng từ đầu thập niên 90 thế kỷ 20 đã có những cuộc Họp Mặt, những cuộc HỌP lớn nhất diễn ra tại sân trường Bán Công cũ nay là trường Tiểu học LINH ĐỒNG. Từ đó đến nay vẫn duy trì những cuộc HỌP như vậy để TRI ÂN Thầy Cô. Những năm đầu thế kỷ 21, việc tổ chức Họp Mặt do các Khóa đàn Anh, đàn Chị đảm nhiệm, sau này các Khóa đàn Em như các Khóa 7, 8, 9, 10... tiếp tục công việc này (một nét Kế thừa đáng trân trọng). Những cuộc Họp phát huy truyền thống Tôn Sư Trọng Đạo đồng thời “hâm nóng” lại những tình cảm thân thương giữa đồng nghiệp, giữa thầy trò, giữa đồng môn.

Nhu cầu liên lạc, thăm hỏi, trao đổi thông tin... được đáp ứng một phần qua Email. Khi số người tham gia ngày càng đông thì phải cần một “sân chơi” thích hợp. DIỄN ĐÀN trunghocthuduc.com.

com được hình thành từ những năm đầu tiên của Thế kỷ 21 nhờ sự trợ giúp (cả kỹ thuật lẫn tài chánh) của Thầy Lê Tấn Tài và sự góp mặt của một số cựu học sinh các khóa 1, 2... trong nước và ở nước ngoài. Hiện nay người phụ trách Diễn Đàn ở Hoa Kỳ là cựu học sinh khóa 1 Trần Ngọc Chiêu và Trí Nguyễn khóa 4. Ban đại diện gồm có cựu học sinh khóa 2 Ngô Đình Châu, ở trong nước là cựu học sinh khóa 8 Trần Ngọc Anh. Sau một thời gian “trầm lắng”, sinh hoạt trên Diễn Đàn bắt đầu sôi động trở lại.

Nhưng Độc Đáo nhất và có lẽ là DUY NHẤT là việc trong thời gian 18 năm (từ năm 2005 đến năm 2022) đã xuất bản được 18 Tập San. Nói Duy Nhất vì theo sự hiểu biết của tôi CHƯA CÓ trường Trung Học nào thực hiện được điều này.

Ba (3) số Tập San đầu được đặt tên KỶ YẾU. In với số lượng



Đặc san
từ 2005 đến 2022

100 cuốn, khổ giấy A4. Năm 2005 ngày 23/01/05 phát hành Sơ thảo Kỷ Yếu với chủ đề “Một Thời để Nhớ Một Thời để Thương”, đến cuối năm phát hành Kỷ Yếu với chủ đề “43 năm một chặng đường”. Năm 2006 ấn hành Kỷ Yếu với chủ đề “Một Thời Đền Sách”. Những năm tiếp theo đổi tên là ĐẶC SAN, in offset khổ 14x20 với số lượng từ 200 đến 300 cuốn tùy theo đề nghị của Diễn Đàn. Riêng 2009 tam ngưng 1 năm. Do vậy mới nói 18 năm 18 tập. Mỗi tập đều có một Chủ Đề riêng. Chẳng hạn như:

*Năm 2016 chủ đề Xuân Yêu Đòi Xuân Yêu Người;

**Năm 2019 chủ đề Nhớ Trường Xưa.....*

Với những cải tiến cả về Nội dung lẫn Hình thức, ĐẶC SAN ngày càng được các độc giả (trong đó có người ngoài Diễn Đàn) đánh giá cao. Đó là niềm Tự Hào của trường ta.

Kết lại, điều tôi mong ước là chúng ta cùng nhau Tiếp Tục củng cố và phát huy BA Tài Sản trên đây cho các thế hệ Đàn Em noi theo.



HÒ VĂN TRAI

Họp mặt truyền thống 2017

Họp
mặt
truyền
thống
2019



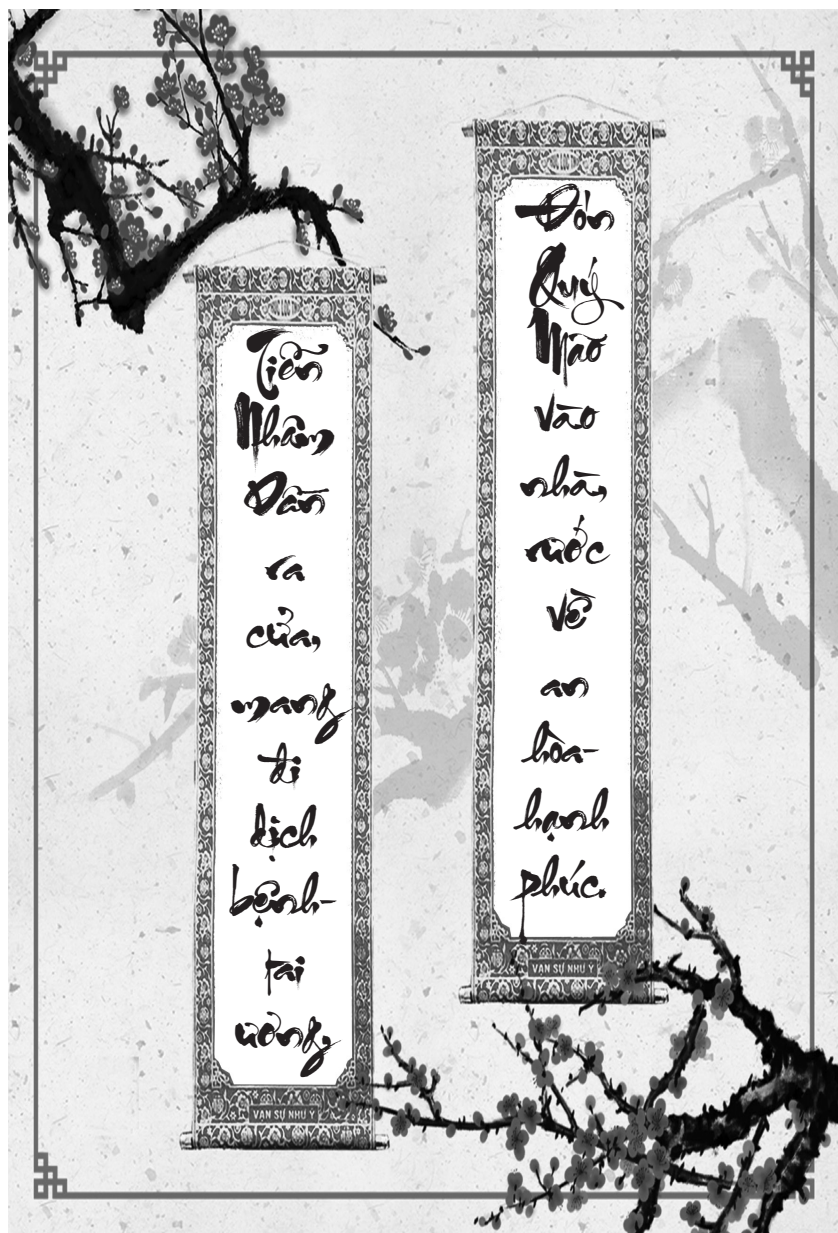
Họp mặt
truyền
thống
2020

**Trung Học
Thủ Đức-
Hoàng Đạo-
Nguyễn
Hữu Huân:
ngôi trường
60 năm
rèn luyện
nhân tài,**

**Tri ân
thầy cô
điều dắt,
cựu học sinh
góp tay
vun bồi:
“Kế thừa
để
phát triển”.**

Câu lạc bộ

CAO MINH (K4)



Mâm hoa quả ngày Tết

Đây là quyết định sắm một mâm hoa quả để cúng Giao Thừa năm này của tui.

Hồi xưa nghe thiên hạ biểu sắm Mãng Cầu-Dừa-Đu Đủ-Xoài để cúng, tui làm theo cũng mong được Cầu Vừa Đủ Xài

Cúng hoài liên tiếp mấy năm, không thấy Vừa Đủ gì hết, năm nào cũng thiếu hụt.

Sau đó tui thay đổi chiến lược, tui mua Mãng Cầu, Xoài, Roulipe & Bage.

Ý tui là muốn Cầu Xài Líp Baga!

Cũng không thấy kết quả gì, mà còn thiếu hụt nặng thêm.

Năm này tui dứt khoát không nghĩ đến tiền nữa.

Tui thí mạng cùi chơi bạo, sẽ lập một mâm trái cây sau đây để cúng:

Mãng Cụt-Vú Sữa-Vải-Sầu Riêng.

Kệ nghèo thì nghèo, ít ra cũng được:

Măn Dzú Giải Sầu!

LÃO NGOAN ĐỒNG (K1)



Hình chỉ có tính minh họa



Tâm tình với Đặc san 2022

Trước kia tôi thường viết loạt bài này, nhưng khổ nỗi mỗi lần viết xong tôi cảm thấy hụt hơi hết sức, sau đó cả tháng trời đầu óc tôi bần thần đã dượt, bởi lẽ khi viết những chủ đề như thế tôi phải động não rất căng thẳng, cho nên tôi sợ không dám viết nữa. Tôi cũng không ngờ những bài viết này đã được nhiều người chú ý, gặp lại bạn bè ai cũng hỏi tôi sao không viết tiếp, tôi chỉ biết cười trừ. Dạo gần đây, thầy Hồ Văn Trai có động viên cho tôi tiếp tục viết lại chủ đề này, tôi xin cố gắng vâng theo lời thầy, cũng may hiện nay tôi cũng có

nhều thời gian hơn trước nên có thể hoàn thành công việc một cách không quá khó khăn. Mời thầy cô và các bạn cùng tôi xem lại Đặc san 2022.

Mở đầu bằng bài thơ “**60 năm THPT**” của Cao Nguyễn Linh Miên. Trường bước vào tuổi thọ. Thầy trò sang tuổi hiếm. Khoá 1 năm 2022 học trò cũ đã bước vào tuổi 71, Khoá 2 thì 70 tuổi. Các Thầy Cô dĩ nhiên lớn tuổi hơn, nhớ ngày nào đám con nít Khoá 1-Khoá 2 lao xao vào trường, lúc đó thầy Dưỡng, thầy Minh vừa ra trường Sư Phạm chỉ mới 25 tuổi. “*Thấu hiểu luật*

vô thường, đã thôi rơi nước mắt”. Câu thơ này hay lắm, khi người ta bước vào tuổi 70 thì bỗng nhiên cảm nhận được cuộc đời là vô thường, buồn vui, đau khổ, hạnh phúc... phút chốc sẽ biến thành “không”, thì rơi nước mắt làm chi nữa.

THTĐ-HĐ-NHH, ba tên trường khiến các Cựu HS ngỡ ngàng. Có lần tôi gặp thầy Cựu Hiệu trưởng Trần Quang Tuấn ở Nam Cali, tôi có hỏi thầy lý do nào phải đổi tên THTĐ, thầy trả lời rằng, trên Bộ Giáo dục bắt buộc phải lấy tên danh nhân đặt tên cho trường chứ không được lấy tên địa phương. Thật tiếc quá, phải chi cái tên THTĐ kéo dài đến tận bây giờ thì thật hay biết mấy, khỏi phải ngỡ ngàng cho các cựu học sinh. Sáu mươi năm THTĐ nhớ không thôi. Đã là học trò THTĐ có ai mà quên được trường mình hả Liên Minh? Ở thì thương, đi thì nhớ trông về.

Đọc bài “**Tìm đọc tiểu sử Thủ khoa Nguyễn Hữu Huân**”, mới thấy cái tài khảo cứu công phu của Phạm Văn

Vĩnh - Khoá 4, công việc truy tầm tài liệu để viết về tiểu sử NHH đối với tôi là một điều rất khó, nào là Giai thoại Làng Nho, nào là Tự điển Nhân vật Lịch sử Việt Nam... nội nghe mấy cái tên cũng đủ khiếp vía, thời gian đâu mà đi tìm tòi lục lọi tài liệu để viết một bài khảo cứu đặc sắc này hả bạn Vĩnh?

Đọc “**Những hồi ức khó phai**” của cô Ngọc Dung, thấy thương cô làm sao. Hồi xưa học trò nữ học với cô sợ phát khiếp, cô rèn luyện cho các học trò từ cách ăn nói, đi đứng, cư xử cho phải phép. Cho tới bây giờ mỗi khi thầy trò gặp nhau còn nhắc đến chuyện đó. Cô viết câu này nghe thấy thương: “*Học sinh thì thật là tội nghiệp, bỏ ngỡ mới từ trường Tiểu học, bước vào trường Trung học, mà có phải trường không nhỉ? Trường gì không có bảng hiệu, không có phòng ốc tươm tất, mọi thứ đều không*”. Thưa cô Dung, không phải tất cả đều không, mà có một điều, đó là tấm lòng giữa thầy trò chúng ta, phải không cô?

Bài **“Phỏng vấn thầy Trần Minh Đức”** của Cô Hằng là một trong những bài xuất sắc của DS lần này. Cô Hằng vốn là người làm thơ nổi tiếng của DS, vậy mà với vai trò phỏng vấn, cô đã thành công một cách tuyệt vời. Cô Hằng với những câu hỏi thông minh sắc sảo đã gợi cảm hứng cho thầy Đức trình bày những câu chuyện đầy cảm xúc.

. . . Nếu tôi nhớ không lầm, thì thầy Đức về trường trước thầy Trai, năm 1964 đệ lục tôi học môn Văn với thầy Đức, năm 1965 tôi học Văn với Thầy Bùi Hữu Huân. Thầy Đức đã kể lại những câu chuyện thật lạ mà tôi chưa từng biết. Chẳng hạn như văn phòng của thầy Hiệu trưởng Ngô Thúc Cơ chỉ là một cái chái nhà, có cô bé tên Thuỷ, nữ sinh Gia Long, làm thư ký cho trường. Có ai biết cô Thuỷ này không vậy? Thầy Đức tả cái cảnh phòng ốc mùa nắng thì nóng như đổ lửa, mùa mưa cái sân trước cửa lớp thì nhớp nháp đầy bùn. Thầy kể, gian khổ đến như vậy mà

không hiểu sao, cả thầy lẫn trò đều chịu đựng được và vượt qua mới hay. Thưa thầy, sống với cái khổ riết thành quen, đám con nít học trò mới lớn như tụi em, nhìn thấy cái gì cũng vui cũng cười cợt được, cho nên có thầy khổ gì đâu.

Thầy Đức kể đến chuyện hình thành trường THPT được xây dựng trong Làng Đại học là một chuyện hiếm ít người biết, chỉ có các bậc “khai quốc công thần” cỡ như thầy mới biết được, học trò tụi tui ngày ngày cắp sách đến trường một cách vô tư, nên đâu có biết nỗi nhọc nhằn của các thầy đã gây dựng nên ngôi trường thân yêu này. Thầy cũng nói đến tâm trạng của các giáo sư khi chuyển về trường, chỉ



coi trường là trạm trung chuyển để chờ cơ hội xin chuyển về Sài Gòn. Lớp tụi tôi cũng gặp một vị thầy, lúc tức giận điều gì đó đã mắng chúng tôi, và nói toạt ra như vậy, khiến chúng tôi cảm thấy rất buồn.

Câu hỏi hay nhất của Cô Hằng: *“Gắn bó với trường suốt cả thời thanh xuân cho tới lúc nghỉ hưu. Thầy có nhận xét gì về các thế hệ học trò của mình qua mỗi một thời kỳ không ạ?”* Tôi thấy thầy trả lời mà hình như có điều gì đó bùi ngùi. Ngày xưa các thầy cô không chỉ dạy về kiến thức mà còn dạy luôn cho học trò về tư cách làm người, và ngay cả những thực tế sinh động ở ngoài đời nữa, những điều này không nằm trong giáo án mà do cái “tâm” của thầy muốn chuyển đến cho học trò mà thôi. Về sau này cách giáo dục theo đường lối khác. Thầy dạy học phải chạy theo giáo án, học trò khi tiếp thu có quyền phản ánh lên cấp trên nếu thấy thầy đi quá đà. Thầy quản trò, và ngược lại trò cũng quản thầy, đây là điều

kinh ngạc lạ lùng mà tôi mới nghe lần đầu. Thời của chúng tôi không có như vậy, thầy cô là thần tượng đứng trên cao, để cho đám học trò tỏ lòng ngưỡng mộ, có ông thầy nào đối với chúng tôi không hay không phải thì chúng tôi lánh xa chứ không dám hỗn hào. Hãy nghe thầy than thở, cái thời mà *“Thầy ra Thầy, Trò ra Trò”* đã không còn nữa. Nghe mà não nuột, tội nghiệp thầy cô chúng tôi.

Thầy có nhắc đến chuyện một anh học trò nào đó quá tự nhiên, đến vỗ vai thầy trong một bữa tiệc. Tôi chợt nhớ có lần thầy Luyện Quang Đăng nói với tôi rằng, khi học trò chụp hình chung với thầy, thì không được phép quàng vai thầy, vì như thế là vô phép. Trời ạ, tôi cũng có một tấm hình như thế với thầy Đăng, thiệt xấu hổ hết biết.

Câu hỏi cuối cùng của Cô Hằng hay tuyệt: *“Giả dụ, nếu bây giờ được phép chọn lại tên trường. Thầy sẽ chọn cái tên nào, Trung Học Thủ Đức,*



Hoàng Đạo, Nguyễn Hữu Huân”? Thầy Đức đã trả lời ngay lập tức: “*Dĩ nhiên và đương nhiên, thầy sẽ chọn cái tên Trung Học Thủ Đức*”. Thưa thầy, những người có dòng máu THPT chảy trong người khi nghe câu này sẽ cảm thấy thật “*swóng*” ở trong lòng, bởi vì thầy trò chúng ta đã trải qua nhiều gian khổ với ngôi trường thì chúng ta sẽ thương mến ngôi trường của mình nhiều hơn với xiết bao đảm thắm. Nghe thầy nói xong, ngẫm nghĩ một hồi muốn ứa nước mắt: “*cho nên nếu được trở lại, nếu được chọn lại, thầy chỉ chọn cái tên Trung Học Thủ Đức mà thôi*”. Câu

nói này coi như thầy nói thay cho thế hệ chúng em, các đàn em Hoàng Đạo-Nguyễn Hữu Huân sẽ không hiểu được điều này, vì các bạn cũng như chúng tôi, tự hào về cái tên trường của mình.

Cám ơn Cô Hằng, không ngờ một người mà bạn bè cứ tưởng trước nay chỉ biết làm thơ, mà nay lại thành công khi làm nên buổi phỏng vấn xuất sắc có một không hai, đã làm lay động trái tim đám học trò THPT.

“Ngôi trường cũ có bao nhiêu ô cửa

*Để tôi về đếm những đám mây
Tôi sẽ gọi một bầy chim sẻ nhỏ
Những con chim từ xa vắng lạc bầy”.* (Trần Hoài Thư)

Đọc bài “**Thử viết về nhà văn Hoàng Đạo**”, lại là một bài khảo cứu của Phạm Văn Vĩnh. Tuy cái tựa có phần khiêm nhường, nhưng công tâm mà nói bạn Vĩnh rất thiện nghệ trong những bài khảo cứu như thế này. Dựa vào những nguồn tài liệu, tác giả đã cho chúng ta biết những điều thú vị về dòng

họ Nguyễn Tường, một dòng họ lẫy lừng trong Văn Học Sử. Chuyện Nhà Văn Nhất Linh đã thay đổi tên của các người em như Thạch Lam và Hoàng Đạo là điều mới nghe lần đầu. Còn nhiều chuyện lạ lùng nữa như Hoàng Đạo đã từng được đề nghị làm Khâm Sai Bắc Phần cho Triều Nguyễn. Trước nay ai cũng nghĩ Hoàng Đạo là cái bóng mờ sau Nhất Linh, cho nên qua bài viết này người ta mới biết HĐ chính là Lý Thuyết Gia, và còn là một nhà tư tưởng đã hoạch định đường lối cho Nhất Linh. Còn một điều lạ nữa ít ai biết, đó là trong chính phủ Liên Hiệp ra đời năm 1946, người ta chỉ chú ý đến Nguyễn Tường Tam là Bộ Trưởng Ngoại Giao, chứ không ai để ý đến Hoàng Đạo là Bộ trưởng Kinh Tế. Bài khảo cứu này đã cho ta biết Hoàng Đạo là nhân vật đáng nể trong Lịch Sử, ông vừa là nhà văn tiếng tăm vừa là một nhà cách mạng yêu nước. Cũng may, trường chúng ta ngoài cái tên THPT, còn được mang tên những danh



sĩ rất đáng tự hào như Hoàng Đạo và Nguyễn Hữu Huân, còn nếu chẳng may mang những cái tên âm ố vô danh như Trần Đình Xu, Huỳnh văn Bánh... thì thật là chết dở.

“Chùm thơ Nguyễn Tam Phu Nhân” thuộc dạng cổ điển, nghiêng về vọng tưởng ngày tháng cũ và thường có nét buồn buồn bi lụy như những từ: phai tàn, vách cũ rêu xanh, bạc màu sương gió, phiêu bạt tha hương... Kê đó, Cô có viết mấy bài thơ về Xuân nghe vui tươi hơn như các bài Xuân Về, Sắc Xuân, Đón Xuân... Cảm ơn Cô đã tham gia sinh hoạt với trường chúng em dù cho Cô đã từng dạy ở ngôi trường khác.

Đọc bài **“Phỏng vấn các**

cựu học sinh Khoá 1”, có nhiều điều thú vị. Tôi còn nhớ đám Khoá 2 chúng tôi khi nhập trường thì học vào buổi chiều, buổi sáng các phòng mượn của Trường Nữ Tiểu Học thì dành cho Khoá 1. Không hiểu sao lúc ấy tôi nhìn các đàn anh, đàn chị vừa cao siêu vừa bí ẩn. Ngày xưa học trò thường đi học rất trễ, có khi trễ đến ba bốn tuổi là chuyện thường, cho nên tôi nghĩ Khoá 1 cũng rơi vào trường hợp này, nên trông thấy ai cũng già dặn chừng chạc, có người còn lụ khụ như ông cụ chẳng hạn như Hiệp già, như Bùi Ngươn Khả, như Đoàn Cát... khác hẳn với đám Khoá 2 chúng tôi vừa láo nháo lao xao vừa giống như con nít. Nhắc đến Đoàn Cát mới nhớ, anh ngụ cùng xóm với tôi, anh hiền lành và nghiêm nghị, gặp tôi anh nói lâu lâu vài câu chẳng nghe thấy gì cả rồi im lặng nhạt thếch, nên từ đó tôi ngán ngại không muốn gặp anh và ngán ngại luôn cả Khoá 1, đó là ý nghĩ của tôi lúc mới vào trường. Cả Khoá 1, tôi

chơi khá thân với hai người đó là Nguyễn Văn Lập và Lê Thị Hoài.

Hầu hết các anh chị được phỏng vấn trong bài này, tôi không biết một ai, dù cho có người học chung trường với tôi trong một thời gian dài. Trước hết, chị Nguyễn Thị Bạ kể chuyện một cách hồn nhiên chơn chất và hấp dẫn. Chị kể chuyện đi lấy chồng xa, chuyện mấy ông trồng cây si với chị, chuyện chị là hoa khôi duy nhất của trường có hình được trưng bày tại tiệm chụp hình Ngân nổi tiếng ở Thủ Đức. Chị nhắc lại những kỷ niệm với bạn bè với Thầy Cô một cách dễ thương, nghe tiếng chị đã lâu mà chưa lần nào được gặp chị.

Phỏng vấn chị Nguyễn Thị Tươi, thật sự không biết chị là ai, trong khi chị cho biết về mình quá khiêm tốn, theo tôi nghĩ, chị là một hình ảnh tiêu biểu cho đám học trò ngày ấy, vừa hiền lành vừa nhút nhát, cho dù sau này đã lớn tuổi nhưng cũng y như vậy.

Phỏng vấn chị Trần Thị Thái,

chị Thái nghe tên đã lâu nhưng cũng chưa gặp mặt. Khởi thủy, chị có góp mặt trên Diễn Đàn lúc mới thành hình nhưng có lẽ sau khi DD trải qua những cơn bão tố phong ba, chị đã biến vào đám đông thầm lặng, đây là khuynh hướng chung của rất nhiều đồng môn. Tội nghiệp, DD đang dần dần mờ nhạt. Chị Thái giới thiệu về mình khá đầy đủ, chị thuộc hạng học trò giỏi của trường khi biết chị tốt nghiệp Đại Học Sư Phạm rồi ra trường đi dạy Trung Học Đệ Nhị Cấp ở Long Xuyên. Hình như chị Thái có thời gian du học và sinh sống tại Hoa Kỳ khá lâu mà không thấy chị đề cập tới. Chị học cùng trường với tôi một thời gian dài mà không được biết chị, thật tiếc... Thấy Bích Liên hỏi chị Thái, hỏi còn đi học có để ý đến ai đó chưa, câu hỏi này nghe rất tức cười bởi vì thời mới lớn ai đi học mà lại không để ý đến “ai kia” nhưng mà bây giờ đời nào dám nói, nghe dị ờm.

Phỏng vấn anh Lâm Ki, anh cũng là một trong những học

trò giỏi của trường. Anh tốt nghiệp ĐH Khoa Học rồi dạy qua rất nhiều trường, nghe nói anh rất khá giả nhờ nghề dạy học (khác hẳn với Thầy Cô đạo trước) Anh nghỉ hưu rồi qua Mỹ định cư tại Nam Cali. Có lần họp mặt mừng sinh nhật Thầy Đăng, chúng tôi có gặp anh, anh hiền lành và dễ mến. Có một điều lạ là các Cựu Học Sinh Khoá 1 đều rất quý mến Thầy Trần Ngọc Dưỡng, có lẽ Thầy là người luôn gần gũi với học trò, lại dạy học rất tận tâm và Thầy còn có tài đàn hát rất hấp dẫn, nên học trò nào đã học qua với Thầy thì đều quý mến Thầy. Rất tiếc Thầy mất sớm nên không còn có dịp thăm Thầy.

. . . Trong bài Phỏng Vấn các Cựu HS Khoá 1, có một câu hỏi lạ lùng không hiểu nổi, câu hỏi này không phải tình cờ ngẫu nhiên bởi lẽ nó được lặp lại nhiều lần, cho đến nỗi tôi phải nghĩ rằng, hình như câu này được hỏi để trắc nghiệm về sức khỏe tâm thần. Câu hỏi như thế này: “*Bạn có nhớ ai là*



vị Hiệu Trưởng đầu tiên của trường hay không?”

. . . Hỏi một người tự xưng là dân THPT mà không biết Giáo Sư Ngô Thúc Cơ là Hiệu trưởng đầu tiên của trường, thì chắc chắn người đó thuộc về các Khoá thật xa sau này. Còn nếu người đó học mấy khoá đầu mà bảo không nhớ ai, thì chắc chắn bạn ta có vấn đề về sức khoẻ tâm thần, Alzheimer's chẳng hạn. Cũng may, các huynh tỷ đều đáp trúng câu hỏi này, hứ vía.

Kỳ này Cô Viên Thu đóng góp ba bài thơ: **“Mùa nước lũ”**, **“Gửi gió”**, và một bài thơ dịch **“Người gieo hạt”**. Thơ của Cô Viên Thu nhẹ nhàng và tinh tế, đọc thơ của Cô sẽ

thấy yêu đời yêu người chứ không thấy bi thương sầu não. Bài thơ dịch của Cô cũng xuất thần, đây là bài thơ nổi tiếng của Victor Hugo, ai có học qua một lần sẽ nhớ mãi. Hình dáng mạnh mẽ của người gieo hạt vào mùa sau, là hình ảnh của biết bao thế hệ các người Thầy đã lần lượt gieo mầm cho các thế hệ tương lai. Bản dịch của Tôn Thất Phú Sĩ cũng là một bài tuyệt tác.

Đọc **“Chuyện bây giờ mới kể”**, do Cỏ Hềng chấp bút cho Cô Phạm Thị Kim Chi. Sao giọng điệu của Cô Kim Chi lại giống hệt Cô Ngọc Dung, giản dị thật thà và dễ mến. Cô kể lúc cô về trường, lúc đó Thầy Nguyễn Văn Tâm làm Hiệu Trưởng, như vậy tôi vẫn còn học lớp 12 tại trường mà rất tiếc tôi không được biết Cô, nhưng sau này các đứa em tôi có học với Cô, về nhà mấy đứa cứ tấm tắc khen Cô quá đẹp. Sau này khi gặp lại Thầy Dưỡng, Thầy có khoe với tôi: *“Em có biết không? mấy đứa học trò của Cô cứ nói, học giờ*

của Cô có học được gì đâu, bởi vì mãi ngắm Cô quá đẹp”. Tôi nghe Thầy nói câu này mà có vẻ sung sướng lắm. Bây giờ Cô mới thổ lộ một điều mà đám học trò cứ hay thậm thụt bàn tán, là chuyện Cô với Thầy là đôi đũa lệch mà sao hai người lại kết hợp được với nhau. Cô biết thế nên nhân dịp này Cô bèn tâm sự, chỉ ngắn gọn một điều, người ta đến với nhau vì tâm hồn cùng hoà điệu chứ không phải vì hình thức bên ngoài. Chao ôi, phải chi đám bạn gái của tụi em đều suy nghĩ như Cô thì đỡ khổ cho đám con trai xí trai của tụi em biết chừng nào.

Đọc **“Ba người đàn ông trong đời Kiều”** của Lương Hồng Diệp Khoá 3 rất thích thú, đây là bài khảo cứu khá chất lượng nhưng không khô khan mà lại nhẹ nhàng hấp dẫn đó là nhờ văn phong của Diệp. Bạn ta đã phân tích sắc sảo Thúc Sinh là một tay chơi hào hoa phong nhã nhưng quá lệ thuộc vào bà vợ nên đã trở nên một tay hèn hạ bạc nhược. Từ

Hải một tay chộc nước khuấy trời nhưng sinh bất phùng thời và vì quá yêu Kiều nên đã đành chết thảm. Kim Trọng suốt đời một lòng một dạ yêu quý Kiều nhưng không có duyên phận nên đành ôm hận chia lìa. Cả ba người đàn ông đó đã đóng một vai trò rất lớn trong cuộc đời Kiều, nhưng có lẽ *“hồng nhan đa truân”* hay là *“chữ tài cùng với chữ tai một vần”*. Người Việt Nam ai ai cũng thuộc nằm lòng dăm ba câu Kiều, nhưng có một câu được người ta nhắc đến nhiều nhất *“Chữ Tâm kia mới bằng ba chữ Tài”*. Cảm ơn Lương Hồng Diệp đã đóng góp một bài *“mua vui cũng được một vài trống canh”*.

Bài **“Một chút thoáng qua”** của Thầy Lê Tấn Tài là một bài rất đáng trân trọng. Theo tôi nghĩ, Thầy Tài viết bài



này có lẽ dành cho đám học trò lớn tuổi, đã qua tuổi về hưu, đã leo qua bên kia con dốc hoàng hôn của cuộc đời. Tôi trước nay thường hay ngán ngẫm những bài bàn luận về Triết học vì tôi cảm thấy nó vừa khô khan vừa nặng nề khiến cho tôi cảm thấy sợ. Nhưng đối với bài này của Thầy Tài thì không, vì nó vừa nhẹ nhàng, vừa dễ hiểu. “Cuộc đời giống như con tàu hành trình đang về đích. Cuộc hành trình có những điểm dừng, có người sẽ tiếp tục hành trình với ta, có người sẽ rời xa ta mãi mãi, không ai có thể đi cùng ta từ đầu tới cuối cuộc hành trình”.

Thưa Thầy Tài, khi em mừng sinh nhật 70 tuổi, em cảm thấy cái sinh nhật này nó lạ lắm, em thấy mình đã trở thành người khác, tự dung em coi cuộc đời nhẹ như “không”, em thấy mọi người chung quanh đều rất “dễ thương”, không còn niềm vui nào quá lớn cũng như không có nỗi buồn nào quá sâu thẳm. “Nhân sinh như mộng khi thăng khi trầm, như vầng trăng

khi mờ khi tỏ, có chi đáng quan tâm”. “Hôm nay sẽ là quá khứ, ngày mai sẽ là ngày mới lại bắt đầu, cần buông bỏ hết thấy mọi thứ”. Thưa Thầy em rất tâm đắc về những điều Thầy viết, dù khi xưa em là tên học trò rất kém môn Triết, hay là mỗi tuổi một khác, thưa Thầy.

*Nam Mô ông Phật ở trong tôi
Cùng ông Thiên Chúa ở trên trời
Hôm nay mọi sự bình yên lắm
Vì cả nhân gian đã mỉm cười*
(Nguyễn Bá Trạc)

Đọc “**Chùm thơ Cỏ Hề**” mới thấy được cái tài làm thơ của Cô, đơn giản lắm mà cũng sâu lắng lắm, đọc qua một lần lại muốn đọc thêm một lần nữa. Đọc bài thơ “**Bỏ**”, lại chột liên tưởng tới bài viết của Thầy Tài : “*bỏ quang gánh, bỏ vác gồng. Bỏ tâm trĩu nặng, bỏ lòng ưu tư... Bỏ đời thôi đã nát như. Bỏ tôi một cõi già từ thênh thang*” Bài thơ hay chi lạ, càng đọc càng thấy thấm. Bài “**Bình thường thôi**” cũng theo chiều hướng ấy, cuộc đời bình thường thôi có chi mà tất bật, rồi tác giả ngộ ra một

điều: “*bình thường đi... ôi Tết này rất lạ. Tất cả bài thơ của Cỏ Hàng đều hồn nhiên tinh tế đến không ngờ. Cỏ Hàng xứng đáng được gọi là một tay thơ xuất sắc của Đặc San*”.

Bài thơ “**Khúc hát tha hương**” của Nguyễn Hưng Khoa 7, nói lên đúng tâm trạng của những kẻ xa quê nhà từ rất lâu. Ban ngày chúng tôi phải bận rộn chuyện cơm áo gạo tiền, nhưng đêm về giống y như câu thơ “*hình như dòng nhớ trôi về khuya*”, hồn chúng tôi lại lãng đãng trôi về quê nhà, nhớ ngôi nhà cũ, nhớ mùi dạ lý hương thơm ngát ở trong vườn, nhớ tiếng rao hàng mỗi sáng sớm, nhớ hình bóng người xưa đầy thương mến của một thời... những dòng đầy kỷ niệm tưởng chừng sau bao năm tháng xa quê sẽ đi vào quên lãng, nhưng không sao quên được “*trăm mến yêu đành bỏ lại nơi này*”
Cảm ơn Nguyễn Hưng đã đóng

góp một bài thơ nhiều cảm xúc.
*Quê hương là nước mắt vàng,
gạo trắng*

*Là mùi nồng nàn cắn cọng rau
thơm*

*Là nén nhang tỏa khói ấm bàn
thờ*

*Là kỷ niệm trôi hoài trong trí
nhớ.* (Lê Giang Trần)

Đọc bài “**Ba lần trường đổi tên**” của Trương Trung Tâm, Khoá 4 thật thích thú, anh bạn này rất thiện nghệ trong việc sưu tầm những “*chuyện xưa tích cũ*” của trường, những chuyện này thuộc loại hàng hiếm ít người biết, bạn ta thật tài. Đặc biệt, vào niên khoá 70-71, lúc đó Thầy Nguyễn Văn Tâm làm Hiệu trưởng, không biết ai đã đề nghị ra mẫu phù hiệu có thêm một vòng tròn trên góc trái và màu sắc của vòng tròn thay đổi tùy theo cấp lớp. Năm đó tôi học lớp 12, Khoá 3, mang phù hiệu với vòng tròn màu nâu, tôi thầm hãnh diện với cái vòng màu nâu này vì nó chứng tỏ tôi thuộc khoá đàn anh “*cao cấp*” nhất của trường. Trong khi Cỏ



Hằng, Khoá 7 mang màu xanh lá cây, Trần Ngọc Anh, Khoá 8 màu cam, Kim Dung nhạc sĩ Khoá 9 màu vàng... A ha! đâu có ai ngờ cái anh chàng mang cái vòng màu nâu năm xưa nay đã trở thành một lão già ngồi viết lại đôi điều tản mạn về ngôi trường xưa cũ của mình.

Bài **“Chuyến đi 52 năm về trước”** cũng của chuyên gia **“chuyện cũ nhắc lại”** Kiến Vàng-Trương Trung Tâm, bạn viết bài này theo văn phong phóng sự. Bài viết khá dài, nhắc đến một lần đi cứu trợ kiều bào hồi hương từ Campuchia sau chính biến 1970. Tác giả đã có một trí nhớ thật xuất sắc, nhớ đến 2 chuyến tàu Hải Quân mang số 501 và 503 chở người dân về nước. Nhớ đến các lớp 8A1 (K6) và 7A1 (K7) đã có sáng kiến tổ chức đấu giá để gây quỹ cứu trợ đồng bào. Nhắc nhớ đến những Thầy, Cô một thời gắn bó sâu đậm đến trường, nay đã quá vắng như Thầy Đoàn Trọng Bào, Cô Lê Thị Lư và Thầy Vũ Ngô Hoảng. Những cách thức mà

bạn Tâm tiếp cận với kiều bào để viết nên phóng sự này rất có nét của một tay nhà nghề. Khi bạn đúc kết các sự kiện rồi bời đó thành một bài phóng sự, bạn đã thật thà thổ lộ: *“lúng túng lắm, viết chậm, gạch xóa hoài...”*. Bạn ơi, ai cũng vậy hết, viết nên được một bài là điều không dễ, có khi phải viết đi viết lại dăm ba lần mới có được một bài hoàn chỉnh. Cảm ơn Kiến Vàng, rất mong nhận được thêm nhiều bài viết khác.

Đọc **“Chùm thơ của Thầy Lê Hữu Hiền”**, nghe như có điều gì nhẹ nhàng và hiền diệu. Bài **Ước Mơ**, nói về một điều gì đó xa xăm trong quá khứ và đẹp đẽ hơn trong thực tại, đây là khuynh hướng của rất nhiều người làm thơ người Việt. Bài **Lắm chấm màu hoa phượng đỏ**, là một chuyện tình buồn, cuối cùng nằng gửi thiệp cưới cho chàng với lời trách móc: *“tôi đợi anh mà anh không nói gì hết... mà tuổi thanh xuân thì không đợi”*. Ôi chao! đây là căn bệnh chung của đám thanh niên mới lớn thời đó, không

hiếu sao mấy chàng yêu lắm mà không dám nói... rồi kết cục người ta phải đi lấy chồng, đợi các chàng mở miệng thì e rằng đã bạc tóc. Lạ nhỉ! Yêu mà không dám nói là sao nhỉ? *(tôi không biết, vì chưa khi nào tôi làm như thế)* các chàng cứ sợ sệt những điều mơ hồ vu vơ: sợ mình chưa có sự nghiệp nên chưa dám yêu, sợ mình vừa nghèo vừa hơi xấu trai, sợ mình thấp kém không bằng ai... khổ nỗi các chàng đâu có biết các nàng không cần đếm xỉa đến những điều này mà chỉ cần *“tâm hồn hoà điệu”* mà thôi *(Cô Kim Chi đã nói kia kia)* Đám con trai thời chúng tôi rất là *“nhát thỏ đế”*, câu này không phải tôi chế ra đâu mà do các bà bạn tôi sau mấy chục năm đã thổ lộ cho tôi biết như vậy (cũng may tôi không thuộc nhóm đàn ông nói năng ám ố vớ vẩn này).

Đọc Bài **“ngùi chút niềm xưa”** của Trương Trung Tâm. Lạ nhỉ, thường thường người ta viết *“ngậm ngùi”* hay *“bùi ngùi”*, cho nên đây là lần đầu

tiên tôi thấy bạn dùng chữ *“Ngùi”*, tôi không biết ý bạn ra sao *(hay là bạn muốn làm khác đi cái “thường thường”)* Bài này đọc xong cảm thấy tấm lòng của Tâm vừa hiền hậu vừa thiết tha. Bạn kể về những người bạn thân, đặc biệt có Huỳnh Công Danh thi Tú Tài 1 đậu hạng Ưu, đây là lần đầu tôi mới biết có một người học trò của trường đoạt được thứ hạng cao như vậy. Kiến Vàng-Trương Trung Tâm là một trong những học trò nổi tiếng của trường, khi tôi còn đang học lớp 12 thì đã nghe tiếng tăm của bạn, lúc đó Tâm là Trưởng Khối Báo Chí của trường.

Sau đó, thời buổi loạn lạc, kể trước người sau, tôi với Tâm cùng gia nhập quân đội Miền Nam, nhưng đi hai hướng khác nhau. Tâm trúng tuyển vào một trường Đại Học danh giá của quân đội với thời gian thụ huấn là hai năm, trong khi tôi ra trường sớm đã đi đánh nhau trăm trận và đã nhiều lần sắp bước vào vòng tử sinh. Cuối



cùng Miền Nam tan hàng, và tình cờ tôi gặp Tâm trong Trại Tù Cải tạo Suối Máu - Biên Hoà, hôm đó hai thằng ngồi hàn huyên về báo chí thật đã đời. Tâm than thở, chỉ mới mang lon Thiếu uý có 8 ngày mà phải đi tù 6 năm rưỡi, còn tôi ít hơn một chút 5 năm 8 tháng. Rồi khi ra tù, Tâm đẩy xe bù ịch đi hốt phân gà, còn tôi làm thợ bốc xếp, nghĩ lại cảnh này, tôi chột thờ dài. Tôi với Tâm, hai thằng đã công một Thuý Kiều trên lưng, *“đã mang cái nghiệp vào thân, xin đừng có trách trời gần trời xa”*.

Tôi cũng như Tâm, vì quá yêu mến Thầy Cô của mình, nên hai thằng cùng có chung mộng ước là mai sao sẽ được làm Thầy Giáo. Đời không như là mơ, cả hai thằng đã làm

nhiều nghề và không có nghề nào liên quan đến nghiệp nhà giáo hết. Đời không như là mơ, bởi vì như thế mới chính là cuộc đời.

Đọc **“chùm thơ Vô Chiếu”**, thơ Chiếu huynh rất nhẹ nhàng. Bài **60 năm trường xưa**, huynh đã nhắc về ngôi trường cũ với giọng điệu bồi ngùi. Bài Cô Ngọc Dung vui tươi dí dỏm, Cô đã 90 còn trẻ 70, gặp nhau sau mùa dịch, nụ cười tươi thật tươi. Bài **Xin lỗi hẹn**, nhắc đến sự ra đi vĩnh viễn của Thầy Đoàn Trọng Bào trong khi Cô Ngô Ngọc Khanh thì nhớ nhớ quên quên, thật tội nghiệp. Ôi, một kiếp người về chiều sao buồn thế.

Đọc bài **“Vượt qua đại dịch”** của Kim Dung Khoá 4, để nhớ về thời đại dịch Covid 19 đã tràn đến khắp mọi nơi. TV bên Mỹ chiếu cảnh Sài Gòn đường phố vắng tanh, chốt chặn được lập ra khắp nơi, mọi người sống trong sợ hãi, rồi hàng hàng, lớp lớp người nhiễm bệnh ngã ra chết như rạ, thật là kinh khủng chưa từng

thấy. Nước Mỹ hùng cường nhất thế giới vậy mà đã chết hơn triệu người. Nước Mỹ đã tung ra hàng loạt vaccin rồi kêu gào người dân đi chích ngừa. Vậy mà có một số rất lớn không tin vào khoa học mà tin vào thuyết âm mưu để từ chối việc chích ngừa, nên người nhiễm bệnh và người chết càng ngày càng cao, những người nhiễm bệnh sau này rơi vào những người không chịu chích ngừa. Ở Mỹ, bạn có quyền từ chối chủng ngừa, nhưng mà khổ một nỗi, bạn sẽ dễ nhiễm bệnh và rồi bạn sẽ chết, không sao, vì đó là quyết định của bạn. Nhưng mà bạn ơi, khi bạn mắc bệnh, bạn sẽ dễ lây lan cho người khác và khiến những người này sẽ chết theo bạn, đó là một điều oan uổng khủng khiếp mà bạn đã đem đến cho họ.

Đọc bài **“Trái mít”** của Hoa Dung thấy tức cười quá, đọc xong khiến cho người ta dễ có cảm tưởng Hoa Dung đúng là *“em hiền như ma sợ”*. Ấn tay vào trái mít rồi đếm từ 1 tới 10 thì chỉ có Hoa Dung làm như

vậy thôi cô nương ạ.

Đọc bài **“Nhớ về bạn”** của Trần Thị Danh, Khoa 8 thấy rất dễ thương. Tác giả có lẽ cũng đã có tuổi nhưng giọng vẫn có nét hồn nhiên trong sáng lắm. Nhớ về bạn là bài cô viết một người bạn tên Nguyễn Kim Lan (*có phải Kim Lan Nhỏ*). Cô ghi lại những kỷ niệm thời đi học, thời đó các cô còn nhút nhát lắm, và cô kể lại những chuyện trong lớp mình bên người bạn Kim Lan thân thiết nghe dễ thương làm sao. Đúng vậy, *“có những người bạn vô tình rớt vào tâm hồn mình sự ham học và can đảm học cho tới đến giờ này. Cảm ơn Trần Thị Danh đã đóng góp một bài văn hay”*.

. . . Bài **“Tản mạn mùa Covid”** của Lan Đài, Khoa 14, cô là con gái rệu của Thầy Trần Minh Đức. Cô kể chuyện làm nước uống phục vụ các nhân viên Y tế trong mùa dịch vừa qua, cho thấy cô có một tấm lòng nhân hậu đáng quý. Điều đáng chú ý hơn trong bài viết này, cô đã nhỏ nhẹ tâm tình

với người cha của cô. Tôi nghĩ những lời này sẽ khiến cho Thầy tôi rất cảm động. Người Việt thường xưa nay hiếm bộc lộ tình cảm của mình đối với người thân, cho nên việc làm của Lan Đài rất đáng để mọi người suy nghĩ và noi theo. Hãy nói lời yêu thương với cha mẹ mình, với chồng con mình và ngay cả đối với những người chung quanh nữa. *“Cám ơn đời mỗi sớm mai thức dậy. Ta có thêm ngày nữa để yêu thương”*.

Đọc bài **“Cái Tín”** của Nguyễn Hưng, Khoá 7, đây là một truyện ngắn khá dài của Hưng. Bài nói về một Trại Giam Tù ở Rạch Giá, về những sinh hoạt hàng ngày đan xen với những tình tiết ly kỳ hấp dẫn, đọc xong sẽ thấy đây là một trại tù rất ghê rợn. Tôi đã ở tù khá lâu, cũng đã luân chuyển qua nhiều trại giam nhưng chưa có nơi nào “ghê” như nơi này. Bút pháp của Nguyễn Hưng rất vững vàng và điêu luyện. Xin cảm ơn sự đóng góp của bạn ta.

Đọc bài **“Người Thầy chưa được tri ân”** của Nguyễn

Hồng Hoàng, Khoá 3 rất cảm động. Bài viết nhắc đến một vị thầy dạy Tiểu học, đó là Thầy Võ Văn Sáu, khi tôi còn đang học trường Nam Tiểu Học thì tôi có nghe tiếng vị Thầy này rất dữ dội, lúc đó tôi học lớp nhất với Thầy Lương Ngọc Quới, tôi chưa thấy Thầy đánh học trò bao giờ. Tôi nghĩ ngày xưa có những ông Thầy rất dữ dội với học trò, không phải vì bản tính hung ác, mà chỉ muốn học trò học hành đàng hoàng, tử tế. Nhưng xã hội ngày nay, người ta không chấp nhận cách giáo dục như thế vì trông đã man quá. Cảm ơn bạn Nguyễn Hồng Hoàng.

Bài **“Nỗi lòng người nghỉ hưu”** của Hồ Thị Bạch Tuyết, Khoá 3. Tác giả kể lại một lần cùng các bạn Sư Phạm Long An đi thăm Gò Công Đông. Khi cô nhìn ngắm khung cảnh êm đềm ở bên đường, cô chợt bồi hồi nhớ lại quãng đời đã qua của mình, làm việc theo năm tháng rồi cũng đến ngày nghỉ hưu như mọi người, thoạt đầu cô cũng buồn hiu hắt,

nhưng sau đó cô tìm được niềm vui bên đám con cháu. Ai cũng vậy thôi bạn ơi, sinh ra, lớn lên, đi học, đi làm, có gia đình con cái, rồi nghỉ hưu... đời người được mong sống êm đềm như vậy, đừng bệnh hoạn, ốm đau, đừng tan tác, chia lìa, có mái nhà che mưa nắng, có thức ăn trong tủ, có quần áo lành lặn để mặc.... vậy là đủ hạnh phúc lắm rồi.

Bài **“Đôi điều về Cải Lão Hoàn Đồng”** của Thầy Hồ Văn Trai, là một bài đáng đọc để suy gẫm. Đúng như Thầy nói, cải lão hoàn đồng có hai phần, phần dành cho tâm và phần dành cho thân. Các biện pháp cải lão hoàn đồng cho thân chỉ là làm chậm quá trình lão hoá, chứ không thể biến đổi một thân thể già nua thành một thân thể cường tráng ở độ tuổi thanh xuân. Những cải lão về phần tâm thì có thể thực hiện được tương đối, khi chúng ta loại bỏ được những cảm xúc tiêu cực như ganh ghét đố kỵ thù hận, những khát khao về danh lợi quyền lực, hoặc những

định kiến cố chấp, những quan điểm lỗi thời, những hời hợt bi thảm đáng cay. Tóm lại, là rửa sạch những dơ bẩn trong tâm hồn, để tâm hồn trở lại trạng thái ngây thơ hồn nhiên. Thưa Thầy, Thầy dạy rất phải, nhưng theo em nghĩ muốn đạt được những điều này phải qua quá trình rèn luyện lâu ngày, có khi cho tới chết cũng chưa đạt được. Nhưng đạo gần đây, em chợt ngộ ra, khi người ta bước qua tuổi 70 (như em) thì tìm về sự an lạc trong tâm không còn khó khăn nữa, bởi vì cái *“không”* đã hiển hiện trước mắt mình. Như em đã nói, khi người ta bước qua tuổi 70 sẽ cảm thấy con người nhẹ nhàng hơn, nhìn những người chung quanh thiện cảm hơn, không coi ai là kẻ thù khi người đó có quan điểm trái chiều với mình, bởi vì sẽ vô cùng ngớ ngẩn nếu cứ nghĩ mình luôn đúng và ai nấy đều sai, *“thực sự người biết sống là sống giữa nghìn khác biệt”*. Cảm ơn Thầy đã tặng cho ĐS một bài viết có chiều sâu rất hữu ích cho đám

học trò cũ của Thầy.

Đọc bài **“Tìm hiểu một số thành ngữ điển tích thông dụng Tây Phương”** của Phạm Văn Vĩnh, Khoá 4 thật thú vị, nhưng khổ nổi tên các nhân vật trong các câu chuyện thần thoại thì quá nhiều và khó nhớ, nên theo dõi một hồi sẽ dễ đuối. Có những điều thường nghe mà giờ đây nhờ bạn Vĩnh chúng ta có thể biết được một cách tường tận như: *gót chân Achille, con ngựa thành Troie, thanh gươm Damocles, mặc cảm Ê Đíp, cái lưỡi Esope...* Trong ĐS 2022, Phạm Văn Vĩnh với một nội lực thâm hậu đã đóng góp 4 bài đặc sắc, đó là các bài: **Nguyễn Hữu Huân, Hoàng Đạo, Điển tích Tây Phương, và Con gà Quả trứng**. Bài nào cũng hay cũng đáng đọc. Cảm ơn Phạm Văn Vĩnh.

Đọc **“Ngày xưa ơi”** của



Ngô thị Thục Oanh, Khoá 1. Bài này, Oanh kể lại những kỷ niệm nho nhỏ dễ thương với hai bạn Trần Thị Thái và Nguyễn Thị Yến. Bạn nhắc lại chuyện cũ, nhớ tới trường xưa và bạn bè thân thiết mà chảy nước mắt. Vâng, chỉ những học trò có dòng máu THPT thuần thành mới hiểu những giọt nước mắt này. Học trò phải học thật lâu tại trường, học càng lâu thì cái chất THPT nó mới ngấm vào người, mới trở thành dân THPT đúng nghĩa, những học trò từ các trường khác chuyển về, học hành loáng thoáng vài ba năm thì không có cái tố chất này. Điều này được chứng tỏ sau mấy chục năm đám học trò chúng tôi hội ngộ tại xứ người, chúng tôi đối xử với nhau thân tình ngay lập tức giống như những người cùng chung một dòng họ, dù khi xưa khi học chung trường có thể chúng tôi chưa hề biết nhau, cái quá khứ THPT đã khiến chúng tôi gần lại với nhau một cách dễ dàng. Cảm ơn Thục Oanh, đã đóng góp bài viết thấm thía cho ĐS.

Đọc “Tản mạn đôi điều” của Ngô Thị Bích Liên, Khoa 1, tác giả có giọng văn hồn nhiên chân thật của một người trẻ tuổi. Bạn kể lại đã trúng tuyển vào trường năm 1962 cùng với cô em Thục Oanh, học tới năm đệ ngũ, bạn bị bệnh phải lợt xuống khoá 2 (*tác giả bài này rất hân hạnh học cùng khoá với bạn*) Sau đó đến năm đệ tam, bạn cùng gia đình chuyển ra Nha Trang, cô chị lại học dưới cô em một lớp, vì mặc cảm thua kém này đôi lúc cô muốn bỏ học, nhưng nhờ có sự động viên của người cha nên cô lại tiếp tục việc học hành. Sau khi đậu Tú tài 2, bạn vào Sài Gòn ghi danh học Văn Khoa với giấc mơ trở thành nhà văn. Lúc đó tôi cũng học Văn Khoa, nếu tôi nhận ra cô thì tôi đã khuyên cô bỏ mộng văn chương vớ vẩn này đi, vì học ra Bác Sĩ, Kỹ Sư còn dễ hơn học thành Nhà Văn, bởi vì trên cõi đời không có trường nào dạy ta làm nhà văn hết. Tôi nhớ đến Nhà thơ Nguyễn Đức Sơn có lần hùng hồn nói rằng: *“trường Văn Khoa nếu đào*

tạo được một nhà văn, nhà thơ nổi tiếng, thì xin chặt cái đầu ông xuống làm ghế ngồi”. Rồi bạn ta kể chuyện đi làm nghe rất buồn cười, chuyện run rẩy khi vào phỏng vấn xin việc, và những chuyện vui khi cô đi làm với Hãng Denis Freres cho tới ngày Miền Nam sụp đổ. Rồi cô kể chuyện gia nhập Diễn Đàn, vậy thôi, phải chi cô kể thêm một khúc nữa thì hay biết mấy, chuyện đang hấp dẫn thì bị cắt ngang nên ai cũng tiếc. Cám ơn Bích Liên đã đóng góp hết sức mình cho ĐS từ ngày khởi thủy cho tận bây giờ, phải có những người như vậy thì ĐS mới tồn tại được.

Đọc “Mùa Hè họp bạn” của Phan Thị Kim Hải, Khoa 4, thật vui. Nghe Kim Hải tả tỉ mỉ chuyến đi thật dí dỏm, nào là món ngon, nào là trái cây quá hấp dẫn của vườn nhà anh Toại chị Lịch, rồi những chuyện cười nói rôm rả liên miên. Chuyện lái xe đường xa đi thăm Key West, vùng cực Nam của nước Mỹ. Cám ơn Kim Hải về bài phóng sự vui nhộn này.

Đọc bài **Phóng sự** của Kim Hải, tôi lại bồi hồi nhớ lại những lần Hạp Mặt tại Nam Cali lúc Thầy Luyện Quang Đăng còn sinh thời. Phải nói Thầy Đăng là một cột trụ vững chắc cho những lần hạp mặt đó, nếu không có Thầy là coi như khó có thể tổ chức được, Thầy kêu gọi học trò, Thầy Cô, từ khắp nơi về tụ hạp dưới mái nhà Thầy, mọi người gặp nhau mừng rỡ, chuyện trò tíu tít, rồi ăn uống hát hò với nhau, rồi tổ chức đi chơi xa với nhau... vui sao kể xiết. Vậy mà, sau khi Thầy mất, chất keo kết nối tình đồng môn không còn nữa, những ngày vui đã qua khó mà lập lại. Thật tiếc và cũng thật buồn.

Đọc bài **“Năm Dân nói chuyện Cọp”** của huynh Trần Ngọc Chiêu, Khoa 1, rất vui và dí dỏm, vì sau khi đọc bài này một hồi người ta sẽ không còn thấy sợ cọp nữa. Đặc biệt nhất là những ngôn ngữ tục ngữ nói về cọp như: bắt nhập hổ huyết nan đắc hổ tử, cáo giả oai hùm, dưỡng hổ di họa, và cười nhiều nhất là: nam thực như hổ và nữ

thực như nam. Cảm ơn huynh Chiêu đã đóng góp một bài viết vui về hổ, tiêu đề rất *“hổ ngươi”* vì không tài nào viết được một bài như thế này.

Đọc bài **“Tấn mạn về Cọp”** của Thầy Lê Tấn Tài, lại một bài viết khác về cọp rất thú vị. Thầy cho biết những điều lạ lùng về cọp như mỗi bữa cọp có thể ăn từ 30-50 kg thịt rồi sau đó có thể nhịn được vài ngày; cọp luôn săn mồi từ phía sau, sau đó cắn vào cổ con mồi rồi vật xuống. Có một chi tiết lạ từ quyển sách cổ Gia Định Thành Thông Chí của Trịnh hoài Đức có ghi, năm 1771 cọp kéo từng bầy từ Rừng Sát kéo về chợ Tân Kiểng. Còn một điều thú vị khác, qua một cuộc thăm dò dư luận với hơn 50 ngàn người từ 73 quốc gia, cọp được đánh giá là con vật được yêu thích nhất trên thế giới (*lạ thật, vậy mà tôi cứ tưởng người ta yêu thích chó mèo nhất chứ*) Có những địa danh liên quan đến cọp nghe thật lạ tai như Đìa Cứt Cọp ở Giồng Trôm, Đồn Cọp ở Chợ Lách, Rạch Cọp

Gầm ở Tiền Giang. Xin cảm ơn Thầy Tài đã đóng góp cho ĐS một bài về Cọp với nhiều điều thích thú.

Đọc bài cuối cùng Khoá 11, với những nhóm viếng thăm tri ân Thầy Cô, khi đọc xong tôi rất cảm kích tấm lòng quý mến Thầy Cô của các bạn, đã thực hiện một nghĩa cử tốt đẹp này. Nhìn hình ảnh Thầy Cô giờ đã già yếu bệnh tật, sao thấy lòng nao nao. Nhớ ngày nào Khoá 2 chúng tôi bước vào trường chỉ mới 11-12 tuổi, các Thầy Cô phần lớn trên dưới 30, vậy mà thời gian đã thay đổi tất cả, học trò nay tóc đã bạc trắng, Thầy Cô thì.... Ôi những chặng đường đã trải qua, những con người đã có một thời đẹp đẽ....

Thú thật, khi mới đọc Đặc San 2022, tôi có thái độ không lấy gì làm hào hứng cho lắm, vì cứ *“suy bụng ta ra bụng người”* mà cho rằng tôi không có chuyện gì để viết nữa thì chắc mọi người cũng như vậy, mọi đề tài về trường xưa bạn cũ đã được các cây viết của trường khai thác đến cạn kiệt.

Vậy mà không phải thế, tôi đã nghĩ sai rồi, càng đọc tôi càng cảm thấy thích thú vì các đề tài đã được mở rộng hơn như các bài về phóng sự, khảo cứu, phỏng vấn... rất đặc sắc. Càng đọc tôi lại khám phá ra một điều, hình như các cây bút học trò của trường có chung một đặc điểm là rất thiết tha và dễ thương, có lẽ *“thân xác có thể già đi, nhưng tâm hồn thì vẫn vậy”*, hình như đây là nét văn hoá của đám học trò chúng tôi ngày xa xưa ấy và kéo dài cho đến tận bây giờ.

Tôi nghĩ, Đặc San 2022, là một trong những ĐS xuất sắc của trường. Đặc San này đã được hình thành bởi biết bao công sức của Ban Biên Tập, với đóng góp tài chánh của rất nhiều anh chị em và đặc biệt hơn hết là đã được sự cổ vũ quý báu của Thầy Hồ Văn Trai, một vị Thầy đã gắn bó với ĐS suốt 18 năm liền. Xin trân trọng đa tạ những tấm lòng THTĐ-HĐ-NHH.

Viết xong ngày 15-9-2022.

NGÔ ĐỊNH CHÂU (K2)

Một chút tâm tình của người kế thừa

Khi viết đến hai chữ kế thừa, chắc có người sẽ thắc mắc hỏi tôi tại sao là kế thừa, mà không phải là thừa kế. Xin thưa, hai từ này tuy đảo qua đảo lại vị trí trước và sau thôi, nhưng ý nghĩa của nó thì khác xa nhau một trời một vực.

Năm nay, nội dung Đặc san 2023 của trường được thầy Trai chọn chủ đề: ***“Kế thừa và phát triển”***. Một chủ đề ngắn gọn, không rườm rà, nhưng gói

ghém bên trong rất nhiều điều mà những người làm giáo dục luôn quan tâm và mong đợi.

Để có được một sự kế thừa hoàn hảo, Trần Thị Lan Đài, ái nữ của thầy tôi năm xưa là giáo sư Trần Minh Đức và cô Lê Thị Ngọc Lan, đã vượt qua một chặng đường dài, yêu nghề, gắn bó với nghề, và luôn quyết tâm vượt qua mọi khó khăn để bám trụ với cái nghề mà mình đã chọn, hễ như là một nghiệp duyên đã được định sẵn từ trước vậy. Con đường này Lan Đài đã theo đuổi và gắn bó hơn ba mươi năm. Đó là một khoảng thời gian không hề ngắn. Tôi đã có dịp trao đổi với em những tâm tình ấy qua một buổi trò chuyện online thật cởi mở. Dưới đây là nội dung buổi trò chuyện của hai chị em chúng tôi

***Cổ hăng:**

– Chị được biết em vừa là cựu học sinh của trường Trung học Nguyễn Hữu Huân (tiền thân trước đây là trường Trung Học Thủ Đức và Trung Học Hoàng Đạo), lại vừa là

cựu giáo viên của trường. Em có thể cho chị biết về các mốc thời gian làm học sinh và làm giáo viên của mình như thế nào không?

****Lan Đài:**

– Dạ chị, em học cấp 2 ở Linh Xuân, cấp 3 em thi tuyển và đậu vào trường Trung học Nguyễn Hữu Huân, năm đó là 1979. Học ở đây ba năm, em ra trường năm 1981. Sau đó em thi vào Sư phạm, năm 1987 em tốt nghiệp khoa Toán và bắt đầu được nhận về trường, rồi em dạy từ đó cho đến khi nghỉ hưu là năm 2019. Tổng cộng thời gian dạy là 32 năm chị ạ

– Ô, quả là thời gian gần bó cùng trường rất dài. Thế thì cho chị có một chút tò mò nhé. Nguyên nhân nào khiến em chọn vào ngành Sư phạm, vì yêu thích, vì có duyên với nghề, hay vì mang sẵn trong người cái gien di truyền từ bố mẹ vậy em?

– Chị ạ, nói chị đừng cười, từ nhỏ em đã thích chơi trò làm cô giáo và đến năm học lớp 9, em cũng đã thử đi dạy

kèm thêm rồi. Đây không biết có phải là một năng khiếu khởi đầu, cho cái nghề sẽ theo đuổi em sau này hay không. Nhưng năm học lớp 12, sau khi thi tốt nghiệp, ba mẹ em sợ nghề giáo vừa cực, vừa nghèo, lại vừa lo em theo không nổi, nên có ý muốn em thi vào Đại học Bách Khoa. Phần em thấy Bách khoa lúc ấy vừa khó vô, lại xa nên em quyết định thi vào Đại học Sư phạm Kỹ thuật cho gần nhà, dễ di chuyển và lại có cơ hội trúng tuyển cao hơn. Thế mà xui sao năm ấy, trường này lại lấy điểm tuyển cao ngất trời, hơn hẳn cả Bách khoa. Em thi thiếu điểm vào Sư Phạm Kỹ Thuật, nhưng bên Đại học Sư phạm thì điểm em lại dư. Lúc đó, ngành Sư phạm tuyển không đủ chỉ tiêu, nên chỉ yêu cầu thí sinh có đủ điểm chuẩn, ưu tiên cho dân ngoại thành và có cha mẹ theo ngành giáo là sẽ được chuyển điểm để nhận vào. Em may mắn hội đủ hai điều kiện này, nên em qua trót lọt. Trong khi đó, các bạn khác dù có đạt điểm cao, nhưng không đủ hai

điều kiện trên, hoặc lý lịch có cha mẹ dính dấp một chút với chính quyền cũ đều bị loại và phải chờ thi lại năm sau. Ở đây em cũng xin nói thêm một chút về năm em thi tốt nghiệp. Toàn trường Nguyễn Hữu Huân lúc bấy giờ chỉ có 3, 4 học sinh thi đậu đại học. Và em may mắn là một trong những con số thí sinh thi đậu hiếm hoi đó. Như vậy là vô hình chung, em đã vô cùng có duyên với cái nghề giáo này như ba mẹ em ngày xưa rồi, phải không chị? Còn nếu nói về gia đình truyền thì chắc cũng có phần nào... đúng, bởi ba em, má em, và cả dì em là cô Lê Thị Ngọc Ánh đều là những thầy cô giáo của trường Trung Học Thủ Đức ngày xưa cả.

– Thế thì suốt bao nhiêu năm gắn bó với trường, có điều gì để lại những ấn tượng sâu đậm trong lòng em không? Và vì sao mà em lại được về ngay chính ngôi trường điểm Nguyễn Hữu Huân này, thay vì phải thực tập tay nghề một thời gian ở những vùng xa xôi khác?

– Dạ chị, em có cái may

mắn là xin về trường này nhằm lúc đang thiếu giáo viên. Cô Thu Ba lúc ấy là hiệu trưởng của trường nên đơn xin của em được chấp thuận ngay. Chứ theo lẽ người mới ra trường như em, phải đi lòng vòng các trường khác vài năm mới hy vọng được chuyển về gần nhà.

Riêng trong thời gian là học sinh của trường, dấu ấn sâu đậm thứ nhất làm em nhớ đến tận bây giờ, là được học môn Sử với một người vừa là thầy, đồng thời lại cũng chính là người đã sinh ra mình. Nói thiệt với chị, môn Sử là môn em cũng như các bạn trong lớp ngán nhất, ớn nhất, vì nó khô khan khó dung nạp vào đầu. Thế nhưng, ba em đã khéo léo lồng vào bài giảng những câu chuyện kể bên lề, để giúp chúng em thấy hứng thú hơn khi tiếp thu bài giảng. Em học với ba mình môn này được thời gian hai năm, lớp 11 và lớp 12. Đến bây giờ, em vẫn in trí trong đầu những giờ lên lớp thật sinh động và tuyệt vời của ba em. Các bạn khác trong lớp

của em cũng có cùng tâm trạng như em vậy. Nói là nói thiệt, chứ không phải vì vừa là con gái, lại vừa là học trò mà em đề cao ba mình quá như vậy đâu chị nha...

Còn về dấu ấn thứ hai là với cô bạn thân Nguyễn Thị Anh Trang. Chúng em học chung và chơi thân với nhau từ lúc cấp 1. Lên cấp 2 vì hoàn cảnh gia đình, bạn ấy phải chuyển về quê. Nhưng đến cấp 3, gia đình bạn ấy lại quay lên thành phố. Thế là chúng em bỗng có duyên kết nối cùng nhau chung một mái trường. Rồi hai đứa lại cùng chọn vào ngành Sư phạm. Em đi khoa Toán, bạn vào khoa tiếng Nga, bởi giai đoạn ấy tiếng Nga đang thịnh hành. Con đường làm nghề giáo của bạn em cũng long đong và vất vả hơn em nhiều. Tốt nghiệp Đại Học Sư Phạm mà khi ra trường, bạn phải về trường cấp 2 bên Phước Bình một thời gian, vì lúc đó Nguyễn Hữu Huân chưa mở khoa tiếng Nga. Vài năm sau khi trường mở, bạn mới xin chuyển về. Rồi

một thời gian sau nữa, khi tiếng Nga khg còn được nhiều học sinh chọn lựa, bạn lại phải vừa đi dạy, vừa đi học thêm tiếng Anh để cập nhật cho kịp tình thế lúc bấy giờ. Nhà xa, đi xe buýt hai chặng mới tới trường, đáng lại nhỏ nhắn, nhưng bạn vẫn như con ong chăm chỉ đều đặn lên lên xuống xuống mỗi ngày từ Sài Gòn ra Thủ Đức. Lúc ấy, ông xã của bạn có điều kiện xin chuyển công tác để vợ về thành phố cho đỡ cực, nhưng vì yêu nghề, yêu trường, và một phần có lẽ là vì hai đứa quá thân thiết gần gũi với nhau, nên bạn ấy vẫn bám trụ đến tận ngày cả hai cùng nghỉ hưu mới thôi...Đó là những điều làm



Anh Trang và Lan Đài

động lại trong tâm tư em những tình cảm vô cùng yêu thương và vô cùng trân quý...

– Chị thật cảm động khi được nghe kể lại câu chuyện về người thầy đặc biệt và người bạn rất thân thiết của em. Môi trường giáo dục mà được những nhà giáo có tâm như thế thật đáng quý vô cùng. Phần em, em có cảm giác gì khi đứng trên bục giảng mà ngày xưa cha mẹ mình đã từng đứng? Ngoài kiến thức chuyên môn ra, em còn truyền thụ và hướng dẫn điều gì thêm cho các em học sinh của mình không?

– Câu hỏi này của chị lại làm em nhớ đến ngày xưa khi ba em còn đi dạy. Mốc trước 1975 em không nói làm gì, nhưng mốc sau 75 thì lúc đó đòi sống giáo viên cực kỳ khó khăn. Những ai như ba em còn bám trụ với ngành, đều phải có thêm một nghề tay trái mới có thể trang trải cho cuộc sống gia đình được tương đối. Sáng đứng trên bục giảng thì chiều ba phải chở thêm hàng đi bỏ mối cho các chỗ quen trong

chợ Bắc Ninh. Tụi em khi ấy tuy còn nhỏ, nhưng cũng đã biết phụ ba lên Bình Phước, chở mạt mía từ các lò đường về giao cho khách. Khổ cực vậy nhưng mà vẫn thấy rất vui chị ạ. Tuổi nhỏ hồi ấy sao mà hồn nhiên và vô tư quá, không cảm nhận được cái nghèo khi gia đình có ba mẹ là nhà giáo chân chính. Cũng không cảm nhận được nỗi lo âu của cha mẹ khi phải bươn chải kiếm thêm, để giữ vững cái nghề cho con cái noi theo.

Trời cũng thương tình, và ba em cũng được nhiều phụ huynh thương quý lấy hàng giúp. Nhờ vậy mà nghề tay trái này mới có thêm thu nhập, để ba em tiếp tục lo cho gia đình và cảm phần đứng trên bục giảng thêm một thời gian nữa.

Hai năm sau khi em đã trở thành giáo viên của trường, ba em mới thực sự rời bục giảng. Tuy ba không nói ra, nhưng em biết đây cũng là một quyết định không dễ dàng gì, đối với một người hầu như đã gắn bó suốt cả cuộc đời của mình với



ngôi trường thân yêu này. Là một người đưa đò cho biết bao thế hệ qua sông, mà con đò của chính mình lại không được cập bến cuối cùng như mong muốn.

Ba xin nghỉ dạy mà không có chế độ lương hưu, rồi trường với biết bao nhiêu tình cảm thương mến và yêu quý lần tiếc nuôi của các đồng nghiệp dành cho mình. Em mơ hồ nhận thức rằng ba muốn lui về, để những thế hệ như em sau này sẽ nối tiếp con đường mà ba đã đi, kế thừa những việc ba đã làm,

đã cống hiến, và rồi phát triển thêm để sự nghiệp đào tạo, dạy dỗ các thế hệ học sinh sau này sẽ là những người tài giỏi, có ích cho xã hội...

Chính vì ngẫm hiểu được những suy nghĩ và gửi gắm của ba, nên khi đứng trên bục giảng, em đã đem hết tâm huyết của mình để truyền đạt cho các em, mong mỗi các em sẽ tiếp thu tốt những kiến thức, những lời dạy của thầy cô. Có thể em là một giáo viên hơi kỹ tính, hơi cầu toàn, nhưng sự kỹ tính

và cầu toàn này, chỉ nhằm để hướng các học sinh của mình tốt hơn, giỏi hơn mà thôi...

Em luôn tâm niệm và luôn nhớ nghề giáo là một nghề cao quý, nghề có lối sống giản dị, chân thành và mẫu mực. Vì thế, mình phải làm sao để xứng đáng là con của ba mẹ em, những người cũng đã từng đứng trên bục giảng một thời ngay trong ngôi trường mà em đang giảng dạy...

Em cũng không cho phép bản thân mình vì mệt mỏi hay sức khỏe kém, mà xao lãng công việc cảm phần của mình. Hình ảnh ba, và câu chuyện kể về những ngày đầu gian khó khi thành lập trường, luôn nhắc nhở em phải làm thật tốt trách nhiệm và công việc của kẻ nối tiếp bước cha anh. Vì thế, mỗi khi có dịp tâm tình và trao đổi với học sinh ngoài tiết dạy, em luôn kể câu chuyện của ba, của chính gia đình em để các em ấy hiểu và cố gắng, cố gắng nhiều hơn nữa...

Em muốn giúp các học sinh của mình nhận ra rằng, được

vào ngôi trường Trung Học Thủ Đức-Hoàng Đạo-Nguyễn Hữu Huân này là một điều vô cùng vinh dự, vì các thế hệ thầy cô đi trước đã dày công vun xới, và bồi đắp nên truyền thống “Thầy dạy tốt, trò học tốt” cho chúng ta noi theo. Danh tiếng lẫn vị thế đầu bảng của trường về thành tích học tập, mà học sinh đạt được trong các kỳ thi đã là một minh chứng cho điều này.

– Nhân nhắc đến hai từ thầy và trò, mà ở đây là cô và trò. Chị thấy môn Toán mà giáo viên nữ như em đứng lớp là một điều rất hay và hơi hiếm có. Con gái theo khoa toán này phải thực sự giỏi, có năng khiếu và bản lĩnh mới dạy và quản nổi các em học sinh. Em có bao giờ gặp ca nào khó khăn khiến mình phải “lúng túng” không nhỉ?

– Chị hỏi điều này lại làm em nhớ đến năm dạy đầu tiên trong đời làm nghề giáo, và cậu học trò có cái tên Trần Quốc Trí của mình. Mới ra trường nên ngoài tình yêu nghề và lòng nhiệt huyết thì em còn

thiếu nhiều kinh nghiệm. Vậy mà mỗi lần lên lớp lại bị cậu ấy đặt ra nhiều câu hỏi hóc búa khiến nhiều phen em phải xính vính luôn. Nói thiệt là cũng đôi lúc em có thoáng chút bực dọc với cậu học sinh này. Trong thời gian học, để giải đáp cho những thắc mắc của cậu ấy, em đã tặng quyển sách “Chúng mình bất đẳng thức”, coi như là món quà kỷ niệm cho cậu học sinh nhiều “thắc mắc” này của em. Rồi năm 11 cũng trôi qua, cậu ấy lên lớp 12 và không còn theo học em nữa. Vậy mà sau đó, trước khi rời trường, cậu ấy đã đem tặng trở lại em cuốn sách này. Cũng xin kể thêm với chị rằng nhà cậu ấy rất nghèo, cuốn sách em tặng cũng chỉ là cuốn sách cũ. Thế mà khi gửi lại cho em, cậu ấy đã bao bọc và đóng gáy giữ gìn rất chắc chắn, rất cẩn thận. Em vẫn luôn mang theo quyển sách này mỗi khi lên lớp, từ năm 1989 cho đến tận lúc nghỉ hưu. Học sinh các lớp cứ thắc mắc không hiểu vì sao em xài hoài cuốn sách cũ. Các em đâu biết được

rằng đó là một kỷ niệm vô cùng quý báu. Nó nhắc em nhớ rằng muốn hiểu rõ một con người thì đừng đánh giá vội vàng mà không suy xét kỹ. Bây giờ thì cậu ấy đã thành đạt, đã là giám đốc một công ty lớn ở Bến Tre. Mỗi khi có dịp họp lớp, cậu ấy lại nhắc về kỷ niệm cũ. Cả lần mà khi trò chuyện, em vô tình kéo tay cậu ấy làm rách luôn cái áo sờn mòn vì quá cũ của cậu ấy khi xưa nữa... Lần cô trò gặp lại gần nhất là năm 2020, khi hay tin má em mất, cậu ấy đã lặn lội từ Bến Tre lên thấp hương, rồi vội vã về ngay trong đêm vì sáng hôm sau có cuộc họp quan trọng. Điều này khiến em vô cùng cảm động không nói nên lời... Tình cảm cô trò chỉ giản dị là thế mà ấm lòng xiết bao chị nhỉ!

Còn một người học trò thứ hai mà em nhớ mãi thì lại đặc biệt hơn. Đó là cô bé có cái tên Phan Kiều Linh, học sau em Trần Quốc Trí một năm. Đây là một em học sinh cá tánh lắm. Không hiểu hoàn cảnh gia đình có gì mà khiến em

như người muốn nổi loạn. Em ấy thường xuyên cúp cua các tiết học, chỉ có mỗi giờ Toán của em, và giờ tiếng Nga của bạn em làm chủ nhiệm lớp, là em ấy vào học đàng hoàng mà thôi. Bạn em thì tánh tình nhỏ nhẹ, cứ khuyên nhủ từ từ, mỗi ngày một chút như mưa dầm thấm đất để cải hóa Linh. Còn riêng em thì tánh tình nóng nảy hơn, không được dịu dàng như bạn, nhưng em sớm nhận ra cô học sinh bướng bỉnh này rất có năng khiếu về toán. Vì thế em đã chọn Linh làm người đại diện lớp đi thi học sinh giỏi môn này. Có lẽ nhờ sự dịu dặt nhẹ nhàng của cô chủ nhiệm, sự tin tưởng tuyệt đối của em khi giao phó trách nhiệm cho mình, mà Linh đã dần dần thay đổi. Bây giờ em ấy là giảng viên đại học và rất được các sinh viên yêu quý. Linh tâm sự rằng sau này khi đứng trên bục giảng, Linh đã bắt chước cách thức mà em và cô chủ nhiệm năm xưa đã đối xử và dạy dỗ cho mình. Em có đọc được ở đâu đó mấy câu sau:

“Có một nghề bụi phấn dính đầy tay

Người ta bảo đó là nghề trong sạch nhất

Có một nghề không trồng cây trên đất

Nhưng lại cho đời những đóa hoa thơm”. Ngẫm ra rất đúng phải không chị???

– Những điều mà em trải lòng đã làm chị thấy vô cùng trân quý. Xin hỏi nhỏ một câu: Yêu trường như vậy thì khi nghỉ hưu em có cảm thấy buồn không? Em có kỳ vọng hay mong ước gì ở các thế hệ học sinh sau này của mình chứ?

– Thưa chị, theo quy định chung thì nghỉ hưu là một điều tất yếu khi mình đã đến tuổi phải rời nghề. Dĩ nhiên là làm sao mà không buồn, khi phải thay đổi những thói quen sinh hoạt đã gắn bó với mình suốt hơn ba mươi mấy năm hả chị?

Trường như một ngôi nhà, một gia đình thứ hai mà em luôn giữ gìn và yêu quý. Cả nhà em đều có mối liên hệ mật thiết với ngôi trường này. Ngay đến chồng em và gia đình bên

chồng cũng đều xuất thân là các cựu học sinh của trường đấy chứ! Phải nói em có một nhân duyên quá lớn khi được vừa là cựu học sinh, và bây giờ lại là cựu giáo viên của trường Nguyễn Hữu Huân đó chị ạ.

Người ta thường nói đất lành chim đậu. Trường như một mảnh đất tốt tươi ươm trồng nhiều hoa trái. Qua biết bao nhiêu thế hệ, trường lại may mắn có những người làm vườn tận tâm chăm sóc vun bón cho các cây, nắn nót uốn tĩa, chăm chút từng chồi non, từng búp lá. Những cây non này mai sau sẽ lớn lên làm đẹp cho vườn, cho đời, và cho cả xã hội. Em không cần kỳ vọng gì ở thế hệ mai sau, vì em biết một điều chắc chắn rằng các em học sinh của em rất giỏi, rất năng

động. Các em đã được trang bị kỹ càng về kiến thức, về nhân cách... và sẽ là những người thành đạt để làm chủ tương lai, làm chủ đất nước sau này.

Còn nếu có một điều ước, thì em ước ao sẽ được mãi mãi theo nghề giáo, mãi mãi là một cô giáo bộ môn Toán của riêng trường PTTH Nguyễn Hữu Huân này mà thôi, chị à...

– Xin cảm ơn em rất nhiều vì đã dành chút ít thời gian tâm tình cùng chị. Hy vọng khi nghe được những lời bộc bạch rất chân tình này của em ,thầy sẽ vui và hãnh diện về cô con gái yêu quý của mình thật nhiều. Chúc em và gia đình luôn vui khỏe. Chị tin tưởng rằng với bản tánh “ít nói, nhưng làm nhiều” thì sau khi nghỉ hưu, những việc em đã và đang thực hiện, sẽ là niềm vui không chỉ cho riêng em, mà còn cho tất cả mọi người. Đó cũng là động lực mang lại cho cuộc sống thêm phần tốt đẹp và ý nghĩa hơn, phải không em nhỉ!!!

Tháng 9/2022
CÔ HẰNG (K7)



BA THẾ HỆ - MỘT NGÔI TRƯỜNG

1. Mười tám năm với số báo ra đều đặn hằng năm (trừ năm 2009), mở đầu là Sơ thảo Kỷ yếu năm 2005, sau này trở thành Đặc san Xuân (từ 2010 đến nay: 2022) - Đó không chỉ là niềm vui của quý thầy cô mà còn là niềm tự hào của chúng tôi, những cựu học sinh Trung Học Thủ Đức- Hoàng Đạo- Nguyễn Hữu Huân. Năm nay, mới đầu tháng 8, thầy đã triệu tập Ban Biên tập (BBT) chuẩn bị cho số báo Xuân 2023. Lắng nghe thầy chia sẻ về chủ đề của Đặc san năm nay, chúng tôi như hình dung ra những khó khăn trước mắt: “Kế thừa để Phát triển”. Không dễ chúng tôi loay hoay, thầy có những cuộc họp online đột xuất giao việc. Lễ Lan nhận trách nhiệm phỏng vấn một cựu giáo viên của trường Nguyễn Hữu Huân có xuất thân từ chính ngôi trường này. Mới tuần đầu

tháng 9, bài phỏng vấn đã được chuyển về BBT. Thật là đáng nể! Tôi được giao công việc phỏng vấn anh Nguyễn Văn Trương, cựu học sinh khóa 2, có con và cháu nội đều vào trường Nguyễn Hữu Huân, ngôi trường trước đây anh từng học. Thầy còn biết trước đây anh cũng từng sinh hoạt trong Gia Đình Phật Tử (GDPT) và thầy báo anh cũng đã nhận lời về cuộc phỏng vấn này.

Nhận số điện thoại và địa chỉ nhà anh từ thầy, tôi liên lạc xin một cuộc hẹn. Thật xấu hổ khi từng là anh em Nhà Lam mà những thông tin về anh, tôi chỉ biết một cách mơ hồ và chưa một lần ghé nhà thăm gia đình anh! Tìm nhà anh không khó. Cuộc nói chuyện cũng thật cởi mở, từ thăm hỏi về chị hai Hương, người chị Áo Lam (GDPT) ở Thủ Đức đến những anh chị trường khác,

chúng tôi chuyển sang chuyện trường lớp, chuyện của anh. Trước hết, thay mặt Diễn đàn, tôi chuyển đến anh quyển Đặc san 2022 “Kỷ niệm 60 năm thành lập trường”, nhân tiện tặng anh Đặc san Chu niên 31 của GDPT Đức Tâm, mái nhà Lam yêu thương của chúng tôi.

- Anh Trương vào Trung Học Thủ Đức năm nào nhĩ?

- Năm Đệ Tam, anh học trường Lê Thánh Tôn rồi vào trường mình năm học 1967-1968. Anh chẳng nhớ mình thuộc khóa mấy vì sau này, khi liên lạc sinh hoạt với trường thường từ anh Hà Văn Huê, khóa đầu tiên.

Chẳng vòng vo, quanh co, tôi đi thẳng vào vấn đề:

- Khóa anh học là khóa 2. Thầy bảo con gái anh là cựu học sinh Nguyễn Hữu Huân, hiện đang là Hiệu trưởng một trường THPT ở quận 9 và có cháu nội vừa được tuyển vào trường Nguyễn Hữu Huân?

- Thực tế anh có 3 đứa con học trường Nguyễn Hữu Huân: 1 trai và 2 gái. Con trai anh:

Nguyễn Trường Giang sau khi tốt nghiệp Phổ thông (1992) đã vào Đại học Sư phạm Kỹ thuật, hiện đang giảng dạy tại trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức; con gái anh, cháu lớn là Nguyễn Thị Thanh Trúc-xong Phổ thông ở Nguyễn Hữu Huân (1994), cháu vào Đại học Sư phạm, ra trường về dạy ở trường THPT Thủ Đức - Sau khi ghi danh Cao học, được chọn đi thực tập ở Úc, lấy bằng Thạc sĩ về, cháu công tác tại Sở Giáo dục TP HCM 3 năm rồi về lại trường cũ, làm Phó Hiệu trưởng 3 năm, sau đó được bổ nhiệm làm Hiệu trưởng trường THPT Dương Văn Thi, quận 9; cháu tiếp là Nguyễn Thị Phương Thảo, tốt nghiệp Nguyễn Hữu Huân xong cháu vào ngành Bưu Điện. Còn con gái út của anh học THPT Thủ Đức, không theo các anh chị. Anh nói thêm.

Nhìn hình các bé mặc lễ phục tốt nghiệp (chắc là ở trường Mẫu giáo, Tiểu học) treo trên tường phòng khách, tôi hỏi anh:

- Bé nào là cháu nội, vừa vào trường Nguyễn Hữu Huân năm này?

Chỉ tay vào hình ngoài cùng, anh nói:

- Đó là cháu nội trai của anh, Nguyễn Gia Phúc, cháu vừa vào lớp 10 Nguyễn Hữu Huân niên khóa này: 2022-2023.

- Anh cho biết trong cuộc sống, điều gì làm anh vui nhất? - Không dừng ở những con số, tôi mong được anh chia sẻ thêm.

- Phải nói niềm tự hào của anh về các con là cả con trai, con gái anh đều đã theo định hướng nghề nghiệp của ba. Ngành giáo dục là ngành anh thích nhất. Chính vì thế khi rời Trung Học Thủ Đức, anh thi vào trường Thể dục Thể thao quốc gia ở Nguyễn Trãi. Sinh hoạt Hiệu đoàn của trường mình và những kỹ năng sống được tiếp nhận từ GDPT đã giúp anh đạt nguyện vọng với thứ hạng cao. Còn về trách nhiệm của người con trong gia tộc, anh đã tiếp nối ba chăm lo cho đình Linh Trung và miếu

ông Nhậm, nơi giúp đỡ những người khó khăn chung quanh. Anh cũng đã hoàn tất khu nghĩa trang gia tộc Nguyễn Văn, có đền thờ gia tiên, nhà lưu giữ kỷ vật họ tộc, thường đi chùa Linh Phước ở Linh Xuân, cũng hay ghé lại chùa Huệ Nghiêm, nơi từng đi sinh hoạt GDPT.

Đang trò chuyện cùng anh thì một phụ nữ từ trong bước ra, anh giới thiệu ngay:

- Đây là bà xã anh. Còn đây là bạn cùng trường cũng là thành viên trong sinh hoạt GDPT của anh.

- Chào chị! Đàng sau người đàn ông thành đạt là hình ảnh người phụ nữ đảm đang, hết lòng lo toan cho gia đình. Trông chị còn trẻ lắm! Em đang hỏi xin anh vài tấm hình của gia đình và con trai cùng cháu nội. Ngày xưa, người ta hay nói về “Tam đại đồng đường”, còn em đang làm cuộc phỏng vấn “Tam đại đồng môn”, cả ba thế hệ cùng học một trường.

Chị mở điện thoại cho tôi xem hình của các cháu nhưng khi được yêu cầu chuyển hình,

cả hai anh chị đều cười xòa:

- Việc này chắc phải nhờ đến các con, cháu thôi!

Tôi xin số điện thoại của Trường Giang và ra về, biết mình sẽ còn có dịp trở lại nơi đây.

Đúng là tôi đã trở lại, nhưng chỉ lấy được cặp mắt kính bỏ quên hôm trước. Người không gặp được và trời lại sắp đổ mưa. Gọi điện cho con trai anh Trương thì cháu đang chạy xe. Tôi hẹn khi nào rảnh con nói chuyện với cô một chút nghe rồi tắt máy và ra về. Chờ điện thoại của một giáo viên khi mùa khai giảng đã bắt đầu quả thật không dễ! Tôi chỉ nhận được tấm hình của “Ba thế hệ một ngôi trường”



2. Được sự đồng thuận của thầy cô và Ban Biên Tập, kính xin được giới thiệu với quý thầy cô, quý anh chị và bạn hữu thêm một gia đình có “Tam đại đồng môn”. Nhắc đến Kiến Vàng -Trương Trung Tâm của khóa 4 chắc Diễn đàn mình nhiều người ai cũng biết: một học sinh năng động, lắm tài: từ học tập, viết văn, làm thơ, vẽ tranh...hoạt động báo chí, hoạt động Hiệu đoàn; một cựu học sinh có nhiều bài viết về trường, về lớp, về thầy cô, bạn hữu. Là anh hai, Kiến Vàng còn có thêm 4 người em đều là học sinh Trung Học Thủ Đức- Hoàng Đạo- Nguyễn Hữu Huân. Riêng cô em áp út, Trương Thị Hồng Hạnh, vào trường năm 1974, khi Hoàng Đạo đã được dùng làm tên trường. Sau 1975, trường giải thể cấp 2, học sinh từ lớp 7 đến lớp 9 của trường chuyển đi trường khác. Hạnh về học ở Hoa Lư, quận 9. Đến năm 1978, Hạnh vào lại trường với tên mới: Nguyễn Hữu Huân.

Con trai Hạnh, Trần Khánh

Duy, vào lớp 10 trường Nguyễn Hữu Huân trong năm học 1997-1998. Tốt nghiệp Phổ thông, thương mẹ vất vả, Duy không thi vào Đại học mà tìm việc làm. Tuy làm việc với công ty, nhưng những dịp Xuân đến, Duy tranh thủ kéo hoa về nhà để mẹ chia cho bà con lối xóm có hoa đón tết. Nhà nhỏ nhưng có vườn lan thật bắt mắt. Lập gia đình với cô bạn trước cũng học Nguyễn Hữu Huân, Duy có 2 con mà cháu lớn giờ là học sinh lớp 12 trường Nguyễn Hữu Huân: Trần Nguyễn Duy Minh.



Thành tích đáng nể của Duy Minh là trong năm lớp 10, Duy Minh đạt Huy chương vàng thành phố về môn Tin học trong Hội thi Olympic do Sở Giáo dục Thành phố HCM tổ chức vào tháng 4 năm 2021.



Năm lớp 11, Duy Minh là học sinh giỏi, hạng nhất toàn khối 11, được tham gia nhóm dự cuộc thi Bách khoa Innovation do trường Đại học Bách khoa tổ chức dịp đầu năm 2022 và đạt giải nhất.



Hỏi về việc chọn lựa ngành học, Duy Minh cho biết cháu thích Tin học, thích thiết kế đồ họa, thích công nghệ thông tin. Chúc con thành tựu sở nguyện, Duy Minh nhé!

CAO THỊ LIÊN MINH (K4)



Quê hương

*Lòng mến quê nhà cứ thiết tha,
Chinh nơi này mẹ được sinh ra.
Mà nguồn máu ở trong tim mẹ,
Là mạch sống người đã tặng ta.*

*Nơi nghĩa trang kia giữ rất lâu,
Hàng hà năm mộ thật thân yêu.
Cha ta chắc chắn là trân trọng,
Mẹ hẳn luôn yêu quý rất nhiều.*

*Vì cuộc đất ta sinh trưởng đây,
Cùng ngôn ngữ ấm áp bên nhau.
Hay là cuốn sách mình cùng đọc,
Con chữ thâm tình đến xiết bao.*

*Với tất cả gia đình quyền thuộc,
Bạn bè năm tháng sánh vai nhau.
Cùng dân tộc ngàn năm tồn tại,
Ta sống sẽ chia lúc hiểm nghèo.*

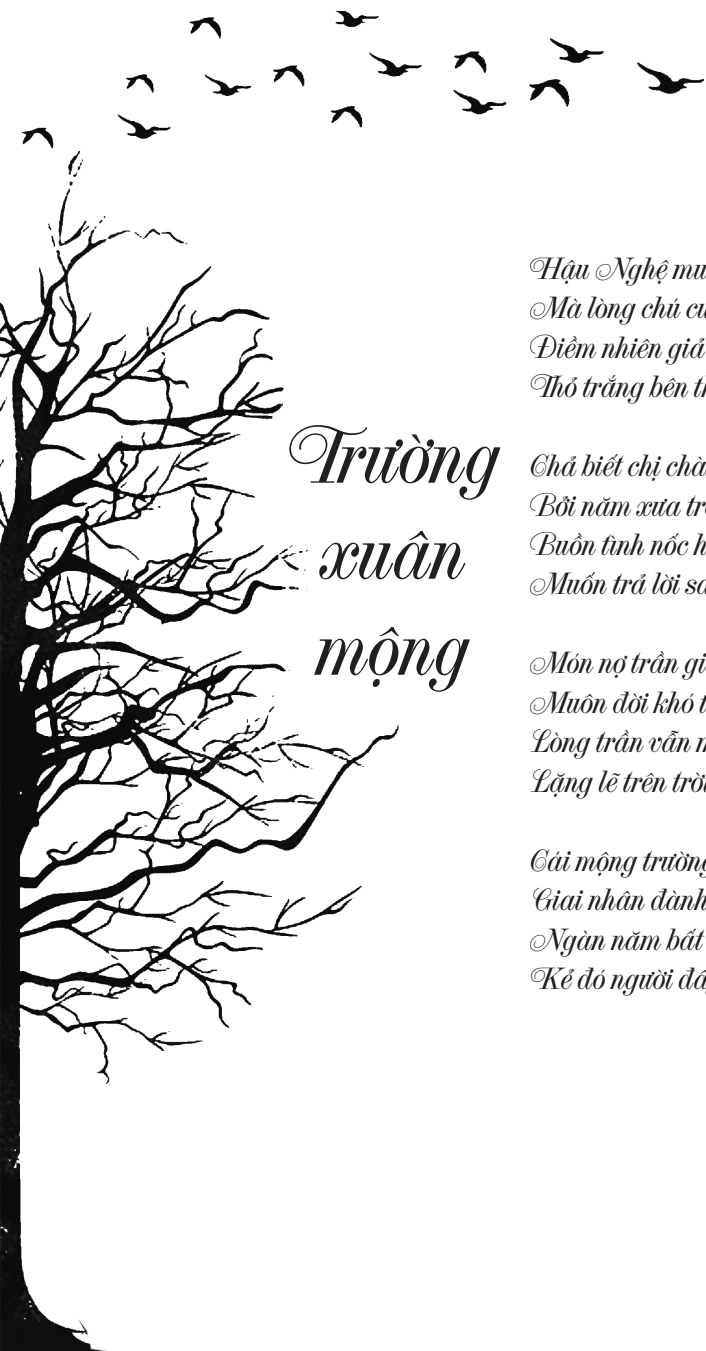
*Rời ra con sẽ hiểu,
Sau cuộc hành trình xa rất lâu,
Sáng mai đừng tựa bao lôn tàu.
Nơi chân trời thăm con đã thấy,
Dây nải quê xưa hiện biếc màu.*

*Ngọn hái dâng đầu ghềnh đã rõ,
Vùng vàng soi mé vịnh mờ sâu.
Như là chào đón người về lại,
Chợt thấy lòng rạo rức biết bao.*

*Con tìm lúc bấy giờ ngây ngất,
Lệ tự rơi lòng tuôn xuyên xao.
Và miệng con hầu như khê thốt,
Tiếng kêu mừng rỡ nên từ lâu.*

*Và ngộ thấy ngay giữa nắng vàng,
Mai nhà xưa, ngõ phố bình an.
Có nhân đường hầy còn đông đủ,
Lòng kẻ lãng du chợt rộn ràng.*

VIÊN THU



Trường xuân mộng

Hậu Nghệ muốn lên kiếm chị Hằng,
Mà lòng chú cuội chẳng bán khoán.
Điềm nhiên giả thuốc nơi cung quế,
Thỏ trắng bên thềm biếng nói năng.

Chả biết chị chàng có trốn không,
Bởi năm xưa trộm thuốc mớ mòng.
Buồn tình nốc hết nguyên liệu ấy,
Muốn trả lời sao cũng chẳng thông.

Món nợ trần gian hoài vương mắc,
Muôn đời khó trả được cho xong.
Lòng trần vẫn mãi còn lưu luyến,
Lặng lẽ trên trời lòng nhớ mong.

Cái mộng trường xuân khổ biết bao,
Giai nhân đành ẩn chốn trăng sao.
Ngàn năm bất tử vui không vậy?
Kẻ đó người đây lương ghen ngào.

VIÊN THU

Chùm thơ Nguyễn Tam Phu Nhân

Phúc
Lộc
Thọ

*Xin chúc PHÚC những tâm hồn cao thượng.
THỌ mỉm cười trong mái tóc bạc phơ
LỘC reo vui trong ánh mắt thân tình
PHÚC LỘC THỌ chúc người luôn hạnh phúc.*

*Tết đến mọi người rộn rã vui
Trời Xuân nắng ấm sáng môi cười
Chúc cho vạn sự đều như ý
Thanh bình hạnh phúc khắp muôn nơi...*

*Vườn hoa đầy hương sắc
Tổ nét đẹp cho đời
Vui Xuân mừng năm mới
Tưng bừng tiếng pháo vui.*

*Trời xanh cao vời vợi
Nắng vàng trải khắp nơi
Không gian bừng tiếng hát
Chim liu lo vang Trời.*

*Chúc bình yên đất nước
Ấn hòa khắp nơi
Mọi người luôn hạnh phúc
Trên môi nở nụ cười.*

Vườn
Xuân

*Tinh yêu như hoa nở
Luôn đượm nồng sắc hương
Người người đi lễ hội
Hương khói bay ngàn xa
Gửi dân xin đánh lễ
Bình an cho muôn nhà.*

Nắng Xuân

Ta gom vài vạt nắng
In nhẹ lên mặt sân
Sáng thêm màu hoa trắng
Xuân về thôi bàng khuâng
Như mừng đón Xuân về
Chim liu lo ca hát
Ngọt ngào vang khúc ca.

Mùa Xuân cho Em

Ta tặng cho em một đóa hồng
Hương bay thoang thoang cho lòng
đắm say
Gió đưa nhẹ đám mây bay
Vui Xuân rạng rỡ...ngất ngây trong
lòng.
Thuyền trôi nhẹ qua sông
Nhẹ nhàng sóng vỗ mênh mông bến
bờ...
Trên cành chim hót ngân nga
Pháo vang khắp ngõ đón chờ Xuân
sang
Nguyện cầu đất nước bình an
Nhà nhà hạnh phúc âm vang nụ
cười
Cả đời Xuân mãi thắm tươi.

Xuân nhớ

Mưa Xuân cho nắng hanh vàng
Hoa mai nở rộ, ngập tràn lối đi
Sao ta lệ ướt bờ mi
Nhớ người xa vắng, thâm thì gió
lay
Rượu nồng không uống mà say
Bồi hồi lại nhớ... những ngày bên
nhau
Đêm về ngời ngấm trăng sao
Trà thơm bát ngát... dạt dào tình yêu
Ai hay Tết vẫn cô liêu
Đêm ngày xa vắng... đau hiu nổi
buồn
Bây giờ tóc trắng hơi sương
Rừng rừng khoe mắt... lệ tuôn đôi
dòng
Còn gì đâu để ước mong!

Xuân Quý Mão 2023

NGUYỄN TAM PHU NHÂN



Nghĩ gì về việc bảo vệ, tu bổ và tôn tạo một di sản

Chúng ta sinh ra trên đời này để sống rồi chết. Tuy chúng ta không thể biết gì về hậu vận của mình sau khi đã trở về với cội nguồn (tử quy), nhưng trong khoảng thời gian sinh sống, chúng ta có thể có hai thái độ: sống qua ngày hoặc, nói như Nguyễn Công Trứ, “phải có danh gì với núi sông”. Tục ngữ ta còn có câu:

“Hùm chết để da, người chết để tiếng.”

Chính vì quan niệm sống có hoài bão như trên mà các thế hệ tiền bối đã để lại cho chúng ta một số di sản. Chúng ta làm gì với những di sản này ? Hoặc ăn tiêu cho thoải thích, hoặc đi theo con đường của bài hát mà năm xưa chúng ta thường đồng ca trong các buổi sinh hoạt:

*“Cái nhà là nhà của ta
Công khó ông cha lập ra
Cháu con phải gìn giữ lấy
Muôn năm với nước non nhà
Xóm làng là làng của ta
Xương máu ông cha làm ra
Chúng ta phải gìn giữ lấy
Muôn năm với nước non nhà
Cánh đồng đơm đầy hương hoa
Công khó dân ta làm ra
Quyết tâm ta gìn giữ lấy
Nuôi nhau chung sống một nhà
Xóm giềng là tình quê hương
Chung sống vui bên ruộng nương
Có nhau để cùng chung sức
Vươn lên non nước hùng cường
Cội đời là đời của ta
Nuôi dưỡng công lao mẹ cha
Lớn khôn để gìn giữ nước
Thay nhau xây đắp sơn hà.”*

Ngay từ lúc sinh ra, mỗi

người trong chúng ta đã thừa hưởng một số di sản đến từ gia đình, xã hội, dân tộc và thế giới, qua nhiều hình thức như tài vật, di tích lịch sử, văn hoá, giá trị tinh thần, v.v.

Di sản đầu tiên mà mỗi người trong chúng ta kế thừa là tiếng mẹ đẻ. Nói theo nhạc sĩ Phạm Duy là:

*“Tiếng nước tôi bốn ngàn năm
ròng rã buồn vui*

*Khóc cười theo mệnh nước nổi
trôi nước ơi*

*Tiếng nước tôi tiếng mẹ sinh từ
lúc nằm nôi*

*Thoát ngàn năm thành tiếng
lòng tôi nước ơi”*

Đó là tiếng nói của dân tộc Việt Nam. Nó đã được bảo tồn và phát huy qua bốn ngàn năm văn hoá chứ không phải được sáng tạo và tu bổ từ các cuốn tự điển Hán Việt, tự điển Huýnh Tĩnh Cửa, v.v.

Trong những di sản được kế thừa, có nhiều cái tốt, nhưng cũng có những cái xấu. Có những di sản không còn hợp thời cần bãi bỏ. Lại có những di sản giá trị cần phải bảo vệ,

tu bổ và tôn tạo. Việc bảo vệ, tu bổ và tôn tạo là công việc mà mỗi thế hệ phải làm ngõ hầu để lại cho những thế hệ kế tiếp một di sản càng ngày càng tươi đẹp.

Vì sao di sản cần phải được bảo vệ? Vì di sản là gia bảo. Nó giúp chúng ta ghi nhớ công ơn xây dựng của tiền nhân. Nó giúp chúng ta học hỏi những kinh nghiệm của các vị tiền bối. Nó giúp chúng ta quảng bá giá trị của cộng đồng chúng ta đến với thế giới bên ngoài. Nó đem lại cho chúng ta cơ hội để trao đổi với thế giới trên nhiều phương diện: ngoại giao, văn hoá, giáo dục, kỹ thuật, kinh tế, v.v.

Với dòng thời gian, di sản có thể bị hư hỏng cần được tu bổ. Đây là trách nhiệm của thế hệ kế thừa trong việc bảo tồn di sản. Bảo tồn không có nghĩa là phá đi làm mới lại theo ý mình mà chỉ khôi phục lại di sản y nguyên như đã được tiền nhân giao phó.

Vì di sản là gia bảo nên di sản cần phải được tôn tạo.

Chúng ta phải vinh danh nó, quảng bá nó đến các thể hệ sau, giới thiệu nó ra thế giới bên ngoài, để di sản mãi mãi được trường tồn. Như đã nói ở trên, di sản là cơ hội giúp chúng ta phát triển du lịch, kinh tế, v.v.

Để làm những việc kể trên, thiết tưởng cần phải có những điều kiện sau đây :

1. Kiến thức cao về di sản,
2. Xác định các chuyên viên có khả năng can thiệp và cung cấp kỹ thuật,
3. Tiếp cận tài trợ, đặc biệt với những di sản không có đủ khả năng tự tài trợ.

Trong khuôn khổ của trường THPT-HĐ-NHH, chúng ta có một số di sản cần được bảo vệ, tu bổ và tôn tạo:

1. Trường THPT được thành lập trong những điều kiện rất khó khăn, không có một mảnh đất để dung thân. Thế mà cha ông chúng ta đã bền chí, quyết tâm xây dựng tạo cơ hội cho chúng ta có được một cơ sở hoành tráng ngày hôm nay. Chúng ta nên ghi nhớ để tiếp nối tinh thần quyết tâm THPT,

2. Trường ta đã một thời mang tên Hoàng Đạo. Hãy phát huy tinh thần cải tiến, canh tân mà Hoàng Đạo đã đề ra trong Mười Điều Tâm Niệm.

3. Noi gương nhà ái quốc Nguyễn Hữu Huân, hãy duy trì tinh thần bất khuất.

4. Đặc San Xuân là một công trình đóng góp của nhiều cựu GS và cựu học sinh từ mười tám năm qua. Đây là một nhịp cầu giúp chúng ta có dịp liên lạc và gắn bó với ngôi trường năm xưa. Đặc san càng ngày càng lớn mạnh đáng được các thế hệ trẻ kế thừa để phát triển.

Mong lắm thay!

Paris, 30/10/2022,
PHẠM VĂN VĨNH (K4)



NÉT ĐẸP LÀNG QUÊ



- LÊ TẤN TÀI -

Làng là chốn yên bình, gần bó trợn đời dân quê. Làng với cây đa, giếng nước, với đình thiêng, chùa cổ uy nghiêm, cổng làng sừng sững, ao làng ngào ngạt hương sen, với lũy tre xanh, lung(*) bông súng, rừng trâm bầu, bờ diên điển, gốc ô

(*) Đó là một lạch nước sâu, chạy ngoằn ngoèo trên cánh đồng, không trồng lúa trên đó được nên chỉ có bông súng, củ co, cây diên điển mọc. Thỉnh thoảng cũng có những đám cỏ lẩn, lác hay cây đứng mọc rậm ri trên đó có ổ gà đồng hay tổ con chim dòng dọc dài như chiếc vó, nhưng hầu hết lung trống lổ, lâu lâu có mấy bè rau muống hoặc rau dứa xanh có mấy phao trắng mọc từ thân ra làm cho cây rau nổi trên mặt nước. Mỗi năm qua mùa Tết Nguyên Đán, nước trên đồng cạn khô nên bắt đầu nứt nẻ, nhưng nền đất dưới lung vẫn còn ẩm ướt. Từ nền đất ẩm này mọc lên hai loại rau hoang, đó là cải cúc đồng (tân ô) và rau đắng.

môi, là những hình ảnh yêu dấu còn sót lại trong mỗi người. Ai cũng có một miền quê trong ký ức, hoặc là nơi chôn nhau, hoặc là nơi lưu dấu tuổi thơ. Làng quê êm ả với những dòng kinh rạch uốn lượn, những con mương đồng, những cái ao, con lạch, cá mẹ cá con, tôm tép đầy đàn, vườn cây trĩu quả. Làng quê gói gọn trong mỗi con đường nhỏ quanh co... Có những thứ rất cũ mà muôn đời vẫn nhớ, như chén nước mắm dầm ớt, nồi canh chua măng, tô cá kho tiêu... Cứ là như vậy, tất cả lắng đọng lại thành một tâm thức làng quê.

Cổng làng

Quan niệm người xưa là

“nhà có nóc, làng có cổng”.
 Các làng miền Bắc thường có một lối đi vào chính, bắt đầu là cổng làng. Cổng làng thường mang dạng cổng tam quan xây gạch, không lớn lắm, cầu kỳ thì đắp ngói với một vài họa tiết dân gian. Các làng nghèo, cổng làng mộc mạc, chỉ bằng gạch, gỗ, tre, khiêm nhường đỡ một tấm xà cũng bằng gạch trên hai trụ thấp nhỏ. Con đường đi qua cổng làng, chứng kiến không biết bao nhiêu sự kiện lớn nhỏ của làng: những đám rước, đám hội, đám cưới, cuộc hẹn hò, có cả niềm hân hoan, nỗi bịn rịn trên cổng làng.

*“Chiều hôm đón mát cổng làng,
 Gió hiu hiu đẩy mây vàng êm trôi.*

*Đồng quê vờn lượn chân trời,
 Đường quê quanh quất bao người về thôn.” (Bàng Bá Lân)*



Cây đa

Cây đa là cây cổ thụ tiêu biểu của làng, thường được trồng gần đình, tượng trưng nơi linh thiêng, trấn giữ cho cả làng. Cây đa tỏa bóng mát che nắng cho các bà lão và con trẻ,



cho thợ cày, thợ cấy, cho các bà, các cô đi chợ nghỉ chân, cho những bộ hành, lũ thú, cho kẻ gồng gánh bán buôn. Cây đa là nơi tập trung dân để đi làm củi, làm thuê, là nơi trẻ con tụ tập đánh cù, đánh đáo, là nơi hò hẹn của trai gái. Dưới bóng cây đa, dân làng vừa nghỉ ngơi, vừa uống bát nước chè xanh, ăn bữa trưa với gói cơm nắm và chút muối vừng mang theo, trao đổi nhau chuyện đồng ruộng, chuyện mùa màng, chuyện nắng mưa.

*“Cây đa cũ bến đò xưa,
 Bộ hành có nghĩa nắng mưa
 cũng chờ”* (Ca dao)

Bến nước

Bến nước là nơi cung cấp nước cho dân làng. Bến nước có thể là những mạch nguồn suối ở các vùng cao. Ở đồng bằng là một bến sông, một cái ao công cộng, có thể là một ao sen tự nhiên giữa làng... Giếng làng cũng được coi như là một loại bến nước. Giếng thường ở cạnh đình chùa, dù xây bằng gạch, đất hay đá ong, thì giếng làng vẫn là nơi gắn bó lâu bền với đời sống dân quê. Nếu như cây đa có Thần, chùa có Phật thì giếng nước là Hồn quê. Không chỉ là nguồn nước, là “con mắt của đất”, giếng làng còn là mạch ngầm, là nơi tích phúc cho dân làng ăn nên làm ra, là nhịp sống, hơi thở, trái tim của làng, cái hồn của xóm, là nơi chứng kiến bao thăng trầm của làng. Những đêm trăng, trai gái đi gánh nước ở giếng làng, gặp nhau và mỗi tình được nhen nhúm từ đây.

“Em tưởng giếng sâu em nói sợi dây dài,

Đâu ngờ giếng cạn em tiếc hoài sợi dây.” (Ca dao)

Đình làng

Đình làng thờ vị thần giữ bình yên cho cả làng, không có người trông coi và dân làng có trách nhiệm gìn giữ. Đình làng là nơi hương khói, nơi các vị bô lão bàn việc làng, và nơi tổ chức hội hè, đình đám. Người có công xây dựng làng được triều đình sắc phong Thành hoàng, sắc phong này được lập bàn thờ trang trọng giữa đình làng.

Ngôi đình cổ kính, trang nghiêm và là công trình kiến trúc văn hoá mang tính dân tộc. Đình thường cao ráo, thoáng mát, được dựng lên bằng những cột gỗ tròn, to và thẳng tắp đặt trên những hòn đá tảng lớn. Mái đình đồ sộ, bốn góc xòe rộng, uốn lượn nhẹ nhàng. Các đường gờ, đường xoi của lá mái, lá diềm, đao đình, tạo nên những đường nét duyên dáng, tương phản rõ rệt với các nhà lân cận và lại hòa hợp với thiên nhiên, cây cao, hồ rộng, đồng ruộng mệnh mông xung quanh.

Chiếc trống cái được đặt trong đình đánh vang lên theo nhịp trống ngũ liên thúc giục

người dân về đình tụ tập. Vào ngày lễ Tết, dân trong làng tới đình thắp hương tế lễ, cầu mong Thành hoàng làng và trời đất phò giúp mưa thuận gió hoà. Giữa cảnh trí thiên nhiên thoáng đãng, ấm áp, già, trẻ, gái, trai nô nức đến sân đình mở hội, diễn ra các nghi lễ phong tục tập quán, trò chơi dân gian.

*“Qua đình ngả nón trông đình,
Đình bao nhiêu ngói, thương
mình bấy nhiêu.”* (Ca dao)

Chùa làng

Chùa làng thường gắn với đình làng, một bộ sóng đôi trong làng quê. Chùa được xây cất nơi thanh vắng, tịch mịch, ở trung tâm, góc làng, hay ven làng, trước có hồ sen, trong sân trồng nhãn, mai, thiên tuế, chuối.

Chùa làng thường không có cửa hoặc có cửa nhưng không bao giờ đóng, cũng có khi chùa chỉ xây dựng hai trụ tượng trưng cho chiếc cổng. Trong làng, dân ở thành xóm, nhà vườn liên tiếp nhau; xóm nào có chùa làng thường được gọi là Xóm Chùa.

Dù chùa ở thôn cùng, xóm vắng thì ngôi chùa vẫn thân thiết gần gũi với dân quê. Dân gian có câu: *“Chùa chiền là tổ mộ của dân thôn”*. Nhiều ngôi chùa, không chỉ thờ Phật mà còn thờ Thần, thờ Mẫu (*thờ phụng những vị nữ thần*), nên hội chùa là sự dung hợp tín ngưỡng cởi mở của dân quê.

Chùa không chỉ là nơi sinh hoạt cho các Phật tử, mà dân trong làng sau lễ đình xong, thường đến lễ chùa vào đầu năm. Các nam bộ lão thì đến đình để bàn việc làng, chùa là nơi các cụ bà, các bà, các cô thôn nữ, và đương nhiên trẻ em được theo bà, theo mẹ, theo chị đến chùa để được *“vui chùa”*.

Những *“người muôn năm cũ”* của làng quê lần lượt mất đi, mộ chôn rải rác ngoài các gò đồng gần xa quanh làng, hồn như còn hiển hiện đâu đây trong ánh hoàng hôn vạt nắng bên ngôi chùa làng.

*“Chùa làng dựng ở xóm cô,
Sớm khuya hai buổi nghe hồi
chuông ngân”* (Ca dao)

Bến đò

Bến đò nằm trên giao lộ của các làng xã. Khi trời tờ mờ sáng, bến đò đã vắng vắng tiếng gọi đò. Cảnh nhộn nhịp nơi bến đò bắt đầu từ buổi sáng sớm. Các bà tát tả đi chợ, rộn ràng tiếng cười nói, tiền chân người mua kẻ bán, các trò nhỏ quần áo chỉnh tề tay ôm cặp sách, bà mẹ quê quầy gánh chuối, bác già nông dân đeo mấy bó củi... Buổi chiều xôn xao tiếng chào, hỏi nhau giá rau củ, bánh kẹo, hàng quán, mang về từ phố thị...

Bến đò ngang là nơi gặp gỡ của dân làng, trao đổi ngắn ngủi những chuyện riêng tư, những tâm tình ấp ủ, những lời qua tiếng lại, những tin đồn. Câu chuyện của những bến đò, những bãi sông, những con người từng qua lại – neo đậu rồi quay lưng - luôn luôn sôi nổi, hào hứng.

Cạnh bến đò thường có một quán lều nhỏ. Quán dọn sẵn hàng nước chè xanh, mấy cái bánh tráng, chờ người ghé chân... Chờ sang sông, dân qua đò vào mua ít món lặt vặt hoặc

ngồi nhâm nhi bát trà nóng. Dưới sông một chiếc thuyền nhỏ, dập dềnh giữa dòng nước đục lờ, sẵn sàng đợi người sang bến bên kia.

Mùa nắng, dòng sông hẹp lại lộ nhô bãi bùn, dòng nước lờ lững chậm chậm trôi xuôi, đôi bờ như xích lại gần hơn. Mùa mưa lụt, nước lũ đổ về, dòng sông dậy sóng như muốn nhấn chìm những chuyến đò nhỏ nhoi. Như thế, dân quê và sông nước đò ngang có một mối quan hệ rất chặt chẽ, gần gũi, đủ cả vui buồn.

“Mưa đổ bụi êm êm trên bến vắng,

Đò biếng lười nằm mặc nước sông trôi.

Quán tranh đứng im lìm trong vắng lặng,

*Bên chòm xoan hoa tím rụng
toi bời”* (Anh Thơ)

Hội làng

Hàng năm, làng quê nào cũng mở hội, phần lớn vào mùa xuân, mùa đất trời giao hòa, lòng người hân hoan. Trong những ngày hội làng – thường là ngày giỗ Thành hoàng – đình

làng lôi cuốn hầu hết dân làng, thu hút mọi lứa tuổi.

Lễ thể hiện lòng ngưỡng mộ, sùng bái có thể là Phật, thần, thánh, những nhân vật siêu phàm. Phần lễ gồm rước và tế. Hội là những sinh hoạt văn hóa như hát thờ, múa hát dân gian, các trò chơi: đấu vật, chọi gà, đánh đu, kéo co, các cuộc thi tài mang tính thượng võ: bơi trải, chạy cờ; các trò diễn theo phong tục: bơi cặn, bắt chạch trong chum, chọi gà, chơi cờ người...

Miền nam, sau các mùa thu hoạch, theo truyền thống, lễ cúng kỳ yên (cầu an), tế cáo trời đất, cung thỉnh thánh thần, nguyện cầu quốc thái dân an (nước thanh dân an), phong hòa vũ thuận (gió điều hòa, mưa phùn hợp), hải yến hà thanh (biển lặng sông trong), nông ngư đắc lợi (người làm ruộng, người đánh cá được lợi). Năm nào cũng vậy, đáo lệ cúng đình thì có hát bội. Lễ hội kéo dài đến ba ngày, rất là náo nhiệt. Ngoài đình có nhiều hàng quán bán thức ăn, nước uống, có

quầy bán nhang đèn cho người đi dự lễ, bên trong đình đèn đuốc sáng choang, khói hương nghi ngút, chiêng trống vang rền. Hội làng gắn kết dân quê, thắt chặt tình làng nghĩa xóm.

*“Hội làng ai đón ai chờ,
Cây đa bên nước, con dò quê hương”*
(Ca dao)

Trường làng

Trường làng thường nằm ở cạnh đình, trên một khoảnh đất rộng, cao ráo, được bao quanh bởi cánh đồng lúa. Ít có trường xây gạch, phần lớn mái tranh, phen tre, tuềnh toàng rơm rạ, mỗi năm học trò phải góp vài bó tranh (kết bằng thân cây lúa) để nhà trường lợp mái. Lớp học đơn giản, một tấm bảng đen và một ít bàn ghế xệch xạc, khi không đủ, phải ngồi chen chúc ba đứa một bàn.

Sân trường rộng, trồng nhiều cây cổ thụ lớn nhỏ, từ những cây hoa bằng lăng màu tím có những chú chim hay đậu, cho đến những cây bàng, cây phượng rợp bóng, học trò tha hồ nô đùa, vui chơi bịt mắt bắt dê, bắn bi, rồng rắn lên mây, nhảy dây...

Trường có chừng ba hoặc bốn gian lớp học, khoảng 100 học trò sau khi tan trường, về nhà phụ giúp ba mẹ công việc đồng áng, có hôm ăn khoai đến trường.

Trường làng chỉ dạy cấp sơ học gồm lớp khởi đầu là lớp Năm hay lớp Đồng ấu (Cours Enfantin), kế đến là lớp Tư hay lớp Dự bị (Cours Préparatoire), lớp Ba hay lớp Sơ đẳng (Cours Élémentaire), lấy bằng Sơ học Yếu lược (Certificat D'Étude Primaires viết tắt là CEP). Ông giáo làng học chữ Quốc ngữ ở trường tổng, trường huyện, đậu bằng Tiểu học (Certificat D'Étude Primaires Complémentaire Indochinois, viết tắt là CEPCI) mà không học tiếp thì xin bổ làm thầy giáo “huương trường”, tức thầy giáo trường làng, mặc áo the, áo bà ba, đi guốc mộc, sống đời thanh đạm, được dân làng trọng vọng.

Học trò là những trẻ nhỏ trong làng, tuổi lên 7 – 10. Ngày đầu, mẹ dẫn đi học, lòng cậu bé nào mà chẳng “hoang

mang”: “*Buổi mai hôm ấy, một buổi mai đầy sương thu và gió lạnh. Mẹ tôi âu yếm nắm lấy tay tôi dẫn đi trên con đường làng dài và hẹp. Con đường này tôi đã quen đi lại lắm lần, nhưng lần này tôi tự nhiên thấy lạ. Cảnh vật chung quanh tôi đều thay đổi, vì chính lòng tôi đang có sự thay đổi lớn: hôm nay tôi đi học*” (Thanh Tịnh).

Trường không cách xa các nhà trong làng. Con đường đến trường khi gần, khi xa, thật dễ thương, cứ tung tăng chân sáo, vừa đi vừa hái hoa, bắt bướm. Hai bên đường những hàng rào hoa dâm bụt đỏ đỏ xinh xinh.

Học trò đến trường, một tay cắp cặp, tay kia xách tòn ten bình mực, hễ khi chạy tay vung lên là mực trào lên, văng ra quần áo, tay chân dính đầy mực. Ở lớp, học trò ngồi viết, cuốn vở để trước mặt, lọ mực để trước thẳng cánh tay phải thuận cầm viết. Viết chấm mực, ngòi lá tre, lá mít, làm bằng sắt hay đồng, cứ mỗi cái chấm vào bình, nhắc ra viết được một đến hai chữ thì lại

chấm tiếp, rồi lại viết. Bởi vậy chữ nét thanh, nét đậm rất rõ. Có những chữ đến nét cuối cùng thì mực cạn, nét mờ. Học trò phải chấm tô lại, nên nét cuối thành ra đậm. Nhiều đứa vội vàng, lóng ngóng còn làm đổ cả bình mực ra mặt bàn, lan vào cuốn vở...

Thời xưa, chuyện học hành của lũ trẻ nhàn hạ lắm. Trò đi học chỉ sắm vài tập vở, quản bút, bình mực là đủ. Đến trường, thầy hay các anh trưởng tràng viết bài vào cho học chứ khỏi tốn tiền mua sách. Trong lớp hề trò nào lớn tuổi, nét na lại học giỏi thì được thầy cất làm trưởng tràng. Anh này rất có uy, sai bảo ai điều gì phải làm răm rắp.

Sách cho học trò học là quyển Quốc Văn Giáo Khoa Thư, có giá trị giáo dục cao. Mỗi bài trong sách đều có hình vẽ, theo lối tranh khắc trên gỗ, nét vẽ chân phương phản ánh nội dung chứa đựng trong bài gây ấn tượng mạnh cho cả học trò lẫn người lớn. Các tác giả viết rất dễ hiểu, đơn giản câu

văn ngắn, dùng chữ gợi hình, gần gũi với tuổi thơ. Cuối bài, tác giả tóm lại ý nghĩa bằng một câu “*toát yếu*”, mang tánh giáo dục về đạo đức, luân lý, như là mặc nhiên, không cần giải thích.

“Văn chương nghe như đờn Nam Xuân: Nước mềm, đá rắn thế mà nước chảy mãi đá cũng phải mòn. Sợi dây nhỏ, cây gỗ lớn, vậy mà dây cưa mãi cũng đứt. Con kiến nhỏ, cái tổ to, thế mà kiến tha lâu cũng đầy tổ. Người ta cũng vậy...” (Sơn Nam).

Dầu sao đi nữa, những kỷ niệm xa xưa vẫn vui, vui như một lũ học trò giành nhau chụp cho được cây dùi trống, đánh thùng thùng báo hiệu giờ vào lớp.

Tiếng trống lúc đầu gióng lên chậm rãi từng tiếng một, khoan thai, trì hoãn... nhưng càng về sau thì tiếng trống dồn thúc giục rộn ràng, cuối cùng hồi lại ba tiếng (trống đi một hồi ba tiếng). Những học trò xa trường nghe trống dồn hồi phải chạy cho kịp. Trong

buổi học, tiếng trống đánh ba tiếng báo hiệu ra chơi, tiếng trống vào lớp cũng ba tiếng nhưng đánh mạnh hơn, cuối buổi, tiếng trống tan học cũng nhịp điệu lóc cóc, lum bum rồi khoan thai một hồi dài; dứt hồi trống là thầy trò xếp xong sách vở, bút mực ra về.

Tuổi thơ của quá khứ dân dã mà thanh bình đó, thật kỳ lạ, gần hết cả một đời người, vẫn còn hằn diện là học trò trường làng.

“Năm nay thôi học ở trường quê,

Nhớ lại lòng tôi cảm nặng nề.

Những buổi thu sương buồn ảm đạm,

Trống trường vang dội phía sau đê.” (Thanh Tịnh)

Chợ quê

Chợ quê họp giữa sân đình, cạnh một cái quán, cái cầu hoặc bên gốc cây bàng, cây đa, sơ sài vài mái tre, nứa, lá. Dân quê đem bán mớ tôm, mớ tép, bó rau vườn nhà, con gà, con vịt mới nuôi, các loại hoa, quả, cũng có khi thêm ít hàng xén. Hàng chợ lúc ít lúc

nhiều nhưng hàng quà thì đủ thứ, bánh ông, bánh lọt, bánh chuối, bánh cuốn, bánh khoai, bánh gai, bánh giò,... vừa túi tiền mọi người, mua làm quà cho con trẻ đang trông nhà, hoặc sà xuống ăn ngay. Mua chịu cũng có.

Những ngày mùa, chợ quê mở sớm lắm. Ai cũng cố mua thật nhanh để ra đồng cấy hoặc gặt lúa. Thế nên, có những hôm, mới sáng sớm mà chợ đã vắng tanh, chỉ còn lại các bà cụ và đám trẻ không phải ra đồng ngồi nán bán ít hàng. hoặc mua quà vật.

Chợ quê có phiên chính, phiên phụ, vài ngày lại có một phiên. Có những nơi chợ họp theo phiên, tháng chỉ vài ba phiên chợ. Chợ phiên chỉ chừng vài trăm người, nhưng sao thấy vui lạ. Đi từ đầu chợ đến cuối chợ toàn là người quen, tạo cho phiên chợ không khí thân thuộc, hiền lành. Chợ quê náo nhiệt và nhiều màu sắc hơn vào những ngày giáp Tết. Những hộp mứt xanh đỏ, những bộ quần áo trẻ con, hấp

dẫn đôi với bọn trẻ theo bà, theo mẹ ra chợ Tết.

Phiên chợ làng quê miền Tây có nét đặc trưng khác biệt, đó là chợ nổi. Từng chiếc ghe, chiếc thuyền chất đầy thịt cá, hoa quả đậu trên con sông dài, huyền ảo tiếng người rao bán...

Dân quê dường như ai cũng thích đi chợ. Không mua sắm thì đi ngắm, đi chơi. Đến chợ thì biết đủ mọi chuyện trong nhà, chuyện ruộng vườn, cây trái, chuyện làng trên xóm dưới, vừa mua bán vừa thông tin cho nhau về cuộc sống riêng tư, cuộc sống đời thường.

*“Đòn rằng Chợ Nội vui thay,
Bên đông có miếu, bên tây có chùa.*

*Giữa chợ có miếu thờ vua,
Đôi bên nước chảy đò đưa em về.”* (Ca dao)

Mùa gặt

Khi trời se se lạnh, ngọn gió chướng thổi ào ào làm xao xuyến cỏ cây, chim hót vui trên những đồng lúa trĩu hạt, trở màu vàng sậm, chờ gặt hái. Tiếng gọi nhau ơi ới khắp xóm,

sau nắm cơm đầu ngày vừa no bụng, dân làng kéo nhau xuống ruộng, thoăn thoắt tay liềm, cù nèo gặt những bó lúa đậm màu no ấm. Làng vào mùa gặt, ai nấy đều ra đồng, trong nhà chỉ còn toàn trẻ con, người già. Một cánh đồng gặt xong, người ta xếp những bó lúa ngay hàng thẳng lối, đôi khi phải dựng chòi nằm nóp canh chừng kẻ gian đến chớ trộm. Nếu ruộng khô và rộng thì dùng “cộ” mà chở lúa về. Cộ là một thứ xe không có bánh, do trâu bò kéo, trượt trên đất ruộng phẳng hay trên bùn ướt. Những mảnh ruộng nhỏ, thì dùng “đòn xóc” gánh lên vai, chạy một mạch về bãi đập lúa, không được nghỉ nửa chừng, bởi vì khi đặt gánh nghỉ thì hạt lúa sẽ rụng hết. Đòn xóc là một thanh tre chắc, có khi làm bằng thân cây cau chẻ, hai đầu nhọn hoắc. Lúa gặt đem vô, chất thành đống trên sân, cho cặp trâu đi vòng vòng giẫm lên bó lúa cho nổi rơm lên. Sau đó bắt đầu lấy rơm rạ, một ngọn lúa hiện ra trước mắt.

Mùa gặt, làng vui như tết, nhộn nhịp cả xóm. Nhà nhà làm vắn công nhau. Ban ngày gặt lúa, ban đêm tập trung người đập lúa, người giữ rơm. Vui nhất là những đêm sáng trăng, mọi người vừa đốt rơm, vừa làm, vừa nói chuyện râm ran tới tận đêm khuya. Những bà mẹ quê ngồi chắt chiu sàng sảy, mót lại những hạt thóc còn sót lại sau khi thu rơm. Nhưng có lẽ vui nhất là bọn con nít, chúng tụ tập trên những đồng rơm còn thơm mùi rạ mới, vô tư nô đùa nhào lộn rồi làm hang trốn trong ấy.

Hoàn tất vụ mùa, gia đình nào cũng làm một mâm cơm, trước cúng Trời Đất đã che chở, bảo vệ mùa màng, sau cúng tổ tiên về vui vầy cùng con cháu. Bữa cơm có đầy đủ thịt cá, bát canh chua, ít đồ xào và đĩa muống luộc nhưng cũng quá đầy đủ trong suốt cả năm trời thiếu thốn.

Xong mùa gặt, mỗi nhà đều “xây” một cây rơm. Những cây rơm trải dài khắp thôn xóm đã trở thành hình ảnh đặc trưng

của làng quê. Rồi bóng bà dắt cháu vắn vít bước chân, chạy lú lú, giữa trưa hè qua đồng rơm vàng rộm, êm ái, kết thúc cho một mùa thu hoạch. Rơm rạ xót đến từng làn da thớ thịt, nhưng lại cho người nông dân có cơm ăn, áo mặc, cho trẻ con được đến trường...

Sau vụ mùa cực nhọc, làng quê vui tươi hơn, nông dân túa ra thành thị mua sắm quần áo, dày dép, nồi niêu xoong chảo, và những thứ linh tinh khác chuẩn bị đón năm mới đang gần kề. Niềm vui đó chỉ đến với dân làng mỗi năm một lần, bởi họ chỉ làm lúa mùa.

*“Bao giờ cho đến tháng mười,
Ta đem liềm hái ra ngoài ruộng
ta.*

*Gặt hái ta đem về nhà,
Phơi khô, quạt sạch ấy là xong
công.”* (Ca dao)

Ao làng

Ao làng rộng và sâu, chỗ cạn nhất cũng ngập ngang bụng người lớn. Nước ao trong vắt, là nơi thoát nước về mùa mưa, trữ nước về mùa khô, cung cấp nước cho dân làng, làm dịu mát

không khí oi nồng của mùa hè, là nơi sinh sống của rất nhiều loài tôm cá, lươn cua, ốc ếch...

Quanh bờ ao là những vật cỏ non xanh biêng biếc, trồng các loài cây quen thuộc như cây vối, cây sung, rặng cúc tần, những cây dừa, những bãi chuối xanh ngắt, những bụi tre đứng lặng yên, xào xạc khi gió lên. Mỗi mùa, ao mỗi vẻ, đẹp lạ thường.

Ao là nơi dân làng đến gánh nước về xài, là nơi mà người lớn, con trẻ mỗi chiều hè lại ra lặn ngụp cho mát. Dân quê ăn uống, giặt giũ, tắm rửa, hò hát, tâm tình từ sáng tới khuya.

Những ngày giáp Tết, ao làng thực sự trở thành ngày hội. Tiếng trống, tiếng tù và giục giã dân làng chuẩn bị nơm, vó, rổ, rập đi đánh cá ao làng. Cá được thả thường là giống cá mè, cá chép, cá trắm, cá trôi vì chúng nuôi mau lớn. Những chàng trai lực lưỡng, nhip nhàng tát gầu sòng cho đến khi nước cạn. Mỗi khi bắt được cá to, tiếng reo vui rộn rã. Mọi người hoan hỉ chia cá cho nhau, lòng vui

khấp khởi.

Ao làng ngày Tết còn là nơi dân làng ơi ới gọi nhau mang nồi niêu ra rửa, mổ thịt ngay bên bờ ao, xẻ thịt, chia lòng... Tiếng trẻ con chí chóc treu đùa, tiếng các bà rì rào kể chuyện, tiếng cười giòn tan của những chàng trai cô gái. Xuân về, làng mở hội bên bờ ao, thi nấu cơm, thi bịt mắt đánh trống, đập niêu, thi bắt vịt bơi trên mặt nước... Một cuộc sống thanh đạm nhưng ung dung, nhân tản trong cảnh thanh bần của làng quê.

*“Cầu ao ván yếu gập ghềnh,
Chân lần tay dắt chung tình đi
qua”*
(Ca dao)

Lũy tre

Lũy tre làng xanh ngắt, kéo kệt mỗi khi gió nổi. Dưới bóng tre xanh thấp thoáng những ngôi chùa cổ, những mái nhà bình yên, che mát những cuộc đời dân quê sớm hôm khó nhọc. Hầu như nhà nào cũng trồng một bụi tre. Tre mọc khắp hai bên bờ sông, dọc theo con đường làng, từng con ngõ nhỏ dẫn vào xóm. Tre giúp dân quê

làm nhà dựng cửa, võ ruộng khai hoang, tre gắn bó với người đời đời kiếp kiếp. Dân quê sống khép mình sau những lũy tre. Chuyện bên ngoài lũy tre làng nhiều khi xa lạ. Tre thành ranh giới của làng.

Hàng tre cao che mát cho bác nông dân nghỉ ngơi sau buổi ra đồng, là nơi hẹn nhau xuống chợ của các bà mẹ, là nơi chơi đùa của con trẻ mỗi khi chiều về, nơi có con trâu già ung dung nằm nhai cỏ giữa trưa vắng... Tre rợp bóng đường quê, tre nghiêng ngả vào hè nhà quện lấy khói bếp chiều hôm.

*“Bước chân vào ngõ tre làng,
Lòng buồn nặng trĩu nghe nàng
ru con.*

*Bước lên thêm đá rêu mòn,
Lòng buồn nặng trĩu nghe buồn
vong đưa”* (Ca dao)

Nhà tranh

Làng quê chỉ có một ít nhà xây tường gạch mái ngói của các bá hộ, đại đa số là nhà tranh vách đất. Nhà là nơi lắng đọng ngàn năm của tinh hoa làng quê. Nhà là nơi đủ che

mưa nắng, cột sao có được một mái âm, xây cất đơn sơ, tạm bợ, đa phần sử dụng cây lá địa phương làm vật liệu như tràm, dừa nước, tre, lá, rom rạ.

Nhà được dựng theo nhiều kiểu khác nhau: nhà lớn thì 3 gian, 2 chái, nhà nhỏ 1 gian, 1 chái, mái lợp tranh, rạ hoặc lá, vách trát đất trộn rom, nền móng bằng đất đắp, có cột gỗ kèo tre làm khung chống đỡ. Trước nhà có một hàng hiên được dựng thêm những cột trụ tròn đơn giản đỡ lấy mái hiên. Trong nhà nền đất, ở giữa đặt bàn thờ gia tiên, chái tây kê bộ ván hoặc chống tre. Nhà có ngõ trước, vườn sau, giàn bầu, luống cải. Trong sân, trưa có tiếng gà gáy trong khóm tre già, chiều có mái nhà khói tỏa... Cũng có nhà có một chiếc cổng nhỏ bằng gỗ đơn sơ, phía trên là một cây tre nằm ngang, cánh cổng là mấy thanh tre đan ngang ghép dọc, nếu đóng lại vẫn còn chỗ cho con gà trống lách qua, con chó chui lọt. Đôi khi, cái cổng chỉ là mấy cành rào giương lên, chống bằng

một thanh tre, hạ xuống thì vẫn nhìn thấu trong nhà, người đứng ngoài đường gọi, người trong thưa.

Nhà tranh vách đất mát mẻ mùa hè và ấm áp mùa đông. Qua cổng đến vườn cây, vào đến sân rồi mới đến nhà chính, nhà phụ, nhà bếp, nhà cầu, chuồng nuôi gia súc, trâu bò, giậu cây xanh bao quanh, bên ngoài bao bọc bởi lũy tre làng...

Sân trước có hàng cau, ao bèo nuôi cá. Sân sau trồng chuối, như câu tục ngữ “trước cau sau chuối”.

Nhà nhà có vồng lát hoặc đay, vồng lênh lặn thì mắc ở trong gian chính, vồng cũ đem cột ngoài hiên, chái bếp, ngoài vườn, cặp mé ruộng để có lúc ra nằm chơi, hóng mát, ngủ trưa hay lúc nhàn tản ngâm nga vài ba câu hò, điệu lý, vài bài bản vọng cổ, cải lương...

Nhà trên, nhà dưới, chuồng trại, ao vườn, đụn rom, đụn đất ủ phân... tất cả cảnh quang xung quanh nhà đều được dân quê tạo ra một cách tự nhiên, đơn giản và mộc mạc.

Bất cứ ở đâu trong làng, người ta dễ dàng bắt gặp hình ảnh một ụ rom được chất đau đó nơi góc sân, cạnh con ngõ, hay ở góc vườn. Rom được phơi khô đánh đồng và dùng để đốt trong nấu nướng, trong sinh hoạt hàng ngày. Rom khô còn là nguồn thức ăn chính, là vật dụng ủ ấm cho trâu, bò trong những ngày tháng mùa đông giá rét...

Miệt vườn miền Nam hầu như nhà nào trước thềm cũng có một lu nước mưa trong vắt, mát lạnh, dư vị ngọt ngào. Lu sành màu da bò, có cái gáo dừa đen bóng gác lên trên. Người qua đường cứ tạt vô vục đầy gáo mà uống. Đường xa nắng gắt được gáo nước mưa xem như “bắt được vàng”.

Đôi khi trong làng còn một vài ngôi nhà cũ càng, thuộc dòng dõi một thời vang bóng, rêu phủ dày ngói nâu, trầm mặc trong khói chiều loang ngập tràn thương nhớ.

*“Gặp mặt anh đây,
Hỏi anh ở nhà đừng hay nhà
lá, cửa khóa hay cửa gài,*

*Trâu mấy đôi, ruộng thời mấy
mẫu, bạc đủ xài hay tạm quơ?”*

(Ca dao)



Vườn quê

Chôn quê, mỗi nhà đều có một mảnh vườn, có hàng rào bao quanh bằng hàng cây xanh rì, hoặc là dâm bụt hay giậu mồng toí che chắn. Vườn để trồng cây ăn trái, rau màu... Vườn quê gợi nhớ cho những tâm hồn nhỏ dại khi phải xa nhà.

Vườn ở quê, người dân không trồng theo phương thức nào mà trồng theo ngẫu hứng, tự nhiên. Ngắm chừng ưng loại cây nào thì xin hạt, chiết cành mang về trồng. Để tiết kiệm khoảng đất trồng dưới những gốc cây ăn trái, dân quê trồng thêm dâm ba luống cải, vài dây bầu, dây bí, hay mấy bụi ngò gai, hành, họ lấy rau xanh ăn hàng ngày. Vườn được cả gia đình chăm sóc. Ba cuộc xới,

mẹ gieo trồng và đàn con thì nhổ cỏ, tưới nước. Những cọng rau, những trái chín do công chắt chiu của người dân quê.

Vườn có đủ loại, từ cây cỏ thụ cho tới cây thân cỏ bé tí teo. Cây xoài, cây mận lâu năm thân vài chỗ bị sâu khoét, nhưng tán lá vẫn rộng xanh che mát cả khu vườn. Cây mít có những lộc non sẽ nảy ra những quả mít non bé tí trên thân cũ... Rồi nào ổi, cam, táo, măng cầu, đu đủ...và cũng không thiếu lá trâu cay nồng, cây tía tô tím sẫm, cây nhót lá có hai màu, một mặt xanh, một mặt bạc trắng lạ kỳ... Những cây chè xanh ở cuối vườn, bông có nhụy vàng li ti toát lên vẻ đẹp mộc mạc, tinh khôi.

Còn gì thích thú hơn khi bước chân ra vườn là ngửi được mùi hương thoang thoảng của đám cải, ngò, rau cần, rau húng xanh mơn mớn, mùi hương nồng của trái ổi, trái táo, nhón tay hái lấy một trái cho vào miệng cảm thấy mùi vị thơm ngọt.

Vườn yên tĩnh đến nỗi nghe

rõ bày chim chiu chít giành nhau những quả chín trên cây. Mảnh vườn quê êm đềm, ngọt ngào ẩn chứa biết bao kỷ niệm tình yêu tuổi trẻ.

*“Hoa chanh nở giữa vườn chanh,
Thầy u mình với chúng mình
chân quê.”* (Nguyễn Bính)

Cầu khi

Miệt vùng quê sông nước, có rất nhiều loại cầu: cầu khi, cầu ván, cầu tre, cầu ao, cầu sông... Cầu khi là nét đặc trưng của miền đất hậu giang. Hình ảnh người đi qua chiếc cầu đóng đưa, phía dưới là kênh rạch, trên có tay vịn trông rất ngộ nghĩnh khiến người ta hình dung chỉ có những con khi hay leo trèo mới có thể đi được, nên đặt tên là cầu khi.

Cây cầu lắt léo bắt qua những con đường bị kênh rạch ngăn đôi. Dòng nước cạn, con rạch nhỏ, thân cầu khi gọn gàng nổi bên này bên kia bằng vài ngọn tre, năm ba cây gáo, cây bần, cây cau, cây dừa, cột chặt lại với nhau bằng các sợi dây mây, dây choại. Thanh cây ở giữa cầu không buộc chặt,

được gọi là cây “quá giang”, để ghe thuyền qua lại thì nhấc lên mà đi. Những đứa trẻ bắt đầu tự đi qua cầu bằng cách ngồi lên cầu và nhích từng chút một trước khi có thể bước đi thành thạo. Trẻ em trong xóm tụ tập lên cầu rồi nhảy xuống kênh mà bơi, là trò vui khá hấp dẫn của tuổi thơ.

Cây cầu, không cầu kỳ, không cao sang, đêm trăng sáng những thôn nữ ngồi vắt vẻo trên cầu đóng đưa thả chân xuống nước, đá những tảng lục bình hờ hững trôi ngang, duyên dáng tình quê, hồn nhiên, mộc mạc. Khi chân bước lên cầu khi mọi người dường như đã quen với “nhịp lắc” và cái gập ghềnh ấy đã đi vào thơ ca qua tiếng mẹ ru con.

*“Vĩ dầu cầu ván đóng đinh,
Cầu tre lắc lẻo gập ghềnh khó đi.*

*Khó đi mẹ dắt con đi,
Con đi trường học, mẹ đi trường đời”* (Ca dao)

Đường làng

Con đường làng bình dị không theo một đường thẳng



đông tây, hay xuyên chiều nam bắc. Nó là con đường tự nhiên mà sinh ra, làng vốn không có đường, nhưng chân người đi mãi mà thành đường. Đường được thành hình bởi muôn vạn bàn chân, những bàn chân nhọc nhằn, năm này sang năm khác, mùa nọ tiếp mùa kia.

Một sở làng giàu có đường gạch nung, bên bờ nắng mưa, không vỡ, không lún, không xô, bắt đầu từ cổng làng, rẽ ra đình, ngoặt sang chùa, vào từng ngõ chính. Ngày mùa, đường gạch được dùng làm nơi phơi rơm rạ, bước chân êm như đi trên nhung, nhưng xuân về, nó lại vang lên kí cốp tiếng guốc nghe rất vui tai.

Phần lớn đường làng là đường đất, trở nên lầy lội, trơn trượt rất khó đi khi mưa đến. Đường đi giữa hàng tre

trúc xanh, bên hàng rào ô rô lá như gai nhọn. Cảnh tre lơ lững buông mình, giạt vào hai vệ đường, có cây nầm, cây hoa dại. Đường làng im lặng, quanh co ngõ trúc, trườn vào thôn xóm, ngoặt phía này, rẽ phía kia, rẽ vào nhà ai đó chỗ thẳng băng, chỗ chữ chi, chỗ đường bán nguyệt... Đường làng là con đường tình yêu, con đường thương mến, con đường trẻ thơ theo mẹ ra đồng môt lúa, ra quán đầu làng mua viên kẹo, viên bi.

“Tôi, con đường quê nhỏ chạy lang thang,

Kéo nỗi buồn không dạo khắp làng.

*Đến cuối thôn kia hơi cỏ vương,
Hương đồng quế rữ hát lên vang.”*
(Té Hanh)



Đồng Ruộng

Hình ảnh cánh đồng lúa xanh rì căng tràn sức sống, thửa ruộng lúa chín vàng, không thể tách rời với làng quê, đặc biệt làng quê miền Tây. Làng thôn lọt thỏm giữa bốn bề ruộng lúa, men theo đường đê nhỏ rợp hoa mười giờ, dừa cạn, những hàng dừa, hàng chuối, là những cánh đồng lúa mênh mông, xa xa hàng dừa nước, rừng bần, sông rạch trĩu nặng phù sa.

Nông dân miền Tây có tập tục khá đặc biệt là *“làm ruộng vắn công”*, mỗi khi cày cấy thường tập hợp cùng nhau nay làm cho người này, mai làm cho người kia, hết thửa ruộng này đến thửa ruộng khác, không lấy tiền công, nhưng được chủ ruộng đãi một bữa ăn ngon.

“Gần đến mùa gặt, cánh đồng chuyển thành nhiều mảng màu rực rỡ: màu xanh mượt của lúa đang ngậm đồng, màu vàng nhạt của lúa vừa trở hạt, màu vàng tươi của lúa sắp vào vụ gặt, màu vàng đậm trĩu hạt của những khoảnh ruộng đang mùa gặt, và cả màu nâu sạm

loang lổ của gốc rạ lờm chờm, chơ vơ...”.

Sau mùa gặt, chuột đồng là con vật quen thuộc xuất hiện khá nhiều trên các đồng ruộng, từng nhóm người chạy theo vồ, đập, bắt chuột bỏ vào bao, tiếng cười nói, hò hét nhau vang cả góc trời quê. Vào mùa nước nổi, trên những đồng nước mênh mông, nhịp sống trở nên sôi động. Dân quê bơi xuồng đi nhỏ bông súng, rau nhút, hái hẹ nước, bông điên điển, giăng lưới bắt chim, đặt lợp cá trê, cá chạch, nước về nhiều hơn thì đặt lợp ếch, lợp tôm càng.., đôi khi bắt được cá rô, cá lóc, cho tới lươn, ếch, cua đồng, thậm chí cả rắn...

Cánh đồng tạo nên một khoảng không gian bao la, nhìn mãi mới thấy một hàng cây thật xa. Những ngày mưa, đồng vắng người, nhưng lại khá đông loài vật, từ chim chóc, côn trùng, đến ếch nhái, cá tôm. Từng hàng cò dàn thành hàng trên bờ mấp, bay xuống ruộng nhặt nhanh những hạt thóc còn sót lại hay bắt mầy

con châu chấu, dế, cào cào.

Trong không gian bao la im ắng, tiếng mưa, tiếng gió, tiếng lũy tre rì rào, tiếng gà gáy, tiếng chó sủa, chợt vang lên bản giao hưởng thật trữ tình. Bức tranh đồng quê màu sắc lung linh, pha lẫn màu tím tím của mưa, màu nâu của đất, màu vàng của rơm rạ, màu trắng của cánh cò, màu xanh xanh của ngọn cỏ. Không chỉ vậy, ruộng đồng còn có mùi thơm rơm rạ, mùi đất nồng nặc, mùi khói đèn dầu, khói bếp tỏa ra từ những căn nhà lá, mùi mồ hôi lam lũ của dân quê.

*“Ruộng đồng mặc sức chim bay,
Biển hồ lai láng, cá bầy đua
bơi.”* (Ca dao)

Làng quê, hai tiếng nghe sao bình dị, thân thương, làm nao lòng người xa quê vì mưu sinh, vì bị đọa đày. Làng quê mở ra cánh đồng, con sông, bến nước... dẫn vào thế giới của những êm đềm, dịu ngọt,

lẫn xót xa, gợi nhớ cái điều bát cùng âm chề xanh đặt trên chõng tre, nhớ điệu thuốc rê nhả thành từng cụm khói trắng biếc, che phủ một khoảng không gian mờ dần theo năm tháng.

*“Con đi năm ấy tháng tư,
Lúa chiêm xấp xỉ giỗ từ tháng
ba.*

*Con đi quạnh cửa quạnh nhà,
Cha già đập lúa, mẹ già giữ
rơm.*

*Cha giậm gạo, mẹ thổi com,
Có con, con vắng, ai làm thay
cho.*

*Con đan diều nợ giang hồ,
Một mai những tưởng cơ đồ
làm nên.”* (Nguyễn Bính)



Lung bông súng

Quê hương...

Việt Nam

Quê hương tôi, Việt Nam hình chữ "S"
Dải sông Hồng, miền Bắc tạo đồng xanh.
Qua bao đời Vua: Hùng, Đinh, Lê, Lý, Trần,
Nguyễn, vang danh,
Xây Kinh Bắc, Thăng Long bằng máu thấm,
Dựng cơ đồ nước Việt bốn ngàn năm.

Quê hương tôi, miền Trung dãy sử sách,
Cạnh Hương Giang, là Núi Ngự, Kinh thành,
Lưu di tích thời liệt oanh mở nước.
Bao thử thách, tiền nhân không chùn bước,
Tiến về Nam mở gấm-vóc giang sơn,
Đời, bao đời hậu thế mãi ghi ơn.

Quê hương tôi, miền Nam, rồng uốn khúc,
Lộp sóng tràn tươi mát ruộng phù sa.
Làn dân ca, điệu vọng cổ mượt mà,
Trên đồng lúa mệnh mỏng vàng vô tận.

Quê hương tôi: dừa xanh, rừng bát ngát,
Núi non dài, thêm lục địa châu sa.
Quê hương tôi: Hoàng, Trường sa hải đảo.
Cá, tôm nhiều, vừa hải sản bao la.

Quê hương tôi: hừng đông trên biển cả,
Ánh chiều tà vương đỉnh ngọn Trường Sơn.
Quê hương tôi: Tuyệt lắm, đẹp nào hơn...
Nay sao rồi... Thương lắm Việt Nam...ôi!

Mùa Thu 2022

NGHĨA NGUYỄN - Houston

BÀI SƯU TẬP

Năm Mèo nói chuyện phiếm về *Mèo*

VŨ TRUNG KIẾN

Thưở xa xưa, mèo vốn là cô của hổ. Thật vinh dự hết biết. Mà hổ lại là chúa sơn lâm thì mèo chả là “hoàng thân quốc thích” còn gì. Chuyện xưa kể rằng, trước đây chỉ mỗi mình mèo là biết vồ mồi, còn hổ khi ấy chắc “hiền” như... mèo vậy. Sau này, nghĩ tình “cô cháu”, mèo mới dạy hổ cách bắt mồi. Tuy nhiên, vốn cảnh giác với họ hàng đứa cháu “ba trợn” nên trong khi dạy các miếng võ, mèo không dạy hổ trèo cây. Khi nghe mèo nói đã truyền dạy tất cả thì “thằng cháu mất dạy” bỗng muốn xơi tái “bà cô” của mình. May cho mèo,

vì còn giữ lại món trèo cây nên vội vàng nhảy tót lên cao làm đứa cháu chết trân dưới đất. Thì ra xưa nay vẫn vậy, những kẻ lừa thầy phản bạn có phải hiem đâu. Hú vía!

Có lẽ sau đợt suýt chết ấy, mèo ăn uống không được hay sao mà “thiên hạ” cứ đồn rằng “ăn ít như mèo”. Mà đã ăn ít thì công việc làm chắc gì đã khỏe cho nên mới có câu “Nói như rồng leo, làm như mèo mửa” để chỉ những kẻ “ba hoa phết lác” nhưng làm thì như “mèo mửa” vậy. Thế nhưng các cụ nói không có sai: “Miệng ăn núi lở”, “Nam thực như hổ, nữ thực như miêu”. Nhưng, “Nam thực như hổ một rổ hãy còn, nữ thực như miêu bao nhiêu cũng hết”. Rõ ràng nhé!

Có lẽ biết người đời hay nói xấu mình nên mèo cũng phải tự “nâng” mình cho thiên hạ lác mắt. Thế nên “mèo khen mèo dài đuôi” thì cũng đừng cho đó là chuyện lạ. Kể cũng tội cho mèo, dù có ăn vụng, ăn của đút - như “lão” mèo trong “Đám cưới chuột” thì cũng đến

vài con chuột hay con cá chép như trong bức tranh ấy là cùng, mà cùng lắm là vài lạng mỡ thôi, chứ “ăn ít như mèo” thì có đáng bao nhiêu.

Ấy vậy mà không may phải ăn vụng thì đúng là tiếng đề đòi: *“Kẽnh tha con lợn không sao, mèo tha miếng thịt xông xao cả làng”*. Rõ thật tội! Cho nên đã yếu thế thì nên biết thân, biết phận cho thiên hạ nhờ.

Mèo là loại động vật ăn thịt, món khoái khẩu là thịt chuột - tất nhiên không phải chuột xào lăn hay nướng sả ớt mà là ăn sống. Cũng lạ, không hiểu sao họ hàng nhà mèo lại cứ thèm xơi chuột. Mà kẻ cũng tội nghiệp cho các chú chuột, nhất là các chú chuột bạch trong phòng thí nghiệm, nhìn thấy chúng là họ hàng nhà mèo không để yên. Có lẽ cũng biết thân biết phận mình nên hề nghe tiếng mèo kêu là chuột ta khiếp vía ngã lăn quay.

Chả thế mà ông LaFontain đã kể rằng tộc trưởng nhà chuột đã từng tổ chức “hội nghị” để bàn biện pháp đối phó với mèo

khi mà họ hàng nhà chuột cứ mỗi ngày hao mòn dần cho dù “đẻ như chuột” vì bị mèo ăn thịt. Tại “hội nghị” này, chú chuột nhất - nổi tiếng tinh ranh - đã hiến kế đeo chuông vào cổ mèo để mèo đi đến đâu chuông sẽ rung lên giúp họ hàng nhà chuột biết mà trốn, khỏi bị mèo “rang me”.

Mèo và chuột cùng làm bạn



Tìm ra giải pháp, họ hàng nhà chuột những tưởng từ nay thoát cảnh bị mèo ăn thịt. Tuy vậy, vấn đề nan giải đặt ra ai sẽ là người làm nhiệm vụ đeo chuông vào cổ mèo. Vốn dĩ xưa nay, mới nhìn thấy mèo chuột đã lăn quay thì làm sao đeo nổi chuông vào cổ mèo? Vì vậy mà họ hàng nhà chuột vẫn bị mèo ăn thịt. Có lẽ biết thân phận mình nên chuột phải

cung kính với mèo, phải giỡn cả “ông tổ” nhà mèo:

*“Con mèo mà trèo cây cau
Hỏi thăm chú chuột đi đâu
vắng nhà
Chú chuột đi chợ đường xa
Mua mắm mua muối giỗ cha
chú mèo.”*

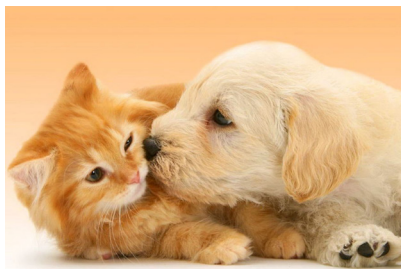
Và, mỗi lần có lễ lạt vẫn không quên dâng lễ vật cho mèo. Hãy nhìn bức tranh “Đám cưới chuột” của dòng tranh dân gian làng Hồ. Một ông mèo to lớn đang ngồi đón đường đám cưới chuột. Họ hàng nhà chuột mặc dù “bận túi bụi” song vẫn không quên cử vị “trưởng lão”- cứ nhìn thì biết vì “cụ chuột” “chinh nam, bắc chiến” tới mức cụt cả đuôi - đang dâng lễ vật là một con cá chép cho mèo. Con mèo này có lẽ là một trong những đại diện tiêu biểu của họ hàng nhà mèo về “tham quan ô lại”.

Ngoài món chuột ra thì mèo ưa mỡ. Bởi vậy mà dân gian bảo “mắt sáng như mèo thấy mỡ” là để nói về việc những kẻ khi thấy quyền lợi, chức tước, gái đẹp thì sáng mắt ra. Khi đói

mèo thường ăn vụng. Cho nên thời bao cấp, khó khăn cả năm mới được vài lạng mỡ, quên treo bị mèo ta “xơi tái”, có chú bé đã bị đánh “tét dít”. Vậy nên các cụ mới luôn dặn dò “chó treo, mèo đầy”.

Như đã nói với chị mèo mun lúc đầu, họ hàng nhà chị vốn cũng có người tốt kẻ xấu nên mới có chuyện có những cái tốt, cái hay người ta cũng ví vào như: hiền như mèo, ngoan như mèo, dễ thương như mèo... thích nhé! Nhưng hãy nghe đây và đừng có “lộn ruột”: mèo mả gà đồng (những loại không ra gì).

Chó với mèo



Có một điều rất lạ, mặc dù sống với nhau khá lâu, có lẽ phải từ ngày xưa thật là xưa, vậy mà mèo và chó vẫn luôn xung khắc. “Như chó với mèo”



là câu cửa miệng để chỉ những người gần nhau mà không hòa thuận. Vậy nên khi có ai cãi nhau người ta thường bảo “cãi nhau như chó với mèo”. Có lẽ biết chúng chẳng hợp nhau mà dù có hợp rồi cũng có ngày cãi nhau tiếp nên nhà bác học Newton đã khoét 2 cái lỗ cho chó và mèo chui ra chui vào làm bạn với ông khi ông làm việc. Ông bảo lỗ nhỏ để cho mèo, lỗ lớn để cho chó vì hai con to nhỏ khác nhau nên không thể chui một lỗ được. Chắc tại ông mãi nghiên cứu định luật vạn vật hấp dẫn nên không biết rằng nếu con chó đã chui được thì làm sao con mèo lại không chui được? Đúng là bác học!

Thế nhưng mèo cũng có lúc phải biết ơn chó chứ không phải hoàn toàn chó và mèo là

không hợp đâu nhé. Có lúc mèo cũng làm thay công việc của chó, như “*không có chó bắt mèo ăn cứt*”. Có điều đây chắc là mượn mèo và chó để mà nói thôi chứ mèo nào mèo ăn cứt bao giờ! Mèo là chúa sạch và sợ cứt. Chả vậy mà có câu “*giấu như mèo giấu cứt*” đó là gì?

Rõ ràng là mèo phải đáng yêu lắm người ta mới nuôi chứ, đến ông Newton còn nuôi mèo làm bạn kia mà, rồi ông Trạng Quỳnh ở xứ ta nhé. Chả là Trạng Quỳnh thấy nhà vua yêu chiều con mèo quá nên mới bắt trộm về nuôi và tập cho ăn cơm rau nên sau này khi phát hiện ra hai bên tranh cãi ai cũng nhận là mèo của mình. Trạng đã bảo nhà vua, mèo của vua thì ăn của ngon vật lạ, mèo của thần chỉ ăn cơm rau, bây giờ cứ đem hai đĩa cơm ra, nếu mèo ăn đĩa thịt thì là mèo của bệ hạ còn ăn đĩa rau là mèo của thần. Quả nhiên khi thả ra, mèo ta sợ bị đòn như mọi lần nên vội chạy đến đĩa rau và Trạng Quỳnh thần nhiên ung dung ôm mèo về nhà

làm cho nhà vua tiếc ngẩn tiếc ngơ. Quả tình nhà vua sống lâu trong cung cấm nên không hiểu chuyện đời thường mà thôi. Chứ nếu có thả mèo của vua ra chắc gì nó đã không chạy ngay đến đĩa cơm rau mà ăn vì thường ngày nó ăn thịt cá mãi nên chán chứ có gì đâu. Đảm bảo bây giờ mà thử lại với lý luận này thì Trạng Quỳnh chỉ có nước “chào thua”.

Mèo dễ thương như vậy nên không chỉ ông Trạng Quỳnh xư ta, ông Newton mãi tận bên trời Tây mà nhiều người cũng nuôi mèo lắm, nhất là các ông giám đốc mà rút được tiền của dân của nước chẳng hạn, ông nào cũng phải có một vài “mèo” để lập phòng nhì, phòng ba vì chê bà vợ già khó tính. Cho nên mỗi khi gọi bồ nhí, các ông luôn âu yếm “con mèo nhỏ dễ thương của anh”. Chẳng biết dễ thương đến cỡ nào mà lắm ông vào tù ra tội, thân bại danh liệt vì mấy con mèo này. Và những lúc ấy thì chả thấy con mèo nào vì đã cao chạy xa bay hết cả rồi. Khi ấy chỉ còn bà vợ già dễ ghét ở

lại com bung nước rót hầu hạ quý ông để mau mau khỏi để còn đi “nặng mèo”. Đây là mới chỉ nói tới mèo nhỏ thôi, chứ mà gặp loại “mèo già hóa cáo” thì rồi các vị chỉ có nước tù một gông chứ chả chơi.

Chuyện nhà mèo thì nhiều lắm, đại loại là có hay có dở mà nếu kể thêm e rằng dở nhiều hơn hay. Vì vậy xin tạm kết câu chuyện nhà mèo ở đây. Chúc quý độc giả một năm mới an khang thịnh vượng và thu được nhiều thắng lợi do công sức và tài trí của mình chứ không phải “mèo mù vớ cá rán”.

BBT (sưu tầm)



Truyện cười về mèo

1. Mèo và chuột

Một con mèo chết và lên thiên đường, Thượng đế hiện ra và nói:

– Con là một con mèo tốt khi còn sống. Bây giờ con mong ước gì sẽ được nấy...

– Con sống trong một gia đình nghèo khó suốt cuộc đời, phải ngủ trên sàn gỗ cứng...

– Sẽ không còn thế nữa – Thượng đế cười. Dứt lời, một chiếc gối nệm rất êm hiện ra...

Vài ngày sau

Có mấy chú chuột bị chết lên thiên đường và Thượng Đế cũng ban điều ước cho chúng...

Lũ chuột lao nhao: “Cả đời bọn con cứ phải chạy, chạy suốt. Bọn con bị mèo, chó và cả các quý bà với cây chổi trên tay rượt đuổi suốt thôi. Tụi con ước gì mình có được đôi giày patin để đỡ phải chạy...”. Thượng đế mỉm cười “Như con ước”..., Thế là các chú chuột

đều có một đôi giày patin...

Vài tuần sau, Thượng đế đi thăm chúng sinh trên thiên đường. Ghé ngang qua chỗ mèo, ông thấy chú mèo đang ngủ ngon lành trên gối nệm... Thượng đế khẽ đến lay dậy và hỏi:

“Con khỏe chứ? Con có thấy vui không?”

Chú mèo vươn vai và rên ư ử ra chiều thích thú: “Con chưa bao giờ hạnh phúc hơn trong đời mình như thế này. Và nhất là mấy bữa ăn để trên bánh xe mà ngài gửi cho con là tuyệt nhất!”



2. Con mèo quái quỷ

John rất ghét con mèo mà vợ anh ta nuôi. Một hôm anh quyết định sẽ vất nó đi, John cho nó lên xe và lái đi cách nhà hơn 20 dặm phố, để nó lại một công viên.

Khi anh về gần đến nhà thì con mèo cũng đang trên đường vào nhà anh.

Ngày hôm sau,

John quyết định lái xa hơn nữa qua 40 dặm phố và để con mèo lại. Nhưng cũng như lần trước, khi anh lái xe vào gara thì lại trông thấy con mèo đang đứng định bước vào nhà. John tìm mọi cách đưa con mèo đi ngày càng xa hơn nhưng nó luôn luôn về nhà còn trước cả anh.

Cuối cùng, John quyết định lái xe đến một nơi thật xa, quẹo phải rồi rẽ trái, qua cây cầu sau đó thì rẽ phải và rẽ phải tiếp cứ tiếp tục cho đến khi anh đến một nơi mà anh cho là khoảng cách an toàn và bỏ con mèo lại đó.

Nhiều giờ sau, John gọi điện cho cô vợ:

– Jen này, con mèo có đó

không em?

– Nó ở nhà đây anh – Cô vợ trả lời – Tại sao anh hỏi vậy?

– Ôi trời, đưa ông nghe cho con mèo quái quỷ đó đi. Anh cần nó chỉ đường về nhà!!! – John tức tối la lên.

3. Huấn luyện mèo

Cô con gái của Mary vừa nhặt được một chú mèo bị bỏ rơi và đem nó về nhà nuôi. Cô cảm thấy khó chịu khi thấy con mèo bắt đầu dùng lưng ghé xôfa để cào xước găng ngứa.

– Em đừng lo – Chồng cô nói – Anh sẽ dạy bảo nó.

Và suốt những ngày sau, Mary thấy chồng cô đang kiên nhẫn huấn luyện con mèo. Bất cứ khi nào con mèo cào ghế xôfa, chồng cô liền bỏ nó ở ngoài nhà để cho nó một bài học.

Con mèo học rất nhanh. Và trong suốt những năm sau đó, bất cứ khi nào con mèo muốn đi ra ngoài nó đều cào vào ghế sofa!

4. Hồ to cho cả con mèo nhà bác

Chú nhóc Tim đang lấp một cái hồ ở ngoài vườn trong khi

ông hàng xóm nhìn qua hàng rào. Ông này tò mò hỏi:

– Cháu đang làm gì vậy, Tim?
– Con cá vàng của cháu bị chết – Tim buồn bã nói – cháu vừa chôn nó.

– Nhưng chôn một con cá vàng đâu cần cái hố lớn đến như vậy?

– Vì nó nằm trong bụng con mèo nhà bác đấy ạ.

5. Lời xin lỗi của mèo

Bạn chó thân mến

Mình rất tiếc là bạn đã bị gửi đến chuồng chó lang thang vì cây đèn không phải bạn làm vỡ, vì bể cá vàng không phải bạn làm đổ, vì tấm thảm không phải bạn làm ướt, vì tường nhà không phải do bạn bôi bẩn...

Bây giờ ở nhà mọi việc đã êm ả. Và để bạn biết rằng mình hoàn toàn không hề lo lắng buồn phiền gì cho bạn, mình gửi cho bạn một bức ảnh của mình, để bạn luôn luôn nhớ đến mình

Ký tên

Mèo

6. Sự khác biệt giữa chó và mèo

Con chó nghĩ: Loài người

thật là tốt. Họ cho mình thức ăn, tắm rửa cho mình, làm cho mình một chỗ ngủ thật êm ấm. Họ đúng là thượng đế.

Con mèo nghĩ: Loài người thật là tốt. Họ cho mình thức ăn, tắm rửa cho mình, làm cho mình một chỗ ngủ thật êm ấm. Mình đúng là thượng đế



7. Ai đáng sợ hơn

Hai bà hàng xóm tâm sự với nhau:

– Tôi thấy lo quá. Ông nhà tôi mang con mèo đi vứt vào hồ băng mà hơn 1 tiếng đồng hồ rồi vẫn chưa thấy về.

– Thế thì có gì phải lo đâu

– Nhưng con mèo thì đã về cách đó nửa tiếng rồi.

8. Đừng nghĩ bậy!

Một bà danh giá mời thầy thuốc thú y đến chữa bệnh cho con mèo cái của bà bị ốm. Bác sĩ thú y khám cho con mèo và

bảo bà chủ rằng con mèo có thai.

– Vô lý – Bà chủ nói – Nó không hề gần một con mèo đực nào cả.

Đúng lúc ấy một con mèo to đi vào phòng.

– Thế con này thì sao?

– Bác sĩ hỏi.

– Ông đừng nghĩ bậy

– Bà chủ nói – Đó là anh của nó.

9. Biết ngoại ngữ

Một con mèo đuổi bắt

một con chuột, nhưng chuột chạy tuốt vào hang. Mèo đứng ở cửa hang suy nghĩ hồi lâu rồi bắt đầu sửa.

Con chuột ngạc nhiên, sao mèo lại có thể sửa được bèn thò đầu ra xem liền bị mèo vồ lấy và ăn thịt.

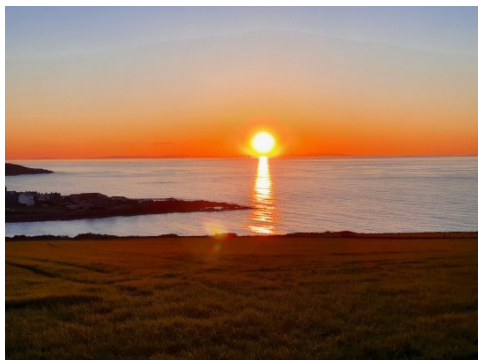
Xong xuôi mèo liếm mép thỏa mãn: Biết thêm một ngoại ngữ thật có lợi.

BBT (sưu tầm)



Chùm thơ Vô Chiếu

Bảy ba



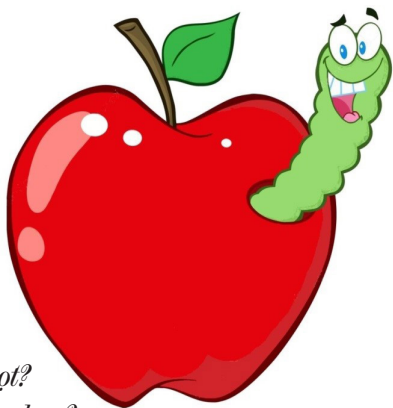
*Bảy ba như lá mùa thu!
Sáng xanh, chiều rụng, biết mô mà mò!!
Bảy ba mộng cả, chi to!
Cũng là gió thoảng, mây qua mắt rồi!*

*Bao năm lưu lạc xit người
Trông về quê mẹ bồi hồi cảm thương
Đã lâu mong được hồi hương
Nhưng thời phải thế, đành nương xit người!!*

*Bảy ba đến với nụ cười
Hôn thua, thành bại, qua rồi... thế thôi!
Cảm ơn trời quá bảy mươi
Cảm ơn đời đã có người bên ta.*

*Phải chăng đời là trắng trà
Sớm mai thức giấc, khà một tiếng, xong!
Bảy ba chấm chấm xuống dòng
Viết tiếp, cạn ý, kết không cam lòng!*

*Lành lạnh trời sắp sang Đông
Hỏi mùa xuân tới, còn Xuân với người?*



Con sâu nhỏ

*Thêm chút đường, liệu cà phê có ngọt?
Thêm chút tình, mình có thuộc nhau chưa?
Thêm chút mưa, liệu vai em đủ lạnh
Để vòng tay anh ấm khỏi dư thừa!*

*Giọt cà phê như giọt tình đang thấm
Ngắm hôn anh bằng ánh mắt yêu thương
Cà phê đắng, anh thêm một chút đường
Tình lỡ đắng, biết làm sao cho ngọt?*

*Ngày hôm qua, trên đường đời xuôi ngược
“Xì” được em!! Anh chẳng bỏ qua đâu!
Cả một đời, tri kỷ đã khó cầu
Huống hồ em, khác gì sâu trong ruột!!*

*Con sâu nhỏ, cái gì cũng biết tuốt
Hỏi em rằng, anh thao thức vì ai?
Rối vì ai, anh trần trọc đêm dài
Sao lạ nhỉ, gặp hoài... nhưng vẫn nhỏ!!!*

Và bây giờ, mình đã là kỷ niệm
 Dù vẫn thương, vẫn nhớ lại rất xa!
 Chuyện chúng mình, từng chùng mồi hôm qua
 Mà giờ đã, nhiều năm tròn rồi đó!

Nhớ hôm nao, anh lạc chân phố nhỏ
 Đầy đũa sao, hai đũa gặp quen nhau
 Từ "chủ cháu", ngưng ngập lúc ban đầu
 Thành cô bé mang tên Bã Xả ảo.

Rời thư viện sau một cơn giông bão
 Minh dìu nhau đi khắp xứ rong chơi
 Minh giúp nhau, tạo lại những tiếng cười
 Minh đưa nhau qua mùa Thu huyền diệu...

Rời bỗng dưng, không một lời báo hiệu
 Vẫn thấy gần, mà bỗng thấy thật xa
 Có phải chăng, tình mãi mãi chỉ là
 Cơn mộng ảo... của ngày xa xưa đó?

Đã
 là
 kỷ
 niệm?

VoChieu (K1)



Tháng tám tựu trường em trở lại
Choàng ngang vai chút gió đầu mùa
Giắt trên tóc mùi hương có lạ
Và kéo theo lũ khỉ là mưa!!

Tháng tám tựu trường em trở lại
Cặp sách che bờ ngực canh tân
Ngước nhìn tôi ánh mắt ngại ngân
Như thăm trách, mưa chi mà mưa lạ!!



Mưa ác nhơn, mưa chi mà mưa lạ
Áo trắng dài, mưa ướt, thấy hết trơn!
Chẳng dám nhìn, nhưng em vẫn dỗi hờn
Tại anh đó!!giờ làm sao vô học??!!

Tháng tám tựu trường em trở lại
Nhưng thiếu tôi, tôi đang linh hề rồi
Là nam nhi khi đất nước nổi trôi
Đành như thế, áo thư sinh xếp lại!

Tháng tám tựu trường em trở lại
Trời đổ mưa, em biết trách vào ai
Vắng bóng anh, con đường sao quá dài
Và sách vở, bỗng dưng, ôi chao nặng!

Anh xa rồi, anh xa xôi ngàn dặm
Sóng đại dương, che khuất dáng em yêu
Tháng năm qua và còn qua rất nhiều
Biết tháng nào sẽ đưa anh trở lại???

*Ký ức
mưa*

Và như thế, mình chia tay lặng lẽ
 Ta xa nhau mà không nói thành lời
 Chuyện như thế, một bữa, buổi chiều rơi
 Em quay lưng, “chúng mình... chia tay nhé!”

Mình quen nhau, năm tháng dài có lẽ
 Đã hai lần phải nói tiếng chia tay
 Rồi lại hòa, họa chẳng có lần này
 Không ai nỡ nên không lời nấn nỉ!

Tình xứ ảo, có phải chẳng là thế?
 Tình chợt đi, chợt đến, có nào hay?
 Lời yêu thương, giờ trở thành quắt quay
 Tình xứ ảo, muôn đời trong xứ ảo

...

Ngôn từ nào, bây giờ “ấy” đã bay
 Thì thôi nhé chúc trời xanh rộng mở.

VoChieu (K1)

Lời chia tay lặng lẽ



Năm phút Saigon

Chỉ cần năm phút thôi
Trong cuộc sống rối bời
Để anh ngói anh nhớ
Saigon xưa... em ơi!

Chỉ cần năm phút thôi
Trong cuộc sống nổi trôi
Để ngói anh nhớ lại
Saigon chiều mưa rơi.

Đi gần hết cuộc đời
Và dù đã xa xôi
Ngày nào anh cũng nhớ
Cuộc tình em với tôi!

Anh vẫn nhớ nụ cười
Rất nhẹ nhưng thật tươi
Ngày đầu ta gặp mặt
Giờ thì đã xa rồi!

Giờ đây anh nhớ Saigon
Chỉ cần năm phút vì còn nhớ em
Saigon vạn ánh đèn đêm
Sẽ là vô nghĩa nếu em không về.

Đong đưa vai lượn tóc thê
Gió bay cánh áo đam mê gọi mời
Saigon ơi có một thời
Ta đã chết lịm vì người... biết chăng!

VoChieu (K1)



Những vần thơ của cô Giáo sư Nguyễn Văn Ba



Thầy Nguyễn Văn Ba

Thầy Nguyễn Văn Ba quê ở Long Xuyên, bên bờ rạch Tầm Bót hiền hòa và dòng An Giang thanh bình. Năm 15 tuổi thầy đã làm thơ và lấy bút hiệu là Nguyễn Tam, thầy có một gia tài thơ với hàng trăm bài đủ thể loại, đủ đề tài và những bài thơ dịch từ tiếng Hán của Nguyễn Du. Thầy về trường Trung học Thủ Đức (cũ) năm

1970 dạy môn Việt văn. Thầy mất năm 2009 tại Hoa Kỳ. Bến vắng là một trong hàng trăm bài thơ hay của thầy được in trong tập thơ: “Những dòng thơ Nguyễn Tam”.

Bến vắng

*Thuyền Thơ người chở đi đâu mất
Bến vắng buồn tênh dưới nguyệt mờ.*

*Bến vắng chừ đây bến vắng tanh
Hơi sương lạnh ngắt, gió ru cành
Trăng nghiêng nửa mảnh, hồn cô tịch*

Một cánh bèo trôi mặt nước xanh.

*Đây nhịp cầu thương liễu rủ tơ
Ngồi nghe gió lạnh, nhớ thề xưa
Nghe trăng lặng lẽ soi tê tái
Nghe lá thu khô rụng mấy tờ.*

Lá úa trôi về nơi xứ xa

*Làm tôi nhớ lại những ngày qua
Có thơ ai gửi theo dòng nước
Lời lẽ yêu đương quá mặn mà!*

*Từ đó lòng tôi dật ước mơ
Thương trăng, nhớ gió, bến tình xưa*

Yêu đương thả mộng theo dòng nước

Đợi bóng giai nhân ngấm khói mờ.

NGUYỄN TAM

(Ghi lại: Trần Ngọc Anh-K8)

Những vần thơ của cô Giáo sư Trần Quang Tuấn



Thầy TRẦN QUANG TUẤN

Thầy Trần Quang Tuấn sinh ra tại xã Đồng Sơn, quận Hòa Đồng tỉnh Gò Công, một vùng đất nên thơ với ruộng đồng bát ngát. Thầy tốt nghiệp Đại học Sư Phạm Sài Gòn, Cử nhân Văn chương Đại học Văn Khoa. Đã từng dạy học ở các trường Trung học tại Sài Gòn, làm Hiệu trưởng Trung học Trần Hưng Đạo, Hiệu trưởng Trung học Hoàng Đạo (Thủ Đức)... Thầy mất năm 2016 tại San Jose

Thi phẩm: Hòa Diệu, Về Nguồn, Thơ tình Quang Tuấn, Phù Du v.v...

Xin mời thưởng thức bài thơ đầy cảm xúc: “Rừng Thu lá đỏ” trong tập thơ Hòa Diệu của thầy:

Ngơ ngác rừng chiều chiếc lá bay
 Heo may nhẹ nhẹ thoáng qua vai
 Đã nghe giá buốt hôn lau lách
 Bên suối dừng chân nhấp chén say.

Lá rơi từng chiếc lá rơi rơi
 Cho cả rừng Thu đứng ngậm ngùi
 Từng chiếc xa bay về vạn ngã
 Cho hồn lữ thứ chạnh chia phôi!

Mùa cũ sang mùa thay nắng mưa
 Bao lần rừng đổ lá vàng thưa
 Bao lần trắng rụng dầu non thắm
 Quê cũ còn chăng áo trắng xưa?

Tím cả hoàng hôn sâu nhớ mong
 Ráng Thu phơn phớt má em hồng
 Hương rừng thoảng gió thơm hương tóc
 Suối gợn xanh làn mơ mắt trong.

Cành nhớ chìm đi, cội nhớ rừng
 Lá dầm sương trêu lệ rừng rừng
 Hồn anh nương cánh lang thang gió
 Tìm đến quê em núi chấp chùng

Ơi kiếp phiêu bồng trái gió sương
 Nay em anh tựa mây ngàn phượng
 Chân trời góc bể đâu là bến
 Mang bóng hình em vạn nẻo đường!



Rừng thu lá đổ

QUANG TUÂN

(Ghi lại: Trần Ngọc Anh K8)



Về trường

*Đây mái trường xưa thuở học trò
Thầy cô khai tri tuổi còn thơ
Bụi phấn soi đường qua năm tháng
Bầu bạn cùng nhau dệt ước mơ*

*Khai giảng tựu trường vang tiếng trống
Phượng đỏ ve sầu chót ngẩn ngơ
Lưu bút chuyên tay bao hò hẹn
Còn mãi yêu thương đến bây giờ..*

THUẬT HOÀI (K8)

Chậm hơn một số thành viên dày công chăm lo cho Diễn đàn ngay từ những ngày đầu mới thành lập, tôi chỉ đến được với sinh hoạt Diễn đàn khi đã về hưu và thật sự trong tôi, 7 năm gắn bó với Trung học Thủ Đức đã nặng ký hơn 2 năm “học làm thầy” cùng 35 năm giảng dạy tiếp đó - dù luôn tự tin là mình đã không phụ lòng thầy cô cùng lớp lớp học sinh trong suốt thời gian đứng

trên bục giảng và 7 năm cuối đảm nhận việc quản lý chuyên môn tại trường. (Tôi trân quý nhưng không chủ động kết nối liên lạc với thầy-trò thời đi dạy. Đã về hưu là sống cho chính mình, cho niềm tin, ước mơ, lý tưởng mình đã chọn lựa và gắn bó không rời từ tuổi mẫu giáo liên tục đến giờ: Gia Đình Phật Tử.)

... Dự cuộc họp mặt tại khuôn viên trường cũ vào năm 2009, tôi theo Thuận Khanh gặp thầy Trai, chị Bích Liên rồi tham gia BBT Đặc san Xuân Canh Dần-2010 và gắn bó từ đó đến nay. Song song với sinh hoạt Diễn đàn, ra Đặc san Xuân, “Họp mặt Tri ân thầy

50 năm rời trường

MỘT THOÁNG HOÀI NIỆM



cô” như một điểm son thể hiện tinh thần “Tôn sư trọng đạo” của Cựu học sinh THPT-HĐ-NHH. Trước đó, các anh chị khóa lớn chủ động và vận động các em khóa sau cùng bắt tay lo tổ chức. Sau này, để các khóa tiếp nối nhau tổ chức, chúng tôi lấy mốc thời gian “50 năm vào trường” để chuyển giao nhiệm vụ. Chuẩn bị đón mừng 50 năm vào trường, năm 2014, khóa 4 tổ chức. Nhưng rồi khóa 5, khóa 6 không tiếp nối được, chị Bích Liên rồi khóa 7, khóa 8 tiếp sức. Để 2019 chuyển cho khóa 9, khóa 4 lại gánh việc thêm lần nữa vào năm 2018. Cũng nhờ vậy, 2020 là khóa 10, 2021 là khóa 11 (do dịch Covid nên các em chỉ tổ chức thăm viếng, tặng quà thầy cô tại nhà trong dịp 20/11) và năm 2022 này là khóa 12 đang xúc tiến chuẩn bị việc tổ chức. Biết thành viên khóa 13 nhưng chưa thuyết phục được và khóa 14 giờ này vẫn chưa tìm ra cựu học sinh đại diện. Chắc đành quay vòng trở lại để tính kỷ niệm “60 năm ngày vào

trường” tiếp thôi! Các em cựu học sinh Nguyễn Hữu Huân ơi! Tre đã già nhưng chưa có lớp trúc mềm tiếp nối! Tiếp bước các anh chị nào!

... Nhắc đến những thầy cô đã từng giảng dạy ở trường Trung học Thủ Đức (THTD) sinh sống ở Hải ngoại, có lẽ rất lâu sau cựu học sinh chúng tôi vẫn còn nhắc đến thầy Luyện Quang Đăng, người thầy có trái tim nhân hậu, yêu thương và luôn hướng về Việt Nam, về đồng nghiệp và cựu học sinh (CHS) THPT. Khi còn khỏe, thầy thường về Việt Nam, tổ chức nhiều lần các buổi họp mặt, đích thân gọi điện mời quý thầy cô đồng nghiệp, nhắn chị Bích Liên báo mời tất cả CHS. Năm cuối cùng thầy định về mà không thể về Việt Nam được là năm 2015. Mọi hành trang đã sắp sẵn vào va li, số người thân trong gia đình cùng về với thầy lần này trên 10 thành viên. Có dịp đến thăm thầy vào lúc đó, ai cũng được thấy sự chuẩn bị chu đáo của thầy. Nhưng lực bất tòng tâm! Kế hoạch đành

bỏ dở! Mới đây thôi, bạn Ngọc Anh, khóa 8, người cùng anh Châu, khóa 2, đang phụ trách Diễn đàn trường mình đã gửi lên email tấm hình cựu học sinh quê nhà tổ chức nhân tuần thất thứ ba lễ tưởng niệm thầy tại chùa Pháp Hoa-Thủ Đức. Đó là tấm lòng của các CHS dành cho người thầy mình yêu kính mà khoảng cách không gian chẳng vượt qua được để có nén hương đến thầy ngày chia xa vĩnh viễn. Mới đó mà giờ đã vắng mặt 4 thành viên có trong hình: chị Trần Xuân, chị Thanh Thủy (K1), anh Thấp (K2), Thuận Khanh(K4). Thương tiếc người ra đi nhưng

nỗi đau in hằn trong những người còn lại. Dù ai cũng hiểu quy luật thành-trụ-hoại-diệt (sinh - lão - bệnh - tử đối với con người và với động vật nói chung), vẫn biết vô thường là sự thật và phải là vô thường thì xã hội, muôn vật, muôn loài mới tiến bộ, phát triển nhưng đúng là không cách nào ngăn được đau xót, tiếc thương! Nhiều nỗi đau tưởng chừng khó vượt qua nhưng rồi theo thời gian, mọi việc chừng lắng lại. Người thân, thầy cô, bạn chí cốt! Mọi việc dở dang: với người ra đi - tất cả đều dừng lại; chỉ có người còn đây mới vất vả để thành toàn mọi ước nguyện của người thân yêu. Hãy vui sống trong hiện tại, cùng gắn kết yêu thương để đủ sức kế thừa từ quá khứ quá đổi ngọt ngào và tạo điều kiện cho việc phát triển trong tương lai. Sẽ là vậy phải không quý anh chị, quý bạn hữu là cựu học sinh THPT-HĐ-NHH!



Lễ tưởng niệm thầy Luyện Quang Đăng tại chùa Pháp Hoa-Thủ Đức.

CAO NGUYỄN LINH MIÊN (K4)

Kỷ niệm trường xưa

Người không nặng ký

Là một thông lệ truyền thống ở các trường Trung học và Đại học trước 1975, hàng năm khi vừa bước vào đầu niên khóa mới, các trường đều có tổ chức những cuộc bầu cử Ban đại diện sinh viên, Ban đại diện học sinh của trường mình rất là sinh động, sôi nổi.

Tuy sinh hoạt trong môi trường học đường nhưng những cuộc bầu ban đại diện ở các trường Đại học thì luôn diễn ra căng thẳng, vì bị ảnh hưởng của tình hình chính trị và cuộc chiến trong nước. Nhiều khi có những cuộc vận động tranh cử tranh giành ảnh hưởng giữa vài nhóm có khuynh hướng đối lập rất khốc liệt, kể cả có lãnh tụ sinh viên bị ám sát, do những thế lực ngầm vô nhân len lỏi thâm nhập, thao túng, giật dây, khuynh loát, lũng đoạn.

Nhưng ở môi trường Trung học thì hoàn toàn khác hẳn. Không có chính trị chính em xen vào nên khá thanh bình êm ả. Những học sinh ra ứng cử chỉ có nhiệt tâm nhiệt tình tuổi trẻ trong sáng, tinh thần



năng nỗ lực, nên chuyên bầu cử Ban đại diện Học sinh Trung học thường diễn ra rất êm đẹp, vui vẻ.

Ban đại diện học sinh chỉ là những người làm gạch nối giữa Ban Giám hiệu và học sinh trong trường mình. Có nhiệm vụ phụ góp tay tổ chức, điều hành, thúc đẩy những sinh hoạt hiệu đoàn quen thuộc hàng năm như thể thao, văn nghệ, báo chí, du lịch, cắm trại, các công tác xã hội, các hoạt động giao lưu với những trường bạn, vân vân...

Danh xưng thì hình như tùy mỗi trường, nhưng chắc cũng không có gì khác nhau lắm. Riêng ở trường mình bắt đầu từ niên khóa 1969-1970 trở về sau, ban đại diện đổi danh xưng mới, gọi là Ban Điều hành Học sinh (những niên khóa trước gọi là Ban Chấp hành Học sinh), vẫn gồm có Tổng thư ký đứng đầu, và hai Phó thư ký, một phụ trách Nội vụ, một Ngoại vụ, được chọn lựa qua một cuộc bầu cử của học sinh trong trường.

Sau khi đắc cử, Tổng thư ký sẽ thành lập các ban bộ chuyên môn và chọn lựa mời người đảm trách, đó là những anh hay chị Trưởng ban. Thí dụ như Trưởng ban Văn nghệ, Trưởng ban Thể thao, Trưởng ban Xã hội, vv... (trước đây gọi là Trưởng khối, nghe cũng... hơi bực thiệt). Còn ở mỗi lớp theo hệ thống hàng dọc thì có các Trưởng tiểu ban theo danh xưng mới (mấy niên khóa trước thì gọi là Trưởng ban) do các lớp tự bầu lấy, thí dụ Trưởng tiểu ban Văn nghệ lớp 10, Trưởng tiểu ban Học tập lớp 7. Đại khái vậy.

Cần nhắc thêm một chi tiết thú vị. Cũng chính đầu niên học 1969-1970 này, Bộ Giáo dục VNCH đã chính thức thay đổi cách gọi tên các cấp lớp trong hệ thống trường Tiểu học và Trung học cả nước. Không còn cách gọi lớp Nhì lớp Nhất, những Đệ Thất, Đệ Lục, Ngũ, Tứ, Tam, Nhị.... đếm số ngược như trước đây nữa, mà thống nhất gọi theo số thứ tự từ lớp 1 bắt đầu bậc Tiểu học, leo cho đến lớp 12 là lớp cuối cùng của

bậc Trung học.

Hơi dài dòng chi tiết chỉ cốt khơi gợi lại được chút gì kỷ niệm trong ký ức thăm thẳm mù xa lứa tuổi già của những bạn học cùng thời.

oOo

Tự trường chưa bao lâu thì cũng giống như mọi năm Ban Giám hiệu ra thông báo lịch trình tổ chức bầu cử Ban Điều hành Học sinh (BDH), thể lệ và thời hạn nộp đơn ứng cử, thời gian vận động, ngày tổ chức bầu cử, vv....

Ở đời chuyện gì cũng có nguyên do của nó. Nhưng cho đến tận bây giờ tôi vẫn không nhớ được năm đó vì lý do gì đưa đẩy mà ba người chúng tôi lại kết hợp được với nhau thành một liên danh, rồi cả gan... nộp đơn ứng cử?

Trời ạ, chuyện khó tin mà lại có thật mới lạ lùng. Lẽ nào có sự gợi ý, khuyến khích của một hai vị Giáo sư Hướng dẫn nào chẳng? Tôi nghĩ là không! Hay có sự tác động xúi dục, à không, “xúi giục” của vài bạn bè nào đó trong lớp? Tôi nghĩ

càng không luôn, vì cho đến thời điểm đó cả ba chúng tôi đâu hề có “tầm tiếng” hoặc thậm chí... “tai tiếng” gì cho cam để... nổi bật, ai thèm xúi làm chi cho mất công! Chi có thể có một lý do nghe... hợp lý chút chút, đó là chúng tôi đã lỡ uống nhầm... mật gấu người ta bán đâu đó ngoài chợ hồng chừng.

Liên danh do tôi đứng làm thụ ủy, cùng hai chị bạn Phó, một chung khóa 4, và một khác khóa. Ngày đó chúng tôi vừa đúng lứa tuổi đẹp để “mười sáu tròn trăng”. Tôi thì dong dỏng gầy gầy, nặng chỉ chừng băm mấy (nhưng không phải... “băm lăm” à nha). Hai chị bạn thì dáng vóc thon thả mảnh dẻ duyên dáng. Thiệt tình mà nói cả ba chúng tôi đều “đẹp đáng đẹp người” cả. Có leo lên cùng “đứng chung trên một bàn cân tạ” của mấy tiệm bán gạo cân thử, chắc chắn đòn cân còn không thềm nhúc nhích. Nào có phải là những “ứng cử viên nặng ký” gì cho cam, như kiểu thường nghe người ta hay nói



trong mấy vụ bầu bán này nọ. Vậy mà lại dám “đứng chung một liên danh” ra tranh cử, hồng phải do... uống mật gấu thì còn là gì nữa chứ?

oOo

Mười mấy năm trước tình cờ bạn bè cũ liên lạc lại được với nhau, sau vài ba dịp chuyện trò thăm hỏi nhắc nhớ những kỷ niệm vui vẻ ngày xưa, có một lần tôi hỏi chị bạn còn nhớ vụ tui mình ra ứng cử BDH hồi đó không. Có sự im lặng vài chục giây, hình như chị đang rà ngược những dòng ký ức. Tôi mới nhắc thêm chút chút... vậy vậy đó, rồi lại... vậy vậy đó. Chị nói:

- Ồ, Tâm nhắc thì mới nhớ. Nhưng chỉ nhớ lơ mờ thôi chứ hầu như tui quên hết trơn. Cả

mấy chục năm trước, lâu quá rồi còn gì.

- Tui có một điều mỗi lần nghĩ vẫn không lý giải được. Giờ nhân gặp chị, may ra. Chị có còn nhớ hồi đó nguyên nhân gì đưa đẩy mà ba người tui mình lại hợp thành một liên danh để ra tranh cử không?

- Trời, làm sao ai nhớ được, Tâm!

- Tui thì chỉ nhớ lúc đó tánh tui vẫn còn nhút nhát, thụ động thấy mồ.

- Tui cũng vậy thôi.

- Tui thấy chị hồi đó nói năng duyên dáng dễ mến nè, năng nổ nhiệt tâm trong mấy hoạt động chung trong trường nè. Dám hồi đó chị cũng đang... “để ý” tui, rồi nhân dịp bầu cử chị rủ tui... đi theo chị lắm à.

Có tiếng é lớn giãỷ nầy, tuồng như có con... thần lẫn bụi xự bò trên trần nhà thỉnh linh run chân rớt xuống trước mặt, hay va vào người chị ấy vậy. Nhưng hồng phải. Tôi bị... cự nự.

- Ê! Đừng có nói tầm bậy nha Tâm!

- (Cười ha ha)
- Nếu mà nói rủ hủ, Tâm rủ tụi này thì có, chớ tụi này là nữ, ai mà đi rủ ngược Tâm được.

Tôi gheo thêm:

- Biết đâu cũng có những ngoại lệ chớ chị. Cũng như ở đời thường thường con trai là người mở lời tán tỉnh con gái trước. Tuy nhiên cũng có những trường hợp ngoại lệ, con gái... “cua” con trai trước chớ bộ.

- Thôi đừng có ba xạo quá đi!

Tiếng chị nạt nhẹ. Rồi (hình như) cười nhỏ làm tôi cũng hahaha theo.

oOo

Năm đó Ban Giám hiệu nhà trường và nhất là thầy Vũ Ngô Hoàng tổ chức tiến trình cuộc bầu cử BDH học sinh cũng rất sôi nổi, và chu đáo. Tôi nhớ nhất là cái hôm các liên danh “ra mắt cử tri” tại sân trường. Đó là khoảnh sân ở phía trước của hai dãy phòng học xây đầu góc hình chữ L với nhau, gần cột cờ.

Đến lượt liên danh chúng

tôi được giới thiệu, bước lên để “ra mắt” chào “cử tri”. Là thụ ủy tôi sẽ đại diện để trình bày quan điểm, đường hướng hoạt động, cũng như những chương trình hứa hẹn tương lai đã thảo luận sẵn của liên danh mình. Hai chị bạn cùng đứng bên cạnh lúc đó cảm giác thế nào thì tôi không rõ, chớ thú thật lúc ban đầu mới mở lời tim tôi đập loạn xạ, run lăm, vì thấy con mắt mọi người ai cũng đang “chiếu tướng” mình, đương nhiên. Tờ giấy có ghi



chú những tóm tắt mà tôi cầm trên tay để liếc lên liếc xuống nói cho suôn sẻ khỏi quên thì run nhẹ thấy rõ. Hình như nói cũng có lúc... hơi lấp vấp chớ chẳng phải không đâu!

Lần đầu tiên trong đời đứng trước đám đông mà thiếu bản lĩnh, quê thiệt là quê. Sau này khi lên học ở trường Đại học Chiến tranh Chính trị Đà Lạt, trong những giờ học tập kỹ năng tuyên truyền, nói chuyện trước đám đông, tôi lại chợt nhớ cái buổi “ra mắt cử tri” này mà lỏn lổn cười thầm trong bụng.

Năm đó liên danh của ba bạn Phạm Văn Xuất (Tổng Thư ký), Lê Văn Lâm (Phó Nội vụ) và Đào Hoàng Mai (Phó Ngoại vụ) đặc cử về vang xúng đáng. Ba bạn này học cấp lớp dưới, nhưng xông xáo nhiệt tâm, tính tình vui vẻ, sôi nổi hoạt bát. Nhất là bạn Xuất thụ ủy liên danh, vừa đẹp trai vừa ăn nói có duyên, hùng biện lôi cuốn. Nội cái vẻ “đẹp trai” không thôi của 3 bạn trẻ liên danh này cũng đã hút hết 50% số phiếu

của người ta rồi còn gì, hihi.

Và đúng là không phụ lòng “cử tri” đã đặt niềm tin, trong suốt nhiệm kỳ niên khóa đó, Ban Điều hành của bạn Xuất hoạt động hết sức năng nổ và hiệu quả. Có nhiều sáng kiến tạo được không khí sinh hoạt hiệu đoàn đa dạng, hấp dẫn sôi nổi, vui vẻ được mọi người đánh giá rất cao. Với uy tín đó, qua niên khóa sau ba bạn này lại ra tái cử và được tín nhiệm thêm nhiệm kỳ mới.

Còn ba người chúng tôi dĩ nhiên chỉ lần đó thôi. Rồi... “chia tay hoàng hôn”, lãng quên luôn. Tuy nhiên hồi đó trước khi để cho... “đi vào quên lãng”, tôi cũng có nhanh tay nhéo được chút xiu xiu vút vào.... ngăn ký ức cất, phòng hờ sau này khi về già nếu có dịp nào ôn kỷ niệm xưa viết bài cho... Đặc san trường cũ, thì cũng có chút “nguyên liệu” lục ra để mà “lên trang” chứ.

Thì đó chính là bài này vậy.

(trích trong *Mái Trường Xưa*)

TRƯƠNG TRUNG TÂM (K4)



Nhớ mùa xuân xưa

Những ngày chuẩn bị đón xuân về, tâm tư tôi luôn mang nỗi buồn nhớ thương cảnh cũ người xưa.

Nhớ những cái tết ở quê nhà thời thơ ấu, mãi mãi vẫn còn đậm nét trong tôi.

Nhớ từng làn gió xuân trong sáng sớm tinh mơ, nhớ cái nóng đủ để phơi khô những tàu lá chuối và nhớ ánh nắng hanh vàng nhẹ nhẹ lúc chiều buông. Những cảm nhận đơn sơ đó không bao giờ tìm lại được, chỉ

mãi mãi trong ký ức mỗi khi tết đến xuân về.

Những mùa xuân đến nơi quê hương, thời khói lửa chiến tranh chưa chấm dứt, đâu đó vẫn còn tiếng đại bác vọng về trong đêm. Vậy mà mùa xuân đến trong tôi lúc đó đầy sự an bình nơi quê ngoại.

Thời đó ngoại tôi có nhiều đất đai phổ xá ở Chợ nhỏ, nhà ở nơi phố chợ gần trường tôi học. Còn ở Cây dầu là ngôi nhà tôi với đất vườn rộng lớn, để

dành cho những ngày tết hay ngày hè gia đình về đón tết và vui hè.

Trước khi về bên quê là má tôi đã lo đi chợ mua thật nhiều đủ loại cá thịt, rau cải ... để chất đầy trên chiếc xe lam chở về quê ăn tết.

Má tôi thì lo cắt thịt, đếm cho đủ cúng từ ngày đón ông bà về ngày ba mươi tết đến ngày mừng bốn tết. Những con tôm càng được xếp cái đuôi cong lại, thoa màu gạch tôm tươi đỏ được kho chung với những khúc cá lóc. Vậy là có nồi thịt kho cá lóc với tôm càng. Hương vị món thịt kho ngày đó không bao giờ được nếm lại.

Thường thì đêm ba mươi mới nấu nồi bánh tét, rồi ngày mừng một gói bánh ít. Trước đó thì phải lo cắt những tàu lá chuối ở từng cây chuối hột vườn sau nhà, ngoại tôi rất kỹ cách chọn lá gói bánh, phải là lá chuối hột thì bánh có màu xanh đẹp. Nguyên cái ban công rộng lớn trước nhà dành để phơi lá. Tôi chỉ có nhiệm vụ

lo trở lá, khi lá hơi se lại là kéo vô nhà để rọc ra phần lá, còn lõi lá để chế ra, đem phơi dùng làm dây cột bánh tét. Lá chuối phải rọc cho ít bị rách để chọn lá lớn gói bánh tét, còn lá nhỏ gói bánh ít. Tất cả phải lau rửa cho sạch bụi.

Nếp và đậu xanh đã được ngâm từ ban đêm. Khi tiếng gà bắt đầu gáy trong buổi sáng sớm, khi mặt trời chưa ló dạng là mọi người đã thức dậy. Bên giếng nước ở hông nhà là chậu đậu xanh nở đầy ắp, mỗi người một việc chia ra, má con tôi cùng người di lo đãi vỏ đậu xanh, khâu này là tần mẫn lâu nhứt. Nhớ làm sao hơi sương lành lạnh, bên ánh đèn dầu soi từng hạt đậu xanh đã sạch vỏ, tay thì buốt lại vì ngâm nhiều trong nước.

Trời vừa sáng là khâu đãi đậu đã hoàn tất, đậu đem nấu và xào hành muối cho thơm ngon vừa ăn. Thịt heo đã được ướp sẵn sàng, vậy là chỉ bày ra mọi thứ trên nơi thật rộng để bắt đầu gói bánh tét.

Nồi bánh không lò được

nồi lửa bắt lên nấu ngoài sân, từ chiều tối đến sáng hôm sau. Đây là không khí đêm ba mươi đón giao thừa bên ánh lửa của nồi bánh tét quê tôi ngày xưa ấy.

Một hình ảnh thấm đậm tình quê giờ chỉ còn trong ký ức mà thôi!

Sáng sớm mừng một, tôi được diện bộ đồ mới với đôi guốc mới. Ngoại tôi mở cửa tủ sắc lấy ra cây kiềng và đôi bông tròn ten bằng vàng y đeo cho tôi. Thế là ai cũng vui vẻ đón mùa xuân mới trong không khí an bình yên tĩnh ở quê.

Sau khi mừng tuổi nhận được tiền lì xì thì tôi không có gì để chơi cả. Người lớn bận lo việc bếp núc để bày bàn cho ngoại tôi cúng ngày ba bận. Tôi thì đi ra ngoài sân để ngắm nhìn hai cây mai ở hai bên sân nhà, đang khoe sắc vàng rực rỡ. Lá mai đã được lật từ trước tết nên bông mai đơm đầy thật đẹp.

Trong ánh nắng nhẹ của buổi sớm mai, từng làn gió xuân thổi về trên cành tre ngọn trúc thật thơ mộng.

Làng xóm vắng teo khác hẳn với cảnh ồn ào nơi phố chợ. Mỗi nhà cách xa nhau cả một khoảng sân rộng lớn, được phân ranh bởi lũy tre xanh mượt.

Gần nhà ngoại tôi là con đường cát, chỉ có một khoảng ngắn là đầy cát trắng nhuỷên, lún sâu dưới từng bước chân. Tuổi thơ tôi chỉ thích chơi cát nơi đó, dìm từng bước chân ngập trong cát cả buổi không chán. Trời xuân mát rượi, hai hàng tre che con đường cát đầy bóng mát, tôi một mình bỏ đôi guốc ra khỏi chân để chơi với cát thoả thê luôn. Ngày xuân đón tết lúc tuổi thơ của tôi thật bình dị làm sao!

Đến mừng hai, mừng ba thì bà con cậu dì mới bắt đầu về tề tựu để chúc tết cho ngoại tôi, lúc đó tôi mới có bạn để chơi là các con của các cậu dì.

Những bàn ăn ngày tết nhiều món không kể xiết, nào là: Thịt kho tôm cá, dưa giá, củ kiệu, thịt luộc với tim gan heo, thịt gà rô ti, cá trê vàng chiên dầm nước mắm, bì cuốn cắt khoanh,

canh khổ qua dồn thịt, canh giò heo hầm bắp cải, canh vịt hầm măng, hủ tiếu xào giá hẹ, đĩa rau cải xà lách, bánh tét, bánh ít, đủ loại các mứt, hồng khô, dưa hấu và uống nước xá xị.

Ngày nào món ăn cũng y chang như vậy, mà bao nhiêu món đó cũng không thể nào ăn hết. Người xưa rất hay, không bao giờ đồ bỏ thức ăn, tất cả được đồ chung vào cái nồi to, rồi nêm thêm mắm muối vô hầm lại gọi là xà bần. Đặc biệt sau tết chỉ mua rau cải về ăn với xà bần, ngon lạ kỳ luôn!

Kể đến những món ăn tết ở quê tôi mà thèm lăm vì bây giờ không còn hương vị ngon như ngày xưa nữa. Thời đó không có tủ lạnh mà từng bấy nhiêu nồi thức ăn, để cả tuần lễ không bị hư, cứ sáng hôm chiều tối hôm là ăn ngon như thường.

Ký ức tuổi thơ ulla về trong mỗi năm xuân về tết đến. Đã bao năm xa xứ, những người thân yêu không còn tại thế nữa ...Nỗi lòng nhớ quê hương và nhớ những người thân khắc khoải theo thời gian còn lại.

Tết ở nơi đây là mùa đông băng giá, tuyết trắng phủ dày, màu hoa mai vàng thắm được thay bằng những bông tuyết trắng bay bay ngoài khung cửa.

Cũng có bánh tét, bánh mứt, thịt kho trứng thật đơn giản, để mong tìm được hương vị ngày xuân nơi xứ người và để con cháu hiểu biết tập tục ngày tết của dân tộc mình.

Xuân tha hương ôm nhiều nỗi nhớ, nhớ những người thân yêu, nhớ từng ánh nắng ngọt ngào với gió xuân mát rượi, nhớ từng lũy tre làng bên con đường cát lún dấu chân, nhớ nồi bánh tét trên ánh lửa bập bùng, nhớ ngôi nhà của ngoại ở làng quê ...tất cả đã bị thời gian lẫn thời thế xóa nhòa dấu tích .

Dầu sao vẫn cảm nhận được hạnh phúc, có được những ngày xuân vui vậy, đầm ấm trong những ngày xuân ở quê ngoại.

Xuân xứ người tuy bên ngoài lạnh giá , nhưng cõi lòng ấm lại khi những hình ảnh ngày xưa trở về trong tâm khảm.

PHAN THỊ KIM HẢI (K4)

Chicago, tháng 10- 2022

*Mời bạn về thăm mái trường xưa
Lớp học ngày nào ta ngồi cạnh
Một thuở trẻ thơ cười ranh mãnh
Học và chơi chưa nạnh hẹ bao giờ
Theo năm tháng, đôi lúc ngẩn ngơ
Tuổi học trò chút tình thơ lãng mạn
Bạn có nhớ khuôn mặt thầy, nét mặt cô tươi sáng
Cương cho chúng mình không nản chí học hành
Bao mùa Xuân Hạ thoáng qua nhanh
Trước trường xưa tuổi xanh như trở lại
Vẫn mây tao chưa bao giờ e ngại
Chuyện ngày xưa nhớ mãi không quên
Khuôn mặt này với một cái tên
Kỷ niệm đọng đầy miên man kỷ ức.*

Kỷ ức

THANH HUY (K8)

Mời bạn về thăm mái trường xưa

*Lớp học ngày nào ta ngồi cạnh
Một thuở trẻ thơ cười ranh mãnh
Học và chơi chưa nạnh hẹ bao giờ
Theo năm tháng, đôi lúc ngẩn ngơ
Tuổi học trò chút tình thơ lãng mạn
Bạn có nhớ khuôn mặt thầy, nét mặt cô tươi sáng
Cương cho chúng mình không nản chí học hành
Bao mùa Xuân Hạ thoáng qua nhanh
Trước trường xưa tuổi xanh như trở lại
Vẫn mây tao chưa bao giờ e ngại
Chuyện ngày xưa nhớ mãi không quên
Khuôn mặt này với một cái tên
Kỷ niệm đọng đầy miên man kỷ ức.*

THANH HUY (K8)

Tâm sự mùa dịch Covid

Đại dịch SARS- Covi 2 bắt đầu từ cuối năm 2019, tại Vũ Hán Trung Quốc. Thời điểm đó mọi người đang chuẩn bị đón Tết. Ở Việt Nam, tôi còn nhớ mọi người “bình chân như vại”, trong đó có tôi, cho mãi đến tháng 2 năm 2020 mới bắt đầu nghe loáng thoáng về căn bệnh dịch quái ác, đã cướp đi sinh mạng của rất nhiều người ở một đất nước cũng khá gần mình..

Rồi chẳng mấy chốc lan đi rất nhanh, vô cùng nhanh đến nhiều nơi trên thế giới. Lúc bấy giờ người ta bắt đầu lo sợ do tổn thất quá nhiều về người, về của. Khắp nơi ai cũng có thể nhiễm phải nó, đặc biệt là các xứ lạnh. Thời điểm này mọi người chưa biết nhiều về nó. Chẳng thấy nó đâu cả, vậy mà ai xét nghiệm dương tính là xem như năm ăn năm thua. Chỉ biết nhiều hệ

lụy dẫn đến sau đại dịch như tổn thương về con người, nhân viên y tế phải làm việc quá sức, thành phố đóng cửa, mọi sinh hoạt trì trệ, kinh tế theo đó cũng bị ảnh hưởng, mất công ăn việc làm. Tóm lại mọi thứ đảo lộn. Lúc này bệnh không nằm ở phạm vi một nước nữa mà lan ra toàn cầu, việc đi lại khó khăn.

Thời điểm của năm 2020, Việt Nam thỉnh thoảng cũng gặp một số ca bệnh, tuy không nhiều và ngành y tế đã có những đóng góp tích cực cho việc cứu sống nhiều người, đặc biệt là một số ca nặng.

Các đợt tiếp theo, kéo sang năm 2021, Việt Nam cũng chưa sao...

Và theo vòng xoáy dịch bệnh toàn cầu, Việt Nam cũng không là ngoại lệ. Cho mãi đến tháng 6 năm 2021, dịch bắt đầu

bùng phát, ngay tại thành phố tôi yêu, mỗi ngày một nhiều, nhiều và thật nhiều. Thành phố bị phong tỏa để tránh lây lan dịch bệnh, trong đó mọi người dân phải tuân thủ “5K”. Mỗi ngày, qua truyền thông đại chúng, báo đài, nghe tin các đồng nghiệp ngành y tế phải “lên đường” để tham gia chống dịch. Ai đã tham gia rồi là xem như “ly khai” với gia đình nhỏ bé của mình, chờ ngày hết dịch quay về.

Nhìn ra đường vắng vẻ lạ thường, vắng đến “phát sợ”. Tết cũng vắng nhưng không khí đâu có thế này. Lòng cảm thấy buồn và nôn nao lạ thường, cảm thấy chân tay thừa thãi lúc này, chẳng biết làm thế nào để góp phần vào “cuộc chiến” này đây. Tâm sự với 1 cán bộ nguyên phó Phòng y tế của quận Thủ Đức cũ tên Nhị, cô cũng tham gia như mọi người.

Một buổi chiều nọ, cô Nhị đi cùng với một người nữa làm ở Thành Ủy mà lâu rồi tôi không nhớ tên, đến nhà báo với tôi rằng: “Tuổi cô đã cao,

xương cốt không khoẻ, không thể tham gia như các bác sĩ trẻ được, hiện tại số F0 thành phố và các nơi tăng lên, nhờ cô kết nối với Zalo Connect qua tổng đài 1022 gì đó, tư vấn cho các đối tượng này, góp phần nào làm giảm gánh nặng cho ngành y tế thành phố nha cô.”

Thế thì ở thời điểm này, thấy mình cũng có phần đóng góp, tuy nhỏ bé nhưng cũng thấy vui khi giúp được gì đó cho mọi người, chia sẻ cho họ những lời khuyên, những tư vấn cần thiết, sau này hỏi lại biết họ vượt qua được và khỏi bệnh cũng thấy vui vui.

Chưa hết, một ngày nọ mình nhận được cuộc điện từ Miss Cúc: “ Cô ơi, Phường đề nghị Cô tham gia khám sàng lọc cho đội tiêm ngừa nha Cô. Mình nhận lời và nói thêm rằng:”Nhà cô có thêm 1 bác sĩ trẻ nữa, tham gia được không?”, thế là sau cuộc hẹn, hai chúng tôi lên gặp lãnh đạo Phường và bắt tay ngay vào công việc.

Hai má con tôi “bất nhịp” vào công việc cũng khá nhịp

nhàng. Cường độ làm việc phụ thuộc vào số người dân tham gia vào các đợt tiêm chủng, có tuần làm luôn chủ nhật, có ngày khám sáng chiều chỉ có 3-4 bác sĩ, số lượng người đến trung bình 200-300 người, có hôm nhiều hơn. Có ngày anh bác sĩ trẻ bảo tôi: “Hôm nay má nghỉ ở nhà đi, qua đó nếu đông con sẽ gọi má qua, (vì nhà tôi gần địa điểm tiêm). Đến hơn 12h30 mới thấy anh bác sĩ trẻ nhà tôi về nhà, hỏi sao hôm nay con về trễ vậy?

- Dạ, bữa nay mọi người đăng ký tiêm ngừa đông quá, tầm 500 hay 600 gì đó, có 2 bác sĩ hà, lo cặm cụi làm cho xong.

- Sao không gọi?

- Thôi, làm luôn, gọi mất thì giờ quá, giờ cũng quen nên làm ráng chút cũng được. Vậy là cũng có dịp để anh bác sĩ nhà tui trui rèn rồi. Tui bảo nó:

- Thôi, để chiều má đi cho, con ở nhà nghỉ đi,

nó bảo có chi đâu, chuyện nhỏ, con làm ráng chút không sao.

Điểm tiêm ngừa này là ngôi trường thân thương của tôi thời trung học, gia đình tôi nhiều thế hệ đã học ở đây, chúng tôi có mối liên hệ nhiều khoá học ở trường qua email, chúng tôi có những buổi họp mặt thường



Điểm tiêm ngừa
tại trường Nguyễn Hữu Huân

xuyên, gặp gỡ rất nhiều bạn bè, thầy, cô, đặc biệt là kỷ niệm Ngày Nhà Giáo Việt Nam 20/11 hằng năm, nay trong mùa dịch được sử dụng làm điểm tiêm ngừa.

Vậy là đến lượt, tôi trước khi đi ngủ, bác sĩ trẻ nhắn tin cho tôi xem ngày mai có đi tham gia tiêm ngừa không qua nhóm Zalo.

Công việc bận rộn nhưng ai nấy đều vui, mong dịch bệnh sẽ được đẩy lùi.

Tiếp sau khi tiêm ngừa cho dân là đến buổi khám sàng lọc cho học sinh cấp 3 Trung học Phổ thông Nguyễn Hữu Huân, nhìn các em thấy nhớ lại thời mình còn trẻ, nơi đây gọi lại cho mình bao kỷ niệm thời cấp sách đến trường. Thương các em quá, đi chích ngừa mà phụ huynh phải đưa đón. Các em được chích loại vaccine đặc biệt dành cho lứa tuổi của các em.

Sau nhóm các em học sinh phổ thông là các em học sinh Trung học Cơ sở, điểm tiêm ngừa được chuyển qua trường



Trung học Cơ sở Bình Thọ, cũng gần nhà thôi. Mình cách các em tuổi đời mấy chục năm, gần bọn trẻ mình cũng thấy tâm hồn trẻ lại.

Mong rằng qua tiêm ngừa, vũ khí giúp chúng ta vượt qua đại dịch. Những buổi tiêm ngừa qua đi, các em đều trở về nhà bình an, đó là niềm hạnh phúc vô biên của tất cả mọi người.

Khâu tổ chức cũng góp phần quan trọng vào việc đây nhanh

tốc độ tiêm ngừa, huy động nhiều nhân lực, mỗi người một khâu, phối hợp nhịp nhàng, tất cả đều tham gia tự nguyện. Chi phí phục vụ cho việc tiêm ngừa, không kể vaccine cũng khá tốn kém, quần áo bảo hộ, khẩu trang, găng tay, kính che, cồn, bút mực, máy đo huyết áp...v.v.

Phần mềm phục vụ cho việc lưu trữ thông tin, mọi thứ phải phối hợp nhịp nhàng, ăn ý. Trong suốt các đợt tham gia khám sàng lọc, từ cộng đồng dân cư đến các em học sinh, mọi người đều được bình an sau tiêm phòng. Nói sao hết niềm hạnh phúc sau những ngày lao động không mệt mỏi, trong cuộc chiến chống lại kẻ thù vô hình, cướp đi sinh mạng của bao người. Thành quả sau đợt tiêm ngừa, số ca mắc mới giảm dần, sinh hoạt dần trở về bình thường, mọi người có dịp gặp nhau, vượt qua những đau thương mất mát.

Ban chỉ đạo Phòng chống dịch Covid 19 Phường Bình Thọ nơi tôi cư ngụ sau đó có

tổ chức lễ tổng kết, không quên cảm ơn những thành viên tham gia đợt tiêm phòng vào thời điểm dịch tằm lắng xuống, không ai bảo ai nhưng trong ánh mắt mọi người, niềm vui sướng thể hiện qua những nụ cười, những ánh mắt thân thương. Tôi yêu thành phố của tôi, nơi có những kỷ niệm khó quên.

TRẦN THỊ HỒNG (K2)



*Khóm lau sậy bùn khô nứt nẻ,
Nắng chiều giam quanh quẽ sầu nao.
Ai cho anh miếng ngọt ngào,
Miệng khô giọng đắng thềm sao môi cười!*

*Chú gà trống nóng lười biếng gáy,
Nàng trâu xanh bùn phẩy lưng cong.
Tiêu sơ vắng sáo mục đồng,
Lẩn trong cánh gió thì thầm, Mía ơi!*

Mía!



*Lá xanh sắc hương trời bén gót,
Mắt long lanh nghìn đợt thổi miên.
Thân căng bóng ánh ngọc tuyền,
Đuộm màu hổ phách mình tiên tuyết vời.*

*Cho anh nhé, miếng đời ngọt lịm,
Héo hon chờ đã chín khát khao.
Tâm say hương mía ngọt ngào,
Kẽ môi siết lại hôn vào xác xơ.*

*Đời khô như đất nung chờ,
Có em mát ngọt bên bờ đắng cay.
Đời khan tiếng gọi đêm ngày,
Có em dịu khẽ bàn tay đưa về.
Thân gầy nường bóng đường quê,
Nhặt nông cũng trọn duyên thề, Mía ơi!*

Chùm thơ Thu Thủy

Đông đã về rồi em có hay?
 Ngàn hoa khoe sắc buổi ban mai.
 Khi trời lành lạnh hơi se thắt
 Truyền thống Tôn Sư trong tháng này.

LỄ THẦY CÔ

Đến hẹn lại lên - LỄ CÔ THẦY
 Mỗi năm chỉ gặp một lần thôi
 Cùng nhau nâng cốc ngàn câu chúc.
 Chúc phúc bình an đến cô thầy.

Bóng câu vùn vụt có đợi đâu
 Nhìn chút thời gian đến lễ đài
 Chụp với thầy cô hình lưu niệm
 Khoảnh khắc thân tình tay trong tay.

Mãi mãi ngày này cả ngày mai
 Con luôn ghi tạc nghĩa ơn thầy
 Con chữ cô thầy công dạy dỗ
 Ngàn đời ơn trọng nợ oằn vai.

Có thầy con có cả tương lai
 Công danh sự nghiệp ở tuổi này
 Gởi cả tấm lòng trong câu chúc
 Mong thầy vạn phúc mãi vui thay.

NGUYỄN THU THỦY (K10)

Trở lại ngôi trường buổi sớm mai
Kỷ ức còn đây của tháng ngày
Khúc phim dĩ vãng chùng quay lại
Một góc trời thương trong mắt ai?

Kia trường kia lớp của ngày qua
Dây phòng Giám hiệu cửa trông ra
Sừng sững Quốc kỳ bay phất phới
Học sinh chào cờ hát Quốc ca.

Phượng nở rộ trời nắng chói chang
Nhật từng cánh nhỏ ép sang trang
Giấy trắng học trò bướm bướm đỏ
Chút tình trao bạn lúc hè sang.

Về sâu nã ruột khúc sầu bi
Là giờ chia cách đã biệt ly
Bấy năm đèn sách ôi! Thương quá.
Hình bóng thầy cô mãi khắc ghi.

Bạn bè mỗi đứa mỗi hướng đi
Tạm biệt chia tay lúc phân kỳ.
Hữu duyên xin nhớ tìm gặp lại
Hát khúc khải hoàn chỗ sầu bi...

Thoáng phút bùi ngùi nhắc chuyện xưa
Hương lái ngược gió thoảng xa đưa
Chợt tỉnh cơn mê về hiện tại
Hoài niệm một thời thoáng hương xưa.

NGUYỄN THU THỦY (K10)

THOÁNG HƯƠNG XƯA

21-10-2022

Viết tặng thầy cô - bạn bè một
thời bên mái trường dấu yêu.

Nắng ấm rọi soi lúa trở đồng
 Vùng trời ửng đỏ rạng hừng đông
 Tiếng gà gáy vang mừng ngày mới
 Lục đục củi châm bếp lửa hồng ...

Câu chuyện râm ran cả cánh đồng
 Trâu cày ra ruộng cùng nhà nông
 Cơm buổi dần lòng cho chắc bụng
 Bình nước trà xanh dạ mát lòng ...

Câu hát nghêu ngao trẻ mực đồng
 Trâu già gặm cỏ ánh chiều buông
 Nắng vàng yếu ớt từng vệt nhỏ
 Bông lúa đưa hương ngan ngát nồng.

Quây quần đông đủ dưới đèn chông
 Mâm cơm thơm phức tộ lòng tong
 Tổ canh nóng hổi vừa mới thổi
 Ngọt lịm yêu thương tận cõi lòng ...

Xa thăm mây trời vẫn hoài mong
 Cổ máy thời gian mãi xoay tròn
 Nỗi nhớ quê hương lòng se thắt
 Kỷ niệm tuổi thơ tươi giấc nồng.

Cho tôi về lại cạnh bờ sông
 Ngắm chiếc lá rơi chảy xuôi dòng
 Ngắm ánh hoàng hôn in đáy nước
 Ngắm cảnh đồng quê thơ thời lòng ...!

HỒN QUÊ

NGUYỄN THU THỦY (K10)

Ngày 24/10/2020



Quê Nội tôi

Khuya nay trần trọc mãi trong đêm

Đọc lại văn thơ của bạn hiền

Ngường mộ tài ba Người họa sĩ

Gieo văn cảm tác nỗi niềm riêng ...

Cho tôi quay lại tháng ngày qua

Cảm xúc trào dâng thật dạt dào

Khung cảnh thân quen thời xưa cũ

Đâm sen nở trắng dưới cầu ao.

Có rặng tre xanh cạnh hàng rào

Kéo cà kéo kẹt rít đan nhau

Hàng dừa nghiêng ngã đũa trong gió

Thấm đượm tình quê quá ngọt ngào.

Ở đây bình yên cháu với Bà

Cùng đàn em đại tuổi lên ba

Rượt đuổi tung tăng trò cắt bắt

Hồn nhiên vui vẻ chẳng rời xa.

Chú gà gáy sáng báo bình minh

Em ở đồng quê cánh thanh bình

Mặt trời chiếu rọi ngàn tia ấm

Lóng lánh cành hồng nắng lung linh.

Gió thổi rì rào lá đong đưa

Chim chuyền cành hót mãi say sưa

Đâu đây nghe tiếng xa vắng vắng

Giọng hát ru hồi giữa ban trưa.

Lặng lẽ hoàng hôn tắt đỉnh đồi

Chiêu tà - khói bếp lửa cơm sôi

Thơm lừng hương gạo bay trong gió

Rau luộc cá dầm mắm tối thối.

Cạp cạp... về nhà nhé nàng ơi !

Từng đàn vịt nhỏ chõ rong chơi

Tối trời vào nghỉ chờ ngày mới

Thóc lúa rải đầy vương vãi rơi.

Vào chuồng đi nhé chủ trâu ơi !

Ngủ thật cho say một giấc dài

Sáng mai thức dậy còn cây cày

Phụ bác nông dân cùng kéo cày...

Cánh đồng xa tấp trái vàng ươm

Lúa chín ngọt ngào gió đưa hương

Làng quê mộc mạc hiền chân chất

Ôm cả tình người đậm yêu thương ...

Vùng trời kỷ niệm trôi trong tôi

Kỷ ức xa xôi đẹp tuyệt vời

Quê nội bình yên thời son trẻ

Hồi ức ngập tràn chẳng phai phôi...

24-10-2022

Em cảm ơn Anh 5 đã họa bức tranh đầy xúc cảm cho em có ý gieo văn nhớ thời chị em còn nhỏ sống với bà

Cố nội nơi quê nghèo Trường Thọ. Và cũng gởi đến người bạn Kim Âu đã làm bài thơ tuyệt vời cho tôi có nguồn cảm tác hồi tưởng về những ngày xưa thân ái của chị em tôi



KẾ THỪA ĐỀ PHÁT TRIỂN

*“Trung Học Thủ Đức”,
 Trường thành lập từ 1962
 Tên chỉ sống mười một tuổi,
 Mà sao thân thương quá đối người ơi!
 1973, trường đổi thành Hoàng Đạo,
 Bọn chúng tôi giận đối không về!
 Từ 1975 trường mang tên mới: Nguyễn Hữu Huân
 Nhiều lần họp mặt tri ân,
 Cựu học sinh chọn điểm ngoài trường cũ.
 2009, trở về trường lại,
 Chút bồi hồi, chút lạ lẫm chưa quen!
 Mười năm sau lại có dịp trở về,
 Giờ thương lắm!
 Học trò xưa nhiều em đang công tác.
 Tại nơi đây: cha về hưu và con cũng về hưu!
 60 năm: ba thế hệ- một ngôi trường*

*Cha- mẹ; con trai- con gái: cựu học sinh
Cháu nội- ngoại năm này đang hiện học.
18 quyển Ký yếu, Đặc san của Diễn đàn trường cũ
Liên tục viết về thầy cô, về bạn xưa,
Và còn nữa: về bao kỷ niệm của một thời đèn sách.
Tôi băn khoăn:
Hộp mặt riêng khóa hay riêng lớp,
Các bạn nhỏ vẫn thường xuyên tổ chức
Đông bạn bè và có cả thầy cô,
Có gì lạ đâu!
Bồi “Chùng nào còn biết ơn, chùng đó còn hạnh phúc”
Học trò xưa- nay: đâu dễ phụ ơn thầy!*

*Nhưng làm sao “Kế thừa để phát triển”
Lưu giữ tình thầy- trò, chia sẻ nghĩa đồng môn?
Các anh chị đã làm, các em xin tiếp bước:
“Kỷ niệm 50 năm vào trường” đang đến khóa 12
“Tri ân thầy cô”- cựu học sinh theo sức để kế thừa
Tôn sư trọng đạo- nét đẹp dân tộc mình, em biết chứ?
Cứ như thế, dần dà ta phát triển
Phải không em, phải không chị, phải không anh?
Vậy khóa 13, 14 lên tiếng đi nào!
Hẹn đến 2025
Khóa 4 xin đón chào “60 năm ngày vào trường” đó bạn!*

CAO TỶ MUỘI (K4)



*Nếu được ước, xin yêu thương tràn ngập,
 Đời thật vui, ai cũng có người thân.
 Trẻ đến trường, vừa rèn đức luyện tài
 Khi khôn lớn, biết cho nhiều hơn nhận!*

*Nếu được ước, lòng “tôn sư trọng đạo”
 Mỗi luôn là truyền thống của dân ta
 Kính trọng thầy, trân quý nghĩa đồng môn
 Tình bằng hữu khó chia xa bạn nhá!*

*Để ước có, thành tâm ta xin nguyện
 Được làm người dẫn bước chẳng ngại chê,
 Được là hoa góp hương sắc cho đời
 Được là gió đem mát lành nhân thế!*

*Lại xin nguyện muôn người thôi lạc lối,
 Đừng tham cầu ảo vọng chút hư danh.
 Mỗi sớm mai thức giấc biết mỉm cười,
 Sống thanh thản, mưu sinh trong chân chánh!*

*Ước gì ta lại gặp ta,
 Nguyện cho hạnh phúc nhân ra tỉ lần!*

*Ước
 nguyện*



Nhìn phượng vĩ độ tuổi 70
Chợt buồn nhớ thuở đôi mươi.
Đang tuổi thơ sinh nhiều mơ mộng.
Ngắm hoa đỏ thắm màu hy vọng.
Vẽ một ước mơ trăm ngàn thứ.
Tương lai tràn đầy bao hy vọng.
Lá phượng xanh tươi hứa hẹn bao điều đẹp!
Thế rồi nửa thế kỷ lại dần xoay.
Bình yên phẳng lặng chẳng sóng to!
Cũng chả được gì đáng ngợi ca!
Rồi cùng con cháu lẫn bạn bè.
Niềm vui duy nhất có trong tôi.
Mang theo trọn cả một kiếp người.

HỒ THỊ BẠCH TUYẾT (K3)

Những ông quan trong “Truyện Kiều” của Nguyễn Du không nhiều. Dù có tên hay không tên, các ông cũng đã làm nên bộ mặt của triều Minh năm Gia Tĩnh.

Câu chuyện bắt đầu lúc Kiều vừa tiễn Kim Trọng về quê họ tang chú xong. Tâm trạng còn bần thần buồn thương người đi xa thì cha mẹ và hai em mừng thọ ngoại cũng vừa về tới. Cả nhà còn đang tíu tít:

“Sai nha bỗng thấy bốn bề xôn xao:

*Người nách thước, kẻ tay dao,
Đầu trâu mặt ngựa ào ào như
sôi.”*

Bình thường lính tới nhà dân, dù là đi tay không, thì cũng đã thấy lo lắng rồi. Huống chi cả một đám sai nha mang bộ dạng “đầu trâu mặt ngựa” lại cặp hung khí “nách thước, tay dao” “ào ào” đến. Bọn chúng tràn vào:

*“Già giang một lão một trai,
Một dây vô lại buộc hai thâm
tình.”*

Ấp vào rất nhanh, bao vây nhà, gông cổ Vương ông và

Những ông quan trong *Truyện Kiều*

(Xin tri ân Thầy Hồ Văn Trai,
Thầy đã góp ý duyệt lời giúp tôi
hoàn thành loạt bài về “Truyện Kiều”.
Xin tri ân thầy, cô kính mến đã dạy
tôi học Việt văn từ thuở còn đi học.)



Vương Quan. Mấy người phụ nữ không khỏi rụng rời, rúm ró nhìn đám lính lệ tự do tung hoành trong nhà mình:

*“Đầy nhà vang tiếng ruồi xanh,
Rụng rời giọt liễu, tan tành gói
mai*

*...Đồ té nhuyển, của riêng tây,
Sạch sành sanh vết cho đầy túi
tham.”*

Chúng hò hét hào hứng rêu nhau lục soát, vơ vét của cải tài sản trong nhà, chúng vét “sạch sành sanh”, lấy tất, gom tất...”Đồ té nhuyển của riêng tây” cũng bị cuốn sạch. Gia sản phút chốc tiêu tan. Tội cho người dân, cửa nhà tan nát mà không biết nguyên nhân từ đâu.

*“Điều đâu ai buộc ai làm?
Này ai đan đập, giật giằm bồng
dưng.*

*Hỏi ra sau mới biết rằng,
Phải tên xưng xuất là thằng
bán tơ”.*

Ra thế. “Thằng bán tơ” nó cáo quan.

*“Một nhà hoảng hốt ngẩn ngơ,
Tiếng oan dậy đất, án ngờ lò
mây.*

Biết rồi thì càng kinh sợ. Vì



những điều thẳng bán tơ nói là không có thật. Oan khuất tày trời!

*“Hạ từ van lạy suốt ngày,
Điếc tai lân tuất, phủ tay tòi
tàn.”*

Khẩn cầu kêu oan, vô ích. Hẳn cái đám vô nhân cũng biết rõ thẳng bán tơ vu cáo, khổ chủ bị oan, mà họ vẫn thản nhiên tai ngơ, mắt điếc tra tấn càng tàn bạo hơn:

*“Rường cao rút ngược dây oan.
Dẫu là đá cũng nát gan lợ
người”.*

Hình như chúng muốn đánh mạnh vào tình thâm ruột thịt của những người phụ nữ, nên càng thấy họ kêu gào van xin thì bọn chúng càng mạnh tay hơn. Nhìn người thân bị rút ngược lên xà nhà lòng dạ nào mà không rung động: “rường cao rút ngược dây oan”, “một dây vô lại buộc hai thâm tình”. Sợi dây vô lại, sợi dây oan tình. Cái sợi dây mang bản chất của người không mang trái tim người, không biết xúc động, không nghe cỗi lòng xót xa, để chùn tay trước việc ác, để nghe

tiếng kêu khóc bi thương. Họ thật bất nhân!

*“Mặt trông đau đớn rụng rời,
Oan này còn một, kêu Trời
nhưng xa.”*

Tự xưng nhà bị cướp sạch, người bị hành hạ. Cả ngày bị tra tấn. Cả ngày van lạy. Cả ngày không nghe phản hồi mà đòn tra tấn càng ác liệt hơn. Cuối cùng Vương ông và Vương Quan bị treo tòn ten trên xà nhà. “Lạ”. lạ vì không có luật quan phép nước nào cho phép lính vào nhà đánh trói, vợ vết tài sản người dân như lỗ cướp khảo của. Mà chúng khảo của thật. Chúng ra tay tàn bạo là vì muốn tiền:

*Một ngày lạ thói sai nha,
“Làm cho khóc hại chẳng qua
vì tiền”.*

Đã rõ có sự. Giữa thanh thiên bạch nhật. Suốt ngày đánh đập cũng vì tiền. Suốt ngày cũng chờ tiền. Dù cái đám sai nha vô danh, dù bọn chúng là “đầu trâu mặt ngựa”, dù bọn chúng là tiểu nhân “vô lại” thì cũng không thể nào chúng tự ý làm càn. Chúng phải thừa lệnh cấp

trên. Bộ mặt nhà nước dần lộ ra. Nguyễn Du không nêu tên bọn chúng có nghĩa là không phải chỉ riêng đám sai nha nơi đây mới bất nhân.

Khi Thúy Kiều quyết: *“Dễ cho dễ thiếp bán mình chuộc cha.”*

thì xuất hiện một viên nha lại họ Chung:

*“Họ Chung có kẻ lại già,
Cũng trong nha dịch lại là từ
tâm.”*

Cũng từ đây việc cứu người trở nên dễ dàng hơn nhờ sự giúp sức của Chung ông. Ông “từ tâm” trong đám sai nha trói người khảo của giữa ban ngày. Ông thương nên tính toán dùm: *“Thấy nàng hiếu trọng tình thâm,
Vì nàng, nghĩ cũng thương
thâm xót vầy.
Tính bài lót đó luôn đây,
Có ba trăm lạng việc này mới
xong.”*

Rồi ông bảo lĩnh hai nạn nhân và dặn dò nàng:

*“Hãy về tạm phó giam ngoài,
Dặn nàng quy liệu trong đôi ba
ngày”.*

Khi chưa có tiền nộp, ông giúp:

“Một lời cậy với Chung công, Khất từ tạm lĩnh Vương ông về nhà”.

Ông chu toàn mọi việc:

“Họ Chung ra sức giúp vì, Lễ tâm đã đặt, tụng kỳ đã xong”.

Vương ông và Vương Quan đã được tha về khi mọi thủ tục nộp tiền đã xong. Tất cả đều do một tay Chung ông “ra sức giúp”. Nha lại họ Chung là người “từ tâm”, hẳn ông không khỏi động tâm khi nhìn thấy cảnh người tra tấn người. Ông là người “từ tâm” hẳn ông đau lòng khi nghe tiếng gào khóc kêu cứu oan tình. Thế nên lần trong đám vô danh, trong cái đám quan tham lam tàn ác đã cùng thẳng bán tơ, đã kết tội người vu vợ, đã xâu xé cuộc sống dân lành, đã làm tan tác một gia đình đang êm ấm, ông tìm cách cứu vãn tình thế giúp Kiều. Ông biết chỉ có tiền nên tính “lót đó luôn đây” cho bọn quan tham buông tay thả người. Số tiền phải “ba trăm

lạng” mới đủ chia, đủ biết họ đông ngần nào, họ hám tiền ra sao? Ngôn ngữ của ông, hành động của ông chứng tỏ ông rõ biết mọi chuyện, rõ biết gan ruột nội tình trong dinh, rõ biết cách thức các quan làm việc. Đám quan lại, sai nha chỉ chực chờ có kiện có cáo là kéo nhau đi đánh trời người khảo của, vợ vét tài sản về chia nhau? Trong tình huống ấy, dẫu là người tốt cũng đành phải quay mặt trước đông đảo cái tham, cái ác. Chung ông cùng đám lính lệ vô danh đã phần nào cho thấy bộ mặt thật của nhà nước triều Minh. Nguyễn Du thật khéo nói, khéo diễn đạt!

Sau Chung nha lại là ông quan phủ Lâm Truy. Nhìn ông “mặt sất đen sì” người ta sợ cái uy của ông. Vừa nghe Thúc ông cáo chuyện Thúc Sinh và Thúy Kiều, ông đã nổi giận:

“Đất bằng nổi sóng ùng ùng, Phủ đường sai lá phiếu hồng thôi tra”.

Cả nhà kéo nhau vào hầu. Ông cũng chẳng tra chẳng hỏi. Ông phán Thúc Sinh “dạy nét

làng chơi”, còn Thúy Kiều “mượn màu son phấn đánh lừa con đen”. Rồi ông xử Kiều:

*“Một là cứ phép gia hình,
Một là lại cứ lầu xanh phó về.”*

Ông xử theo cảm tính, theo suy nghĩ thường tình của dân gian. Cũng giống như Thúc ông “*dạy cho má phấn phải về lầu xanh*”. Khi Kiều đang thọ phép gia hình, Thúc Sinh đau xót khóc than khiến ông “động lòng” hỏi rõ nguồn cơn:

“Phủ đường nghe thoảng vào tai,

Động lòng mới gạn đền lời riêng tây”.

Quan phủ thật nhân từ, chỉ nghe thoảng tiếng khóc than kẻ lẽ ông đã “động lòng” tìm hiểu khúc nôi. Biết Kiều là người biết phải quấy, trước sau, ông thương:

“Dẹp uy, mới dạy mở bài giải vi,

Rằng như hấn có thể thì,

Trắng hoa song cũng thị phi biết điều.”

Biết Kiều là người có học lại có tài thơ văn, ông càng quý, nên khuyên giải Thúc ông:

“Ngoài thì là lý, song trong là tình”

*Dâu con trong đạo gia đình,
Thôi thì dẹp nổi bất bình là xong.”*

Còn ông đứng ra làm lễ đưa dâu, tác hợp cho hai người:

*“Kíp truyền sắm sửa lễ công,
Kiệu hoa cất gió, đuốc hồng điểm sao.”*

Quan phủ Lâm Truy, ông là vị quan đáng kính trọng nhất. Ông biết thương người, quý tài năng, phân minh tình lý. Trong vụ việc này nhờ ông mà đẹp cả



đôi đường.

Ông thứ ba không phải quan ở phủ huyện mà là quan ở tại triều đình. Đây là quan Tổng đốc trọng thần Hồ Tôn Hiến “kinh luân gồm tài”. Trong “Truyện Kiều” ông có nhiệm vụ thu phục, đánh dẹp Từ Hải. Ông là vị tướng tài ba có mắt nhìn người và nhận định sự việc.

*“Biết Từ là đáng anh hùng,
Biết nàng cũng dự quân trung
luyện bàn”.*

Ông bày mưu sắp kế:

*“Đóng quân làm chước chiêu
an,
Ngọc, vàng, gấm, vóc sai quan
thuyết hàng,
Lại riêng một lễ với nàng,”*

Cả tin, trúng kế, Từ Hải chết. Hồ công rượt đuổi hàng binh chém giết tung bừng:

*“Quan quân truy sát ruồi dòi,
Hầm hầm sát khí ngất trời ai
đang,
Trong hào ngoài lũy tan hoang,”*

Một vị tướng tiêu diệt một vị tướng bằng kế chiêu hàng không cần luận bàn hay dờ. Nhưng truy giết hàng binh là

kẻ ác, hiếu sát, không có lòng nhân. Bày tiệc mừng thắng trận, Hồ công:

*“Bắt Kiều thị yến dưới màn,
Giở say, lại ép vắn đàn nhặt
tầu.”*

Dẫu sao thì cũng có sự góp lời của Kiều, Hồ mới thành công. Suy cho cùng thì Hồ phải ghi công cho Kiều, phải hậu đãi Kiều như người có công với triều đình. Ở đây, Hồ “bắt thị yến”, “ép vắn đàn” để mua vui. Hồ đã phũ ân, chà đạp lên lòng tự trọng, lên danh dự, lên nỗi đau của của người phụ nữ vừa mất chồng thì không còn gì bất nhân hơn. Hồ thiếu tư cách, thiếu đức độ, cư xử như phường thảo khấu lục lâm, không phải tính cách của một vị tướng:

*“Nghe càng đấm, ngắm càng
say,
Lạ cho mặt sắt cũng ngây vì
tình”.*

Háo sắc. Đến khi sức tỉnh mới nhớ mình là “phương diện quốc gia”, mới lo lắng, sợ thể diện bị mất, sợ cái uy không còn, sợ cái mặt quan trên bị

đàm tiếu, nên nghĩ cách phi tang mọi thứ. Trước tiên phải dẹp khuất Kiều để mất dấu tích. Ông lệnh:

*“Ép tình mới gán cho người
thổ quan,*

*...Kiêu hoa áp thẳng xuống
thuyền”.*

“Lệnh quan ai dám cãi lời?”

Thổ quan ở dưới thuyền, lênh dênh trên mặt nước nên rất yên tâm. Ông “ép”, ông “gán” để che mắt người, ông bịt miệng đời để ông “giữ thể diện quốc gia”. Nhưng hành vi của ông khiến người ta thấy ông không phải là một chính nhân như cái cương vị của ông. Đường đường là một vị tướng đầu triều, ông cầm binh nhưng ông không được gọi là anh hùng như Từ Hải mặc dù ông giết được Từ Hải.

Chỉ hiện diện có ba gương mặt quan lại từ thấp tới cao nhưng đã phơi bày bộ mặt của triều Minh. Quan lại địa phương với đám sai nha tàn ác, khảo của dân giữa ban ngày. Nhân vật viên nha lại họ Chung giúp dân qua cơn khổ

nạn, nhưng dân cũng phải nộp tiền. Bọn họ, tay đánh tay xoa, tay nào cũng vét hết tài sản của dân. Với họ chuyện mua bán người là chuyện bình thường, họ không có trách nhiệm gì trong việc này, không cần phải can thiệp. Họ là nguyên nhân đẩy người dân đến tận cùng đau khổ. Dân khổ cũng từ chính sách cai trị của người lãnh đạo.

Vị thứ hai là quan phủ Lâm Truy, ông là người đáng kính nhất. Xử kiện, ông không đòi tiền dân, hiểu được sự tình, ông khuyên giải tình lý với Thúc ông. Ông đưa dâu để chắc chắn Kiều có cuộc sống yên ổn. Ông nhân từ, độ lượng, nhưng theo cách làm việc của ông vẫn có điều không ổn, chưa rốt ráo để giúp dân. Ông vội vàng lúc nóng giận, lại thêm định kiến tránh sao khỏi có lúc oan sai.

Quan thứ ba Tổng đốc trọng thần Hồ Tôn Hiến. Ông tài giỏi, được chức lớn, được vua “đẩy xe” mỗi khi ông vâng chỉ. Lần này cũng vậy “đẩy xe vâng chỉ đặc sai”, ông đi trừ dẹp Từ Hải để giang san vua thu về một

mới, để ngai vua bền vững. Ông chiến thắng Từ Hải. Ông giết luôn hàng binh chỉ bằng một cú lừa người phụ nữ lương thiện cả tin. Với người phụ nữ cả tin ấy, ông coi như một nữ tù binh, như một chiến lợi phẩm trong tay, ông quên mất mình là “phương diện quốc gia”. Đến khi sức tỉnh thì tìm cách xóa phẳng đi. Ông là người thủ đoạn, không có lòng nhân.

Tóm lại, trong “Truyện Kiều” dù chỉ xuất hiện ba ông quan, từ nhỏ nhất cho đến lớn nhất người ta cũng hình dung được guồng máy cai trị của triều Minh. Không ai nghĩ tới cuộc sống dân tình. Không còn gì thống khổ hơn khi người dân không được chính quyền bảo vệ, che chở trước cái ác, cái bất công. Ở đây quan lại, người của chính quyền lại là nguyên nhân gây đau khổ cho người dân. Riêng quan phủ Lâm Truy, ông là quan tốt, biết nghĩ đến dân. Nhưng ông làm việc cũng tùy lúc, tùy khi. Sao không giúp hoàn lương mà lại “lầu xanh phó về”? Quan Tổng

đốc trọng thần, ông cũng có cái cương vị của ông sao cho tròn cho đẹp, mà cách hành xử của ông không tròn, không đẹp. Ông càng lấp liếm che đậy thì càng bật ra cái nhân cách thấp hèn của ông. Nhà vua cũng chỉ lo cái ngai vàng bị lung lay. Dân khổ, vua không thấy, vua cũng không cần biết dân muốn gì, cần gì? Đến khi dân làm giặc thì vua biết, sai quân đánh dẹp. Cả cái guồng máy ấy, từ vua tới quan, không ai quan tâm tới người dân?! Nên kẻ ác, lừa đảo, buôn người, thanh lâu ở đâu cũng có. Ngay trong chốn thiên môn mà kẻ ác cũng chen vào. Bảo sao người dân không khổ. Nguyễn Du thật tài hoa trong cách viết, không phê phán, không phớt bậy mà người ta vẫn thấy bộ mặt thật, guồng máy cai trị của triều Minh, dù ông đã che đi:

*“Rằng: năm Gia Tĩnh triều Minh,
Bốn phương phẳng lặng hai
kính vững vàng”.*

LƯƠNG HỒNG ĐIẾP (K3)

Tháng 7 - 2002

Lớp tôi

Ngày ấy - Bây giờ.

Thời gian qua nhanh quá.

Mới ngày nào tóc còn xanh giờ đã bạc mái đầu.

Tôi nhớ cái thuở ban đầu chập chững bước vào Trường. Được cùng nhau học tập. Cùng nhau vui chơi. Tuổi hoa niên của chúng tôi trôi qua tươi thắm. Giờ nhớ lại tôi vẫn thấy tuyệt vời.

Chúng tôi học chung với nhau gần hết cấp. Cuối cấp, chuyển tay nhau tập Lưu bút ngày xanh mà bạn nào cũng có, để trao đổi những kỷ niệm vui buồn.

Tôi nhớ ngày đó, lớp tôi có cả nam lẫn nữ, được chia thành 2 dãy là nữ một bên và nam một bên. Học chung với các bạn nam mà chúng tôi còn đùa giỡn dữ lắm, chẳng có gì e ấp thẹn thùng cả.

Tôi nhớ có 1 lần: Sau giờ ra chơi, khi vào lớp có 1 tiết học trống. Vậy là trên tấm bảng lớp

có 1 dòng chữ "Cáo thị đấu thầu khảo giá chiếc dép của CTLM" và sau đó, cả lớp như đàn ong vỡ tổ.

Cuối năm, trường tổ chức sinh hoạt Trại toàn trường. Rất nhiều trò chơi. Trong đó có trò chơi nhảy bao bố. 3 bạn bị bắt thăm tham gia trò chơi này là tôi, Nguyễn Kim Hải và Phạm Thị Kim Dung. Tôi không nhảy được nên đành cầm bao bố chạy theo 2 bạn kia. Kết quả bạn Hải giành được giải nhất với gương mặt đen thui nhưng nụ cười tươi roi rói. Các bạn biết sao không, vì cái bao của Hải là cái bao đựng than. Giờ bạn đã đi xa, nhớ và thương bạn ấy vô cùng.

Cũng trong khuôn khổ việc cắm trại hàng năm. Tôi được phân công làm chị nuôi. Tôi nhận công tác với món cháo gà vì dễ nấu. Với 2 con gà đã được làm sạch lông chuẩn bị bước tiếp theo thì bị các bạn gọi dẫn

đường vào nhà bạn Cước lấy xương rồng. Xong việc, tôi tắt tả chạy về để nấu cháo thì ở đó chờ lâu quá, các bạn trai đã xung phong nhắc nồi nước để luộc gà

Tôi la thất thanh: “Mổ bụng gà chưa?”

Ai nấy mặt mày xanh lè. Mau mau vớt gà ra để mổ bụng gà.

May mà. Nước chưa nóng lắm. Hú hồn các bạn ơi!

Còn nữa, lớp học nào cũng có 2 cửa sổ đối diện nhau. Bọn tôi lớn rồi nên cũng có chút xíu lãng mạn của tuổi mới lớn, nơi đây là điểm trung chuyển thiệp chúc Tết và những tập thơ “Năm hoài trong vở” của các bạn. Sau này có ông nhạc sĩ đã sáng tác ra bài hát có câu “cao cao bên cửa sổ” .hihi, vui!

Còn nhiều, nhiều nữa. Nhưng mà năm 75 loạn lạc...!!!

Theo dòng đời mỗi đứa một nơi, rồi quay cuồng theo cuộc sống... Chúng tôi bật tin nhau. Sau này khi trường tổ chức buổi họp mặt đầu tiên, ai cũng bồi hồi. Trong đó có 2 bạn Nguyễn

Thành Tâm và Việt Xuân Mai, lúc đó 2 bạn đã là một gia đình. Anh Tâm cũng đã đi rất xa. Chúng tôi mãi nhớ đến anh một người bạn tốt, chân thành với tất cả bạn bè.

Buổi họp mặt đầu tiên năm ấy. Chúng tôi đã gặp nhau mừng tuổi. Trút hết những nhớ thương.

Thế là, sau đó hàng năm chúng tôi đều cố gắng có buổi họp mặt để tiếp nối truyền thống “Tôn Sư trọng Đạo”. Nhờ thế tình thân càng nối kết chúng tôi như một gia đình-Gia Đình THPT thân thương.

Giờ đây, dù ở gần hay xa chúng tôi vẫn là 1 lớp. Lớp Tứ P2 năm nào!

Các bạn tôi, có người đã cười hạc quy tiên, có bạn sức khỏe đã yếu đi vì tuổi tác và bệnh tật vẫn cố gắng gặp mặt nhau khi có dịp.

Nếu không có tuổi thơ ngày ấy.Thì chúng tôi không có tình bạn keo sơn như bây giờ.

Giữ gìn sức khỏe. Vui vẻ nha các bạn ơi.

KIM DUNG (K4)



*Dành cho má
một ngày...*

Hồi ức...

Bạn ơi, có giọt nước mắt nào không chảy xuôi lăn trên gò má, có con sông nào thích nghịch phá trôi ngược về suối nguồn? Thế gian này làm gì có đảo nghịch những hiện tượng thiên nhiên đã từng vận hành theo năm tháng. Tình yêu của mẹ cũng là hiện tượng thiên nhiên, thế thôi... “Mẹ cho đi mà không đòi hỏi lại bao giờ”. Mẹ yêu con như biển hồ lai láng nhưng có bao giờ tình con yêu mẹ lại ngút ngàn như sóng vỗ đại dương chưa. Chưa bao giờ, còn bạn thì sao?

Chị em chúng tôi cũng vậy, ngày còn bên má, chúng tôi

được sống bình an trong vòng tay gầy gò của má. Tay má gầy lắm, làn da nhăn nheo mỏng dần theo từng sợi tóc nhuộm bạc với thời gian. Tôi yêu má nhiều thiết nhiều, những buổi chiều đi học về, tôi chỉ mong được bay về nhà để ăn bữa cơm chiều má để dành cho tôi, thủ thỉ thăm thì với má tất cả những chuyện trong ngày. Cuối tuần, dù bận bịu bao công việc, các chị tôi cũng về bên má một ngày, quây quần bên mâm cơm nóng mà má đã chuẩn bị từ sáng để chờ chúng nó về ăn cho vui nhà vui cửa. Tôi tốt nghiệp Sư phạm và đi

dạy tận miền tỉnh xa xôi, má xót lòng làm những món lương khô để tôi đem theo ăn dặm thêm những ngày không có má bên cạnh. Tôi vẫn còn nhớ, một đêm trong giấc ngủ, tôi thấy má mắt, nước mắt tôi khóc nhoe ướt gối, sáng dậy, tôi bỏ lớp dạy, bỏ học trò, đi chuyển xe thật sớm, về nhà chỉ để được ôm hôn má, má vẫn còn với tôi.

Má bệnh, đòi người ai không thoát được quá trình sinh bệnh lão, má cũng vậy thôi. Má bệnh, tôi quyết định bỏ Sư phạm thi vào ngành Y chỉ với một tâm niệm duy nhất, biết thuốc để lo cho ba má không cần phải nhờ bác sĩ, tôi tự lo cho ba má tôi. Và thời gian miệt mài trôi theo từng trang sách mỏng. Tôi đã là bác sĩ của má tôi, còn má tôi là má của bác sĩ nên má tôi chăm sóc cho ba tôi, cho con cháu chu đáo như bàn tay người thầy thuốc. Má chăm sóc cho mọi người nhưng không thể chăm sóc cho bản thân. Má bệnh mà kiến thức chuyên môn của tôi không thể nào giữ được má lại với tôi, tôi giận tôi vô

dụng. Tôi đã để má vụt băng, nước mắt tôi chảy trào một dòng sông... Ba thương má, ba như con chim trống u buồn vì mất bạn, và cũng ra đi tìm má sau vài tháng cô đơn.

Chị em tôi đều có một gia đình, một mái ấm riêng, chỉ riêng tôi - Tôi yêu ba mẹ nên quên mất đi tìm tình yêu cho riêng mình, giờ đây một bóng cô đơn mỗi mòn. Những chiều về sau ca trực cùng chiếc xe máy nhỏ, tôi lang thang trên đường dài ngẩn ngơ với trái tim vắng lặng, gian nhà êm ấm ngày nào sao giờ như xa lạ. Tôi khóc thật nhiều khi những mùa Vu lan tiếp đến.

Tôi là cánh chim biển lạc loài lang thang trong dòng đời trôi nổi, không còn má đêm đêm chờ đợi tôi trở về, tôi không còn được ngửi mùi hương vương trên mái tóc nhuộm muối tiêu. Đêm từng đêm, tôi thèm được gọi tiếng má ơi, ba ơi nhưng chẳng ai đáp gọi. Ba má đang dừng chân nơi đâu???

NGUYEN NGUYEN KP (K9)

Viết ngắn thật ngắn**Tự sự cùng mưa**

Ba giờ chiều trời đột ngột mưa. Chả cần âm ỉ sấm chớp, chả cần vùn vũ âm u... Cứ thế mà mưa tuôn xối xả.

Tôi ngồi chống tó nhìn ra ngoài. Mặt đường loang loáng nước, những chiếc xe Honda cứ vụt qua, vụt qua hồi hải...

Mưa làm hình như ai cũng vội. Vội về nhà, vội tìm nơi trú ẩn, hay vội tránh cái cảm cùng những giọt mưa???

Những hạt mưa vẫn âm thầm nối đuôi nhau không dứt, chúng cứ rơi, chả cần biết ai là ai. Cũng chả cần biết là sẽ rơi và sẽ trôi về đâu. Mưa mà...!!!

Tôi bất chợt nghĩ đến những chú chim vẫn thường nhảy nhót trên nhánh cây măng cầu mé sau nhà. Mưa to như thế này thì chúng nấp vào đâu nhỉ? Rồi cả những chú chuồn chuồn báo mưa

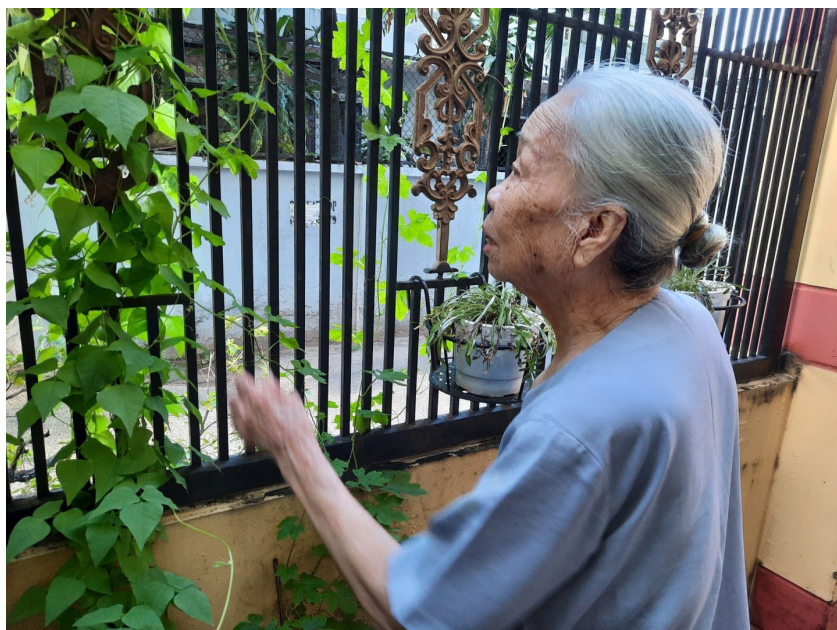
báo nắng nữa. Ngộ thiệt, chả thấy bóng dáng một đứa nào khi mưa bắt đầu rơi. Tạo hóa sắp đặt muôn vật muôn loài, biết thích ứng với hoàn cảnh và không gian ghê nơi luôn. Chỉ có tôi đang ngồi đây, một mình nhìn mưa rơi, một mình nghĩ ngợi...

Mưa, tôi giam tôi trong những sợi tơ trời đan trắng xóa. Tôi giam tôi trong những hoài niệm băng quơ cùng màu mây xám xịt. Tôi giam nỗi buồn bất chợt vu vơ như cơn mưa vừa ập xuống chiều nay...

Ôi mưa...!!!

CÔ HÀNG (K7)





Má

Chiều qua má nói thêm một món lâu rồi chưa được ăn. Gặng hỏi mãi mới biết, thì ra món má thêm là canh cua rau đay ăn cùng cà ghém mắm tôm.

Trời ạ, tưởng gì...!!!

Sau mấy năm tai biến, tuổi đã gần xấp xỉ chín mươi, răng cỏ không còn mà má lại thêm

món canh cà này mới ác liệt thiệt đa!

Tuổi già chợt nhớ chợt quên, đầu óc đã bắt đầu lẩn thẩn, lắm lúc nói trước quên sau. Chuyện đầu đầu từ năm nào lại kể ra vanh vách, còn chuyện mới nói tức thì lại ngẩn ngẩn ngơ ngơ... Món canh cà này chắc nằm sót

lại trong bộ nhớ của má khi xưa cùng bà ngoại tôi thì phải.

Nhớ những năm má còn khỏe, chưa bị tai biến làm mất đi khả năng tư duy ngôn ngữ và trí nhớ, má vẫn thường nấu món canh cua cà ghém này cho cháu ngoại của mình. Nó cũng mê và ghiền món này không kém chi ngoại và bà cố của nó. Chắc là do có gen di truyền quá!

Anh xã nhà tôi thì lại không mấy hợp khẩu với vị nhon nhót của nôi canh cua rau đay và mùi nồng nồng của chén mắm tôm bốc mùi cả góc bếp. Vì thế, cứ lựa những buổi anh ấy vắng nhà, là má tôi lại trở tài làm món này cho thằng cháu ngoại cưng. Nhìn nó hí hửng chan canh, gấp cà quệt mắm tôm, rồi lua lấy lua để một hơi cả năm sáu chén com, má tôi ngồi nhìn nó ăn ngon lành mà khoái chí ra mặt luôn. Đây là những ngày thần tiên của gia đình tôi mấy năm về trước, khi mà má chưa bắt đầu đổ bệnh.

Giờ thì đi theo quy luật chung, má bắt đầu bị cơn đột quỵ bất ngờ, từ đó mọi việc xáo

trộn cả. Món canh cua rau đay cà ghém mắm tôm này cũng vì thế mà bị lùi vào dĩ vãng. Hôm nay, bất chợt má nhắc lại làm tôi nhớ sao là nhớ....

Mai sáng chắc phải ra chợ sớm, lựa mua mớ cua đồng cho ngon và ít rau đay cùng trái mướp hương nho nhỏ, để về nấu cho má nôi canh cua thương nhớ này. À mà quên, còn phải ghé bà bán đậu chiên bên đường, mua thêm lọ nắm tôm cùng ít cà pháo nữa mới đủ bộ à nha.

Chỉ nghĩ đến khuôn mặt rạng rỡ của má tôi, khi ghé đầu nhìn nôi canh cua sẽ nấu trong ngày mai mà lòng tôi bỗng rung rung chi lạ...

Má ơi, có thích, có thèm món nào trong tiềm thức, má cứ kể hết ra với con nha má. Nhất định là con sẽ cố gắng, dầu nấu không ngon bằng như má của con ngày xưa đó, má ơi....



Về
một
bài
thơ



Vội...

Này những con đường mà ta đã
qua

Biết có năm ngoan đợi đến ta
về

Này những đám mây trên đầu
xanh thẫm

Mây vẫn bay hoài chả nhớ gì ta

Này những ngày qua và những
người qua

Vội vội vàng vàng như là trẻ hện
Sao chẳng ai thềm đứng lại
cùng ta...

Chỉ là ngơ ngác
Một bóng đầu hiu
Chân chùng gối mỏi
Mộng đời phiêu diêu
Ai về nơi ấy

Ai sang nơi này
Xòe bàn tay nhỏ
Nủi gì được mây...

*Đường xa lối rộng
Bước dài gót chân
Bụi trần thấm dẫm
Mai về hư không...*

.....

Một bài thơ đã được viết ra từ tám năm về trước, tình cờ sao ta được đọc lại đúng vào ngày đưa tiễn bạn. Bài thơ càng làm tâm ta trong những ngày này nặng trĩu... Bạn ơi, ta không và chưa bao giờ hình dung bạn lại vội vàng rời xa tụi ta nhanh đến như thế. Mới hơn tuần trước, bạn còn alo, còn ghé nhà chờ ta đi viếng tang ba của Nhân. Đường về trời mưa, hai đứa che chung một chiếc áo, cùng nhắc lại những kỷ niệm của thuở thiếu thời. Nhắc và nhớ nhất lần hai đứa chạy xe lên Củ Chi tìm Triều năm 1975. Mọi việc tưởng chừng như mới chỉ hôm qua, hôm kia thôi mà. Ta đâu ngờ và đâu biết được rằng đó là lần cuối cùng mình còn nghe giọng bạn nói, nghe tiếng bạn cười... Không ngờ và không bao giờ ngờ tới được, bạn à!

Thôi thì bây giờ bụi trần đã thấm dẫm gót chân. Bạn đã trở

về hư không để chỉ còn ta và Nhân ở lại. Mọi tiếc nuối giờ chỉ còn là hoài niệm cho bộ ba tụi mình thôi bạn à. Ra đi, bạn để lại ta và Nhân chơ vơ trên con dốc nhỏ mỗi đêm về, cùng nỗi nhớ, và một chút ngậm ngùi cho tình cảm bên nhau hơn 50 năm của ba đứa.

Bây giờ đâu có “Đứng trên con dốc nhỏ. Nhìn lui đoạn đường dài. Áo trắng về qua đó. Phơi tình ta sớm mai...” thì bạn cũng đã xa thật xa tụi ta rồi. Có ngoái đầu nhìn lại, thì cũng chẳng còn ai trên con dốc mà tụi mình đã từng lang thang một thuở...

Hãy thanh thản ra đi. Vì người ra đi trước bao giờ cũng mang theo bình an của người còn ở lại. Những dòng này thay cho chút tâm tư của ta gửi đến bạn. Mọi vui buồn đều khép lại. Mọi giận hờn rồi nguôi quên. Hương cũng đã thấp, mặt cũng đã nhìn. Lần cuối cùng chào tiễn biệt bạn ta... Đời không hư mà giờ thành hư không, bạn nhỉ!!!!

Nguyễn Hữu Tình ơi....

CÔ HÀNG (K7)

Chùm thơ Cỏ hăng

Đêm úp mặt giấu nỗi buồn trong tóc
Nhờ bóng đêm che kín tiếng thổ dài
Mỗi phận người có những nỗi niềm riêng
Làm sao tỏ khi không cùng suy nghĩ
Đêm dài lắm cho hành trình vạn lý
Giấc mơ đời đem cất ngược vào tim
Giữa bóng đêm ta chẳng thể kiếm tìm
Buồn vụn vỡ bồng chen chân từ đây
Đêm thình lạng, một mình ta giữ lấy
Chiếc bóng mình soi vách... quá chênh vênh!!!

Đêm...

Ủi an...

Khi bước qua giông bão
Đời hai ta ngộ tàn
Phải trên mình gánh đỡ
Chẳng buông lời thở than

Nỗi buồn luôn giấu mặt
Úp chèn đau trong lòng
Hộp từng thìa ngậm đắng
Nước mắt ngược vào trong



Cứ ủi an số phận
Treo lững buồn hai ta
Chòng chành cơn sóng cả
Tay chèo ta vững nha

Rời sẽ qua tất cả
Bão tố cùng phong ba
Thuyền cuộc đời ta lướt
Biển lặng sẽ an hòa

(Gửi AX)

*Ngoài kia thế giới lung tung quá
Ta trốn trong nhà chơi với hoa
Cỏ cây không biết chi lừa dối
Ta ẩn mình xa cô rồ na.*

Chán!

*Một ngày khép lại
Một ngày mở ra
Bước đi trong cội ta bà
Quanh đi ngoảnh lại vẫn là ta thôi
Một ngày cứ thế mà trôi
Buồn vui nhân thế... thì thôi cũng đành!
Phận người đã quá mỏng manh
Trách chi tạo hóa đành hanh với mình*



Thầy tôi

*Vòng khăn số quần hững hờ
Mắt khô không lệ chực chờ rơi rơi
Thầy ơi mười bận một đời
Giừng cày sao nỡ bỏ rời nhau đi*

*Dẫu rằng tử biệt sanh ly
Mà nay kẻ ở người đi sao đành
Nhìn thầy mắt lệ dấu quanh
Tử nay một nửa cầm canh chỉ thầy*

*Thầy tôi
Mất một nửa rồi
Thầy tôi ngời đó
Ngó vào mệnh mỏng...*

*Trông người mà nghĩ đến ta
Trông thầy mà lại hóa ra... sợ trò!!!!
(Kính viếng phu nhân thầy
Nguyễn Hiền Tâm, 26/5/2022)*

Buồn

Sáng nay trời buồn trời buồn
Trời buồn sợi nắng trời buồn sợi
mưa
Trời im không ngọn gió lùa
Trời như chẳng lại mây đùa chốn
nao
Nhìn trời mà những ghen ngào
Buồn không thể tả... làm sao khỏi
buồn???

Chuyện của Cô

***1

Sáng ra nghĩa mặt trời
Bộp liền cho hai phát
Rồi xách giỏ đi chợ
Mua rau cải nấu canh
Về nhà ngó loanh quanh
Chôm thêm em mướp nhí
Bà con đợi một xí
Xỉu có nồi canh rau
Báo đảm rất ngọt ngào
Ấn vào thêm mát dạ
Còn một mớ khô cá
Làm tiếp món nữa ha
Chẳng hải vị sơn hào
Mà ăn vô rất đã...

Bữa cơm nghèo dân dã
Chỉ cần bấy nhiêu thôi
Cơm sẽ vớt tận nôi
Canh sẽ lùa hết sạch
Rồi trưa về nhật nhạn
Bên chậu kiếng chậu hoa
Chộp đại mấy em hồng
Dem trình cho phây búc
Một ngày tui kết thúc
Chuyện sáng nắng chiều mưa
Chuyện lên mạng bán dùa
Có người ưa kẻ ghét
Nhưng tui không nói phét
Vẫn vui sống mỗi ngày
Bằng những điều giản dị

....

Giản dị cái mà giản dị...

***2

Có những chuyện nho nhỏ
Làm lòng mình vui vui
Như cà ra một nụ
Như hoa ra một cánh
Như tuần rồi ông khách
Bỏ quên chiếc ai phôn
Khi được mời nhận lại
Ổng vui đến hết hồn
Còn sáng nay cũng thế
Tui loay hoay làm đường
Sân gạch nhà bong tróc

Vì mấy trận mưa tuôn
 Ngờ anh đâu bạn trẻ
 Đi xe xin ngõ vào
 Thấy tui đang lòng cộng
 Nên xắn tay làm ngay
 Có tui nhìn bạn trẻ
 Không phải từng thợ nề
 Quần áo rất chỉnh tề
 Mà dễ thương đến lạ...

.....

Giúp người không quen biết
 Chỉ những việc nhẹ nhàng
 Là niềm vui mang đến
 Sẽ tỏa lan, tỏa lan...

Nội...

Nội em không trẻ lắm
 Mới chỉ gần bảy mươi
 Nhưng vẫn còn nhanh nhẹn
 Như tuổi vừa đôi mươi

Tay nội cầm ai phôn
 Quẹt những đường lã lướt
 Phây búc "lai" lia lia
 Nội "còm men" sớm hôm

Dù chẳng ru em ngủ
 Nhưng nội luôn sẵn sàng
 Có một trang nhạc "ráp"
 Để cho em mơ màng

Em có điều thắc mắc
 Nội sẵn sàng giải ngay
 Gõ vào trang "gò ghềnh"
 Nội chẳng cần loay hoay
 Nội chưa cần chống gậy
 Đi đứng chẳng lom khom
 Leo chiếc Giant nội cười
 Coi tường cũng còn... ngon!

Nội em là như thế
 Chả giống nội ngày xưa
 Trong bài văn thường tả
 Mắt lòa, răng lưa thưa...!!!

Mùa...

Gió se lạnh, mùa đông về qua cửa
 Chút mây buồn hồ hững thả thêm
 trời

Ta một mình, và chỉ một mình thôi
 Ngồi gặm nhấm nỗi buồn bên song
 cửa

Đã một lần, và lại thêm lần nữa
 Mùa đông về se thất trái tim coi
 Nỗi nhớ thương như kỷ niệm xa vời
 Hoài ám ảnh những ngày đông dịu
 vợi

Kết

Sáng nay trời se lạnh
Đã cuối năm rồi ư
Tổ lịch còn trang cuối
Rồi mai sẽ tạ từ...

Ta già từ bất trắc
Ta chia tay muôn phần
Ta vĩnh biệt âu lo
Cửa năm dài biến động

Dòng đời trôi, trôi mãi...
Hãy xếp những lo toan
Vững vàng chân bước tiếp
Khép năm dài gian nan

Vu vơ

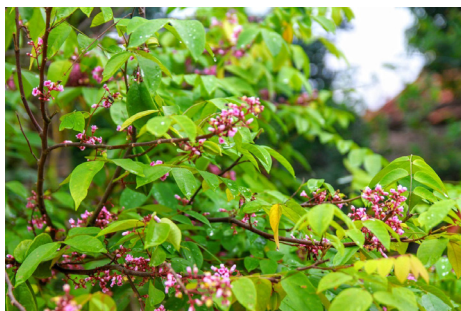
Lâu rồi nghe tiếng mưa đêm
Giọt rơi rả rích giọt êm trong lòng
Giọt nào ru giấc say nồng
Giọt nào khơi nhớ gọi mong đợi
người
Đều đều những hạt mưa rơi
Sao tôi bỗng chốc nữa vơi nhớ ai...
Mưa rơi ở tận song ngoài
Trùm chắn, giấu tiếng thở dài... mưa
ôi!!!

Đếm

Nằm buồn đếm dọc đếm ngang
Đếm sợi nắng vàng nhảy nhót ngoài sân
Đếm xa rồi lại đếm gần
Đếm luôn cả đám mây tản ngán trời
Chiều buồn ngày cũng lặn rồi
Tôi vu vơ đếm... thân côi rã rồi
Ngoài kia là một khoảng trời
Trong đây tôi tự nhốt đời tôi thôi...

Bài thơ hoa khế

Sáng ngời bên bạn lan man
Nhớ câu "hoa khế nhà nàng" quá đi
Rượu Hoàn dương mới tức thì
Đã quên tên gọi "hoàn hồn" mới ghê!!
Cột dừa mặt ủ mày é
Bỏ quên ngoài ngõ lối về sớm mai
Tựa lưng giấu tiếng thở dài



Hoa khế.

Giấu con mắt khép u hoài thế nhân
 Thì thôi cũng số cũng phần
 Cũng câu định mệnh xoay vần bạn
 ơi

Ngoài sân nắng vẫn rạng ngời
 Tựa ngói bên bạn chơi vui tác lòng
 Trời rằng có thấu hay không
 Một mai nắng tắt... vườn không
 bóng người

Hoa mai hoa khế chả cười
 Tựa nâng ly rượu khóc người chia
 xa

Chụp chùm hoa khế thôi mà
 Hoa còn đường nhụy người xa lắm
 rồi....!!!

(Tặng LH, một lần ghé thăm)

Một ngày

Mở mắt thêm một ngày
 Điều gì chờ phía trước
 Điều gì khép sau lưng
 Thấy bóng mình trở lại
 Cùng một ngày dừng dừng

Này mặt trời vẫn mọc
 Nắng vẫn chiếu trên đường
 Người vẫn đi vội vã
 Đón một ngày tình sương



Lòng ta sao trống trải
 Hồn sao buồn vu vơ
 Cuộc đời đi bên cạnh
 Mà vẫn hoài thờ ơ

Có nỗi buồn khe khẽ
 Len vào ngày đang lên
 Thấy phận người nhỏ bé
 Thấy cuộc đời buồn tênh

Người của ngàn năm trước
 Ta của ngàn năm sau
 Có bao giờ gặp gỡ
 Mà vẫn chung niềm đau

Ngước mắt trông một ngày
 Những chu kỳ cố định

Những vòng xoay thân quen
Ngập ngừng chân cứ bước
Khi phố đã lên đèn

Một ngày thời khép lại
Một ngày vừa mở ra
Bầu trời bao la quá
Ta bơ vơ thật là...!!!

Tiến thầy

Có một màu phượng vĩ
Đỏ thắm giữa trời cao
Lặng nghe gió rì rào
Mùa hè khe khẽ tới...

Người đưa đồ nằm đó
Lặng lẽ ngắm trời cao
Lớp lớp kẻ qua đồ
Cúi đầu buồn tiễn biệt...

Rồi mùa hè mãi miết
Mùa hè vội vội xa
Màu hoa đỏ nhạt nhòa
Tan trong chiều nắng nhạt

Người đưa đồ bỏ lại
Khoảng trời xanh tuổi thơ
Những bài giảng giữa giờ
Những mắt nhìn tình nghịch



Đò giờ không ai chờ
Bến sông buồn chao dao
Kẻ qua đò trở lại
Người đưa đò nơi nao...!!!

Bầu trời xanh, xanh mãi...
Phượng vẫn hồng không thôi
Riêng người đưa đò cũ
Giờ đã thành xa xôi...

Nén hương này tiễn biệt
Trò kinh thầy, thầy ơi...
Biệt ly là như thế
Khép mắt xong một đời.

(Kính viếng thầy Bùi Thanh Quang
15/6/2022)

Đưa em gái chặn Tư ngay
cửa ra vào

- Chết Tư rồi! Em thấy hết
rồi nè!!

Tư tròng mắt ngó đưa em
gái

- Mi thấy chi?

- Em thấy ảnh chờ Tư dzĩa
đến ngõ, Tư ngúng nguẩy

chẳng chịu dzô!! Tư ngồi
nguyên xi trên yên, hai chân
đánh đồng đưa, dường như còn
muốn đòi thêm cái gì nữa đó...
Hi hi!

Tư đưa tay tính ký đầu đưa
em gái Út như mọi bữa nhưng
nửa chừng bỗng xịu tay xuống,
giọng yếu xìu:

Tình đầu



- Người ta sắp đi rồi Út ơi!!

Út thẳng thốt

- Ảnh đi đâu?

Tư nhỏ nhẹ

- Đi lính!!

Út thở phào

- Xời... con trai thời này ai mà không phải đi lính!! Mà ảnh đi lính gì dzậy Tư?

- Ảnh đi Hải Quân

Và Tư giật mình vì mình đã gọi người ấy bằng anh! Hai đứa cùng tuổi, cùng khối nên nói chuyện chỉ gọi nhau bằng bạn, xưng mình hoặc gọi tên khơi khơi nay mà đổi thành anh em thì... ôi chao mắc cỡ chết!! Nhưng nghĩ kỹ lại thấy cũng hay hay! Tư gọi thầm trong đầu: anh ơi... và bỗng thấy một luồng điện chạy lẹ qua người, cả thân hình nóng ran, môi má đỏ au nhưng dư âm của nó và hương vị lại thật ngọt ngào và đầm ấm làm sao!

*Ngày xưa hai đứa cùng trường
Bên kia ngôi chợ, cạnh vườn
trầu cau!*

*Chẳng nhớ sao lại mến nhau
Cũng chẳng còn nhớ bắt đầu
ra sao*

Năm 62, trường mới mở, là trường Trung học công lập đầu tiên ở quận nhà nên được đặt tên là Trung Học Thủ Đức cho tiện!

Bạn Giám hiệu chỉ có một thầy Hiệu trưởng cùng ba Giáo sư, trường ồ thì chưa có nên phải mượn đồ 2 căn nhà, mỗi căn 2 phòng gần cửa hông trường Nữ tiểu học

Trường mở khối đầu với lớp Đệ thất Pháp Văn và vì số nam sinh nhiều hơn một ít nên khoảng 10 nam sinh đã được gởi học ké

Không biết từ đâu và từ lúc nào đã có những cặp trai gái được gán ghép với nhau, thật bình thường như là chuyện phải có...

Thời gian trôi qua, hỏi có mấy cặp thành đôi và sống đến bây giờ? Hay chỉ là những rung động đầu đời như cơn gió thoảng mùa hè chỉ đủ để rung ngọn cây nhè nhẹ???

Honda sáu bẩy chờ đôi

*Áo dài e áp em ngồi một bên
Khoảng cách chẳng thể gần
thêm*

Em run vì lạnh, hay run vì tình?

*Đường vắng chỉ có đôi mình
Nếu mà đi nữa! hỏi tình... tính sao?*

Xe không đi nữa mà lại chở em về nhà nên...

Giờ là kỷ niệm để mà nhớ nhau!!

Nửa thế kỷ dài, năm mươi năm sau, tình cờ gặp lại trong đám cưới con gái người bạn cũ cùng trường, hai đứa được xếp cùng bàn!!!

Tay cầm tay mà mắt đã lưng trông, tóc giờ đã muối tiêu lẫn lộn!! Nhắc chuyện xưa mà dường như nghe chuyện cổ tích ..

Em quay qua nói nhỏ với người bạn gái đi chung

- Tình đầu của tao đó!!

Người bạn nhíu cặp lông mày, thắc mắc

- Còn ??

- Ồ... sau này!!?

Rồi nàng quay lại nhắc chuyện xưa rôm rả, như đã đợi lâu lắm mới có dịp tâm sự về

chuyện này

Bồ biết không, từ ngày bỏ bỏ đi Hải Quân...

Cứ làm như mình đã phủ phàng bỏ nàng qua bên khác!!! Câu chuyện có thể trở thành bất tận nếu không phải về vì nhà hàng sắp đóng cửa !

Một vài người đề nghị đi tăng hai! nhưng nàng từ chối

- Mình phải về, cháu đang đợi, bỏ đi chơi vui về nhé ráng giữ gìn sức khỏe

Vâng đến chừng tuổi này thì còn gì quý hơn sức khỏe, tình bạn và kỷ niệm. Xin chào người, chào kỷ niệm, có biết không? Người đã giữ một góc, một góc không nhớ trong ký ức kỷ niệm của tôi!

TRẦN NGỌC CHIÊU (K1)





MỘT THOÁNG SUY TƯ

Trưa nay đúng ngay ngày rằm trung thu, ngày 10 tháng 9 năm 2022, thật là ngẫu nhiên, tôi nhận được hộp bánh trung thu của cô bạn học khóa 9 từ Florida gửi đến để tôi cũng được mừng trung thu. Và cũng thật là tình cờ trong mớ giấy cũ xé hỗn tạp mà bạn tôi dùng để chèn giữ cho 4 cái bánh trung thu không bị nhào lộn trong thùng trong lúc vận chuyển, tôi thấy một mẫu giấy nhỏ viết ba câu:

*“....Hôm nay đâu có gian nan
Thì ngày mai là ngày tươi sáng
hơn*

Tôi sẽ viết nên câu chuyện của cuộc đời riêng tôi”.

Ngẫm nghĩ thấy cũng hay hay tôi bèn dùng nó làm ý tưởng nói về cuộc sống con người để viết bài cho Đặc San, tuy rằng tôi không biết những câu này có nguồn gốc từ đâu.

Cuộc sống là một con đường dài đầy vui buồn và may rủi. Đã là con người thì chắc chắn ai cũng đã có lần trải qua đau khổ nhiều hay ít, cách này hay cách khác. Điều này làm tôi nhớ đến

câu tục ngữ: “Họa vô đơn chí.” Không ai khổ mãi cũng không ai sướng hoài. Nhiều lần tôi cũng thường nghe nói “Sướng trước khổ sau, hoặc khổ trước sướng sau”. Tôi nghĩ một lúc nào đó, người ta phải chịu khổ để làm phương tiện cho sự vui sướng mai sau. Phải vất vả mới có cơm ăn, hoặc phải đi làm mới có tiền tiêu, hay phải chịu khó mới thành tài. Sự hạnh phúc không hề tại chỉ ngồi một chỗ để chiêm lấy, nhưng phải trải qua sự rèn luyện nhân đức từ ngày này qua tháng nọ.

Có những đau khổ về thể chất, thì cũng có những đau khổ về tinh thần. Có những đau khổ chỉ thoáng qua, nhưng cũng có những đau khổ kéo dài từ tháng này đến năm nọ. Và cũng có những đau khổ gây ra bởi chính mình, hoặc do những hoàn cảnh sống hay do những người khác sống xung quanh mình. Tuy nhiên không đau khổ nào có thể kéo dài mãi mãi, một lúc nào đó đau khổ sẽ biến đi. Việt Nam ta có câu “Chết là hết sự đời”, một khi

con người nhắm mắt xuôi tay, thì mọi đau khổ ở trần gian này sẽ được chấm dứt.

Có nhiều lúc tôi nghĩ, khi người ta vui vẻ, hạnh phúc, thịnh vượng, thì rất dễ dàng chấp nhận mọi nghịch cảnh đưa tới. Nhưng khi đang mang những nỗi buồn châu pha, thì mọi sự trở nên nặng nề, khó có thể chấp nhận những may rủi long đong, tâm hồn ra suy nhược chán ngán vô vọng, lắm lúc muốn cho thời gian trôi đi thật nhanh để tiếp nhận một khung cảnh mới, một bầu khí mới. Trái lại, khi an vui hạnh phúc, thì người ta mong muốn cho thời gian ngừng lại, hay ít nhất chậm lại một chút cũng cảm thấy khoái chí thỏa thuê. Nhưng ai nào đâu có ngờ, ngày vui thì cảm thấy qua mau, còn u sầu thì kéo dài đằng đẳng.

Lắm lúc chắc hẳn ít có ai than trách rằng, tại sao trên đời này tôi lại gặp được nhiều may lành. Nhưng trái lại, người ta thường than thân trách phận khi phải chạm trán hay đương đầu với những đau khổ thử thách,

“Tại sao tôi lại thiếu may mắn hơn người này, gặp nhiều bất hạnh hơn người kia”? Tôi nghĩ có lẽ đây là chuyện thường tình của con người ở chốn trần ai. Khi đau đớn cực khổ thì kêu la, khi đói lã thiếu ăn thiếu uống thì bụng kêu gào. Chúng tôi điều này nói lên rằng chúng ta hay than vãn khi gặp những đau khổ hay trái ý.

Suy cho cùng, đau khổ không dừng lại ở sự hư không héo tàn, nhưng đau khổ đem lại cho ta những kết quả thiêng liêng nếu chúng ta biết biến đổi, thánh hóa những đau khổ trở thành những phương tiện, phá bỏ những rào cản để vượt lên chính mình. Tuy nhiên, làm thế nào để biến đổi thánh hóa những đau khổ? Đây là một chuyện không dễ. Vì khi gặp đau khổ, thường thì một là chúng ta trách ông trời, hai là phàn nàn kêu ca. Ít có ai lại nghĩ đến, đây là một phương được tốt để nhờ đó mà thăng tiến cuộc sống của mình. Vì chính nhờ đau khổ mà chúng ta biết được đâu là cái hạnh phúc

của đời sống tinh thần và cái gì sẽ vượt lên khỏi đời sống tầm thường.

Kinh nghiệm sống cũng cho thấy, có nhiều gia đình giàu sang phú quý, đầy đủ mọi tiện nghi, nhưng hình như họ vẫn thấy thiếu vắng một cái gì đó. Cái gì đó theo tôi nghĩ chắc chắn không phải là kim cương hột xoàn, nhưng là một sự thiêng liêng vượt trên những thú vui vật chất. Có người ngày đêm lao lực thật vất vả tìm kiếm của cải chất đồng đầy kho, nhưng cuối cùng nhắm mắt xuôi tay chẳng mang theo được gì. Lại có người, ăn chơi lãng phí cuộc sống, ngao du khắp nơi, tiệc tùng linh đình cho thỏa mãn những đam mê thể tục, mà quên đi cuộc sống mai hậu đang chờ đón họ bằng những hành trang hy sinh, chịu mọi đau đớn khổ nhục. Trái lại, có những con người nghèo nàn chất phác nhưng họ lại giành được sự hạnh phúc ngay trên cõi tại thế này, mặc dù họ cũng phải trải qua bao vất vả gian nan. Vì thế mới gọi là “tiền tài



danh vọng không thể mua được hạnh phúc”.

Đã nói rằng, cuộc sống là một chuỗi dài đầy vui buồn và may rủi, vì thế ai trong chúng ta cũng có những nỗi vui buồn riêng. Cho dù từ một ông vua giàu sang phú quý cho tới một lão già nông phu nghèo nàn, tất cả đều mang trong mình những chuyện may lành rủi ro của kiếp nhân sinh. Thế nhưng sự vui buồn nặng hay nhẹ tùy thuộc vào hoàn cảnh của mỗi người chúng ta. Nhân gian thường nói, “ham thực cực thân, nhân

dục vô nhai”. Lòng tham thì vô đáy. Càng ước muốn nhiều thì càng khổ nhiều. Lễ đương nhiên muốn thì phải tranh thủ thời gian và năng lực để chiếm lấy. Con người ta càng dốc hết khả năng vào những cái vô ích thì tâm hồn sẽ càng trở nên trống vắng lạnh lẽo. Có những hoàn cảnh thì dễ dàng với người này, nhưng lại rất khó khăn với người khác. Đôi lúc, mưa đem lại sự tươi mát, tắm gội cho những nơi khô héo, nhưng đồng thời mang lại sự lụt lội và thiệt hại cho những nơi đồng thấp ẩm ướt. Ấy mới nói sự đời khó tránh, làm sao thỏa mãn được lòng người.

Ngẫm đi nghĩ lại tôi nghiệm được một điều, để an hưởng được cuộc sống vui tươi, hạnh phúc, không lụy phiền cũng chẳng lo lắng, chi bằng hãy sống lạc quan, chấp nhận mọi sự trong mọi hoàn cảnh để mưu ích cho chính bản thân mình. Những điều không thể tránh được, sao lại không để nó tự nhiên.

HOA DUNG (K9)

Tết đông lạnh

Ngày cuối năm 2/11/21 thời tiết đổi lạnh khiến những hơi nước kết tụ thành những sợi đá bào bắt đầu rơi rơi làm mờ trắng không gian.

Một tai nạn khủng khiếp khiến 133 chiếc xe mất kiểm soát đâm vào nhau trên cao tốc I-35 làm 65 người bị thương và 6 người chết tưởng rằng sẽ kéo theo tất cả xui xẻo lẫn nạng Covid cùng chú Tý về vườn!

Tuyết bắt đầu rơi để đón anh

Trâu vàng, nghĩ rằng Texas sẽ có một cái Tết thi vị hơn với không gian trắng xóa và bông tuyết bay bay!

Ngờ đâu ...

Tôi mừng hai một trận bão tuyết thổi đến làm một vài nơi mất điện, điều đó khiến những nơi khác bị quá tải rồi cũng mất theo... hiệu ứng domino làm Texas bị mất điện trầm trọng nhất từ trước đến giờ!!

Ba giờ sáng bị đánh thức dậy vì quá lạnh, mới biết là đã mất điện!

Chịu đựng đến gần sáng thì phải bỏ dậy trùm mền xuống bếp tìm hơi ấm cũng như kiểm

chút cà phê! Cũng may nhà xài bếp gaz nên còn chỗ để nấu nướng.

Có mất rồi mới thấy quý và trân trọng những gì mình đã có! Bên này mất điện là mất tất cả, không TV lẫn Internet! Đang bão tuyết nó còn thâm hơn nữa! Bạn nào đã từng bước vào căn nhà hoang trong mùa Đông, đầu óc tê dại



vì giá lạnh thì biết được cảm giác của tôi lúc này!

Bà xã (BX) “nướng” cái xoong rồi bọc khăn đưa cho mà ôm nên cũng đỡ lạnh! Mừng hai Tết, nhà có sẵn bánh trái, bả còn nấu một nồi súp thật to nên cha con cũng ấm lòng!

Coi tin tức bằng iPhone mới biết được tình hình chung quanh, tối nay lại xuống âm 12 độ C nên tôi đề nghị kiểm chỗ di tản!

Chú em cột chèo sốt sáng mời anh chị qua đón Tết tiện thể trốn lạnh, riêng BX nhất định từ chối, chỉ chịu đi khi nào chịu hết nổi!

Mấy anh em rủ nhau qua bên đó tìm hơi ấm tiện thể ăn Tết luôn.

Qua đến nơi mới biết là khu đó bị cúp nước! Ý dza, cái này cũng hơi kẹt, cô em ra lệnh có cần đi “cái nhỏ” gì ra sân sau tưới cây!! Còn cái lớn thì đành nhịn!

Nhớ lại câu “Thứ nhất quận công, thứ nhì ị đồng” mà thấy vui vui! Túng thế phải tòng quyền chứ biết sao!

Sáng ngày mừng ba, BX báo cáo hồi khuya có điện nhưng giờ cúp lại, nói anh cứ ở đó đi, tôi trả lời, bên này không có nước nên bắt buộc về thôi!! Đến 3 giờ chiều có điện lại và dường như có cúp một hai lần nữa nhưng đều ngắn nên coi như không có gì!!

Nay thì đã tạm yên ổn, điện nước đầy đủ tuy vẫn phải nấu nước sôi để dùng vì bể ống nước chính

Coi TV thấy có nơi bị cúp cả điện lẫn nước, có nơi còn bị hoả hoạn, có người bị chết ngộp vì vào xe mở máy sưởi! Thấy mình vẫn còn may mắn chán!

Cám ơn trời mỗi sớm mai thức dậy,

Ta có thêm ngày nữa đủ điện, nước, gaz!!

Có lẽ vì Texas đòi tách khỏi liên bang nên ông Trời ổng thử sức chẳng?

Cám ơn tất cả bạn bè đã hỏi thăm, cũng như sorry vì đến hôm nay mới tỉnh táo để làm báo cáo này

VCH (K1)

KÝ ỨC VỀ THẦY CỰU HIỆU TRƯỞNG

Vào đầu tháng 10/2021, khi lệnh phong tỏa của Tp. HCM vừa tháo dỡ sau đại dịch COVID 19 kinh hoàng, tôi và thầy Trai – vị hiệu trưởng thập niên 60 của trường THPT có một chuyến đi chu du, thư giãn khiến tôi không thể nào quên được. Tôi không hiểu tại sao thầy có biết bao người học trò giàu sang đầy đủ phương tiện, còn với tôi chỉ một chiếc xe HD số cũ kỹ đã xuống cấp, tôi chở thầy đi đây đi đó dưới những buổi trưa nắng cháy trên đường mà thầy lại thích.

Ngày đầu thầy đến nhà tôi bằng chiếc xe ôm của người quen trong xóm, thầy thường đến sớm hơn trước giờ hẹn. Khi thì thầy hỏi thăm những thành viên trong gia đình tôi, lúc thì đi tham quan khu vườn sau nhà chụp vài bức ảnh kỷ niệm. Tất cả người thân của tôi đều kính mến thầy!

Chuyến hành trình đầu tiên của tôi đưa thầy đến thấp hương anh 4 Thấp nhà tại ấp

Phong Phú quận 9 – học trò cũ của thầy học khóa 2. Nhìn người thầy U90 già nua lại đứng trước bàn thờ của học sinh cũ đã mất mấy năm nay sau cơn bạo bệnh, lòng tôi vô cùng cảm động. Tiếp đó, hai thầy trò tôi đến nhà chị Bích Liên gần đây - Một thành viên trong Ban biên tập Đặc san. Chị đang khai trương cửa hàng sản phẩm sữa của gia đình. Chị bèn giới thiệu các sản phẩm mặt hàng sữa và không quên tặng thầy một hộp sữa chất lượng, còn tôi được chị tặng vài món hàng cần thiết trong sinh hoạt hằng ngày. Chia tay chị Liên, tôi cùng thầy hướng về ấp Bình Trung, quận 2 với ý định tư vấn cho thầy mua chiếc xe đạp điện qua sự giới thiệu của chủ cửa hàng quen biết. Kế đến, tôi đưa thầy qua chợ Long Trường, đến vành đai của tp HCM về Tam Đa, Phú Hữu. Trước kia đây là vùng nông thôn với những cánh đồng lúa

xanh bát ngát nằm cạnh những hàng dừa xanh rì nghiêng mình dưới những dòng kênh khá rộng. Nay cảnh vật cũ đều phải nhường chỗ cho những xa lộ rộng thênh thang, góp phần giải tỏa ùn tắc giao thông. Những khu công nghiệp rộng lớn, cao to vừa hoàn thành thu hút biết bao nguồn lao động từ mọi miền đất nước.

Qua khu vực cầu Ông Nhiêu, hai bên đường cửa hàng mọc san sát lẫn nhau. Đa phần dân miền Bắc vào đây sinh sống và lập nghiệp. Họ buôn bán đủ thứ từ thượng vàng đến hạ cám. Trên đường về, tôi đưa thầy đến thăm bạn Trần Đức An. Bạn này bị tai biến gần một năm nay nhưng các chức năng gần như hồi phục hẳn. An, bạn tôi thật cảm động với tấm lòng yêu học trò của thầy. Rồi đưa thầy về lại Bình Trưng thăm bạn Nguyễn Văn Long, sức khỏe bạn cũng không được ổn định. Đi đến nhà bạn phải qua xa lộ Hà Nội và rất nhiều ngã đường chi chít khiến thầy trò tôi vất vả lắm mới tìm được nhà bạn. Đến nơi, Long ra tiếp chúng tôi với đôi nặng khập

khểnh trông rất đau lòng. Tôi ra ngoài vườn nhà Long thư giãn để nhường chỗ cho thầy và bạn chia sẻ những kỷ niệm năm xưa. Đến khi vào lại phòng khách, tôi như muốn khóc khi vừa nhìn 2 gương mặt của thầy và bạn với đôi mi ươn ướt.

Chặng cuối của chuyến đi, thầy trò tôi quay về Thủ Đức để thăm bạn Lê Văn Hùng, bạn cũng bị tai biến mấy năm qua, căn bệnh khá nặng nên bạn không còn nhận ra được người thầy năm xưa. Chắc có lẽ do căn bệnh ảnh hưởng đến hệ thần kinh nên nhận thức của Hùng bị suy giảm. Để chia tay thầy, bạn Hùng đã cúi đầu chào xin lỗi thầy một cách lễ phép. Từ giã bạn Hùng, tôi đưa thầy đến cầu Ngang, sát chợ Thủ Đức thăm bạn Bạch Tuyết và bạn Nguyễn Đảnh. Bạn Đảnh vừa là bạn học cũ vừa là chủ cửa hàng gạch men ở phường Hiệp Bình Chánh mà bạn đã thuê tôi làm người quản lý và đi giao hàng trong khoảng thời gian dài. Cách đây vài năm, sau tai nạn giao thông, bạn đi lại khó khăn phải dùng nạng nhưng trí nhớ vẫn còn

thông thái. Tất cả bạn bè mà tôi đã đưa thầy đến thăm hỏi, chia sẻ đa phần đều học chung khóa 3 với tôi ở trường. Đáng ra, chúng tôi phải sắp xếp thời gian và cần có sức khỏe tốt hơn để đi thăm thầy. Ngược lại, sắp đến ngày Nhà Giáo VN, thầy đã gọi ý tôi chờ thầy đến thăm hỏi, chia sẻ một số bạn bị tai nạn, bệnh hoạn hoặc sức khỏe yếu. Ôi! Thầy tôi thật tình cảm và đáng khâm phục thay!

Cuối buổi trưa, tôi đưa thầy về lại nhà tại quận 12 và có ghé quán cafe gần đây để giải lao. Tại đây, thầy đã kể cho tôi nghe đủ thứ chuyện trên đời, tôi cũng học được ở thầy những kinh nghiệm của cuộc sống mà thầy đã từng trải. Những cảnh đẹp như khu du lịch Bửu Long, suối Lò Ô, chùa Thái Lan và khu biệt thự cao cấp Bình Triệu, tôi đã cố gắng chờ thầy đến tham quan vui chơi khi có thể. Phải nói rằng, tôi thương thầy như người cha đẻ của tôi vậy!

Sau những ngày thư giãn bên thầy, tôi bèn trở lại công việc hàng ngày là công tác bảo vệ kiểm phục vụ cho trường Mầm Non gần nhà. Mỗi buổi

chiều, sau khi các bé ra về, tôi ở lại trường làm vệ sinh cho ngày hôm sau để tăng thêm thu nhập. Những hôm trời mưa lớn, tôi phải vào hiên trường trú đỡ, bao nhiêu ký ức năm xưa lại hiện về. Phải chi ngày ấy đừng có lệnh tổng động viên, tôi đã được học thêm một năm lớp 12 và tốt nghiệp cấp 3 thì bây giờ chắc cuộc đời tôi đã chuyển sang hướng khác. Tạnh mưa rồi, tôi lau vội những hạt mưa đọng trên mặt để tiếp tục công việc buồn tẻ này. Đâu đó, bên quán cafe ven đường vọng lại bài hát của nhạc sĩ Vũ Thành An - Bài không tên số 5: “... *Hãy cố yêu đời mà sống, lâu rồi đời mình cũng qua ...*” khiến tôi quay về với thực tế. Kết thúc một buổi chiều làm việc với những dư âm bên thầy còn lắng đọng mãi trong tôi. Tôi cầu chúc thầy cựu Hiệu trưởng của trường cũ được mạnh khỏe, các bạn đồng môn của tôi được an lành và các cô giáo Mầm Non dạy thật tốt cho các bé luôn vui - ngoan - khỏe. Nhất là cầu xin con đại dịch COVID mãi lùi sâu vào quá khứ.

Tháng 9/2022

NGUYỄN HỒNG HOÀNG (K3)



Chiều nay, ăn cơm xong, Chàng và Nàng rủ nhau đi bộ hóng mát chút cho tiêu cơm, vừa đi vừa chuyện trò. Chàng kể:

- Hôm qua, anh có gặp lại anh Vũ Như Cần. Anh ấy vẫn như cũ. Vậy chứ ngày xưa, anh ấy đi xe ôm, uống bia hơi, ngày nay, anh đi xe hơi, uống bia ôm. Anh ấy còn nói: “Tôi chả sợ gì, chỉ sợ già”.

- À, tuần trước em cũng có nói chuyện với chị Nguyễn Y Vân. Cũng thế, vẫn y nguyên.

- Nghe nói chị ấy đang lo thủ-tục sang Mỹ hả, đến đâu rồi?

- Ô, anh ơi, có những người chỉ đi mưa mà chưa đi Mỹ đó. Chị ấy khoái ăn sang nhưng lại sáng ăn khoai. Nói không thành có, nó khó thành công lắm. Đúng là cổ quá chỉ quá có thôi.

- Chuyện đã an bài thì ai bàn làm chi?

Đi ngang một căn nhà thật lớn, Chàng buột miệng nói:

- Em ơi, biệt thự này...

- Bự thiệt, bự thiệt! Nàng nhanh nhẩu tiếp lời.

Chàng chỉ lên mái nhà, nói:

- Em thấy không, nhà này lại còn dùng năng lượng mặt trời nữa. Đúng là hiện đại mà không hại điện.

- Nhưng mà anh ơi, đừng mơ hão cho hao mỡ làm chi?

- Ủ, biết vậy nhưng viết bậy chơi cho vui mà.

- ...

- Em nói câu gì đó?

- Có gì đâu?

BL K1 (Sưu tầm ...bậy...)



TRUYỆN VUI SƯỜN TÂM

1. Bán lợn

Một người đi chợ, mua được con lợn. Dọc đường về, trời nắng, đang định vào quán bên đường uống nước thì gặp một chú lính lệ.

Chú lính lệ hỏi:

– Anh kia, con lợn giá bao nhiêu?

Anh ta thấy thầy quyền cũng chú ý đến mình và con lợn, liền lễ phép trả lời:

– Dạ, hơn quan đấy ạ.

Tên lính liền cho anh ta một bạt tai, rồi mắng:

– Mày láo! Dám nói lợn hơn quan à?

– Dạ, tôi lỡ lời!

Anh van lạy mãi, chú lính mới tha cho. Đi một đoạn lại gặp chú khách. Chú khách lại hỏi giá con lợn. Đang âm ức trong lòng, anh ta liền bảo:

– Mới bị một vỏ trứng răng ra rồi, tôi không nói.

Cho là anh ta hỗn xược, chú khách đánh cho một gậy bảo:

– Mày lại chế nhạo ta trắng răng à?

Anh ta bỏ chạy thục mạng, nghĩ rằng chơi với những chú khách thế này, chỉ có thiệt thân. Về gần đến đầu làng, anh ta gặp hai ông sư và một chú tiểu đang từ chùa đi ra. Chú tiểu hỏi giá lợn, anh ta cầu nhàu:

– Trọc này là ba trọc (ba lượt) rồi, tôi không nói nữa.

Chú tiểu đỏ mặt, đâm anh ta, cho là anh ta nhạo sư. Nhưng anh ta cãi: “Chứ không ba trọc à?” rồi đi thẳng vào làng.

Bài học: Hãy cân nhắc trước khi nói ra. Vô tình những câu nói của bạn sẽ khiến người khác hiểu lầm và đánh giá không hay về bạn. Mỗi lời nói cần phải suy nghĩ trước sau kẻo không may sẽ rước họa vào thân.

2. Con chọn việc gì?

Có hôm tôi trên con gái 4 tuổi của mình: “Nhà mình sắp nuôi một con lợn, cần phân chia công việc, một người sẽ cho nó ăn mỗi ngày, một người thì dọn phòng nó, một người thì tắm cho nó. Con chọn việc gì? Nó đáp ngay: “Con làm lợn.”

Bài học rút ra: Sự lựa chọn mà bạn đưa ra cho người khác là thứ mà bạn muốn họ làm, nhưng đó không hẳn là thứ họ mong muốn. Thế nên đôi khi dù bạn đã cố hết sức, cứ nghĩ rằng điều bạn làm là tốt cho đối phương, nhưng họ lại từ chối lòng tốt của bạn.

3 Quán bar

Một người đàn ông vào quán bar, bắt chuyện với một cô gái: “Tôi có thể mời cô một cốc bia không?”.

Cô này lập tức gào ầm lên: “Không, tôi không phải gái gọi, tôi không muốn ngủ với anh!”

Mọi người lập tức ném cho người đàn ông ánh nhìn khinh bỉ. Người đàn ông sượng sùng một lúc, sau đó cô gái nhẹ nhàng nói: “Anh cho em xin lỗi, em là sinh viên khoa tâm lý, này em chỉ muốn thử xem phản ứng khi bị xấu hổ của anh thôi.”

Người đàn ông nghe thế bèn hét lên: “500.000 một giờ? Mặt mũi thế này mà cũng dám hét giá cao thế? Cô đùa tôi à!”

Bài học: Khi bị người thân thiết phũ phàng, chúng ta đều

buồn, buồn hơn là chúng ta chỉ có thể vờ như không có gì xảy ra. Nhưng nếu người xa lạ gây sự, đừng ngại phản đòn. Có điều bạn cần nắm lấy thời cơ và chọn đúng phương pháp, đừng nên nóng nảy hồng việc.

4. Cướp ngân hàng

Một nhóm cướp đến cướp ngân hàng và nói rằng “tất cả không được động đây, tiền là của nhà nước nhưng mạng thì là của mọi người!”, mọi người đều không dám nói gì và nằm xuống.

Một tên cướp nhìn thấy một cô nhân viên đang nằm trên bàn và giơ cả hai chân hai tay lên trời, hắn ta liền nói: “Xin chị nằm vắn mình một chút, đây là cướp tiền, không phải cướp XXX”.

Sau khi cướp xong và trở về nhà, một tên cướp đã tốt nghiệp thạc sĩ nói “Đại ca, chúng ta hãy mau đếm tiền xem được bao nhiêu”. Tên cầm đầu (tốt nghiệp tiểu học) nói “Mày ngu thế, nhiều thế thì đếm bao giờ cho xong. Xem bản tin thời sự hôm nay thì có phải sẽ biết không”.

Câu chuyện này còn có một

hồi nữa đó là : Sau khi bọn cướp bỏ đi, giám đốc ngân hàng nói “mau báo cảnh sát”. Trưởng phòng đang định đi thì giám đốc vội vàng gọi lại và nói “Chờ đã! Nhớ thêm cái khoản 500 vạn mà trước đây chúng ta từng lấy”. Trưởng phòng đáp: “Nếu tháng nào bọn cướp cũng đến thì tốt”.

Kết quả là, ngày hôm sau thời sự đưa tin ngân hàng bị cướp 1 tỉ, nhưng bọn cướp đếm đi đếm lại thì chỉ có 2000 vạn tệ. Tên cầm đầu tức giận mắng “mẹ nó chứ, tao liều mạng mới cướp được có 2000 vạn tệ mà thằng giám đốc ngân hàng không làm gì cũng kiếm được 8000 vạn tệ, xem ra thời này không có học không được rồi”.

Bài học: Thời đại này rất quan trọng học vấn, vì vậy hãy chịu khó học hành và tích lũy kinh nghiệm khi bạn có thể.

5. Vợ chồng đi mua bát đĩa

Một cặp vợ chồng nọ đi dạo qua các cửa hàng. Người vợ nhìn thấy một bộ đồ ăn cao cấp và tỏ ý muốn mua. Ông chồng chê món đồ đó đắt đỏ nên không muốn chi tiền. Người bán hàng

xem qua rồi nói nhỏ một câu với người chồng. Sau khi nghe xong, ông không còn do dự, liền lập tức bỏ tiền ra mua.

Tại sao người chồng lại thay đổi nhanh chóng này đến như vậy?

Người bán hàng nói: “Bộ đồ ăn này quý như thế, vợ của anh sẽ không nỡ để anh rửa chén đâu”.

Bài học: Quan niệm của con người rất khó cải biến, điều quan trọng là cần biết chớp thời cơ và hiểu rõ tâm lý của đối phương.

6. Chuyện vợ chồng

Anh chồng đi làm về có mua một con cá về. Anh bảo vợ nấu còn anh thì chạy đi xem phim. Vợ bảo vợ cũng muốn đi cùng thì anh nói rằng: “Hai người đi thì thật lãng phí, em chịu khó ở nhà nấu cá, đợi anh xem xong anh về, vợ chồng mình vừa ăn cá, anh sẽ kể cho em nghe tình tiết bộ phim”.

Anh chồng xem phim xong về nhà, không thấy cá vợ nấu, liền hỏi vợ: “Cá ở đâu rồi em?”.

Chị vợ trả lời: “Em ăn hết

rồi anh à, anh ngồi xuống đây, kể em nghe bộ phim, sau đó em kể anh nghe mùi vị của cá”.

Bài học: Làm người, nếu bạn đối xử với mọi người như thế nào, thì mọi người sẽ đối xử với bạn y như vậy, do đó nếu bạn muốn được đối xử như thế nào, hãy đối xử với mọi người y như thế

7. Vợ người ta

Một chàng trai định nhảy lầu tự sát vì người yêu 8 năm sắp đi lấy chồng.

Cảnh sát đến nơi, điềm đàm nói: “Anh được ăn nằm với vợ người khác 8 năm trời, anh thiệt thòi gì mà phải nhảy lầu?”

Chàng trai nghe xong, nghĩ ngợi một hồi rồi cẩn thận rời khỏi ban công, quay vào phòng, đóng cửa lại.

Bài học: Vui hay buồn thì thời gian cũng đang lặng lẽ trôi đi. Chuyện đã xảy ra rồi có nuối tiếc cũng vô ích. Hãy nhìn sự việc theo góc độ khác, bạn sẽ thấy mọi chuyện cũng không đến nỗi nào.

8. Nồi súp

Anh chồng chiều tôi tan làm

đi về nhà, thấy vợ đang đánh con trai. Anh không để ý mà đi thẳng vào bếp, nhìn thấy nồi súp gà đang bốc khói nghi ngút, bèn lấy một bát để ăn.

Ăn xong âm bụng, lúc ấy vợ vẫn đang đánh con, anh mới lên tiếng: “Con nó có làm gì sai thì em nên dạy bảo nhẹ nhàng bằng đạo lý, chứ đánh nó thế không giáo dục nó tốt hơn đâu em”.

Chị vợ bảo rằng: “Em đã phải vất vả cả buổi mới có thể nấu nồi súp gà ngon thế, thế mà thằng con nó lại tiểu một bãi vào, anh xem có tức chết đi không chứ?”.

Anh chồng nghe vậy, tức muốn ói, liền cầm lấy cái roi: “Em nghỉ ngơi đi, để anh xử nó cho”.

Bài học cần nhớ: Khi bạn là người ngoài cuộc, bạn có thể bình thản. Nhưng nếu bạn là người trong cuộc, bạn sẽ không thể tỉnh táo suy xét tình hình. Vì thế đừng tùy tiện đánh giá bất kỳ ai khi chưa hiểu rõ ngọn ngành. Bởi vì bạn không ở trong hoàn cảnh của họ.

Đọc “Truyện Kiều” của Nguyễn Du, trong từng cảnh ngộ, ta thấy ta, ta thấy người, thấy cả nỗi niềm của tác giả. Nước mắt Thúy Kiều không chỉ riêng Thúy Kiều. Nước mắt Thúy Kiều không chỉ riêng ai. Nước mắt Thúy Kiều - Nỗi đau nhân thế!

Một ngày, bỗng dưng, nhà Vương ông:

“Sai nha bỗng thấy bốn bề xôn xao,

Người nách thước kẻ tay đao,
Đầu trâu mặt ngựa ào ào như sôi.

Già giang một lão một trai,

...

Đồ tể nhuyển, cửa riêng tây,
Sạch sành sanh vét cho đầy túi tham.”

Nhà bị bao vây, hai người đàn ông bị gông cổ, của cải tài sản bị vơ vét. Mấy người phụ nữ van lạy khóc than thảm thiết. Không ai biết chuyện gì? Cuối cùng ra là thằng bán tơ vu cáo:

“Một nhà hoàng hốt ngán ngơ,
Tiếng oan dậy đất, án ngờ lừa mây.”

Nước mắt Thúy Kiều - Nỗi đau nhân thế

(Xin tri ân Thầy Hồ Văn Trai, Thầy đã góp ý, duyệt lời, giúp tôi hoàn thành loạt bài về “Truyện Kiều”. Xin tri ân Thầy, Cô yêu kính đã dạy tôi học Việt văn từ thuở còn đi học).



Thằng bán tơ có thật hay không hay không, cũng không biết? Chỉ biết là:

*“Một ngày lạ thói sai nha,
Làm cho khốc hại chẳng qua vì tiền”.*

Vậy là rõ. “Sai nha” thì hành công vụ nhưng “vì tiền”, nên chẳng khác một lũ cướp đang trói người kháo cửa, đòi tiền chuộc mạng. Có kêu Trời cũng không thấu. Chỉ có tiền. Có tiền mới yên. Nhưng tiền đâu khi tài sản đã bị vét sạch. Nhìn nhau, “mặt trông đau đón rụng rời”. Đường cùng, Kiều lau nước mắt van xin: “*Dễ cho để thiếp bán mình chuộc cha*”. Chuyện con người bị biến thành hàng hóa, bị buôn bị bán,



xưa nay người ta có biết. Việc buôn người là phi nhân. Dù luật pháp nghiêm cấm, nhưng sự việc vẫn diễn ra dưới nhiều hình thức khác. Ở đây, Kiều nói thẳng với đám người đang thừa hành công vụ: xin chờ, bán mình xong lấy tiền nộp. Số tiền chuộc lại cũng do viên nha lại nói ra: “*Có ba trăm lạng việc này mới xong*”. Thật nhẫn tâm! Kết thúc vụ việc gia đình Kiều thoát nạn, cha và em được thả ra, nhưng không có niềm vui, không có nụ cười, nước mắt vẫn tuôn rơi. Vương ông đã ngửa mặt lên Trời mà gào: “*Trời làm chi cực bầy Trời, Này ai vu thác cho người hợp tan.*”

Việc nhà tạm xong, Kiều một mình đối bóng mà nước mắt không ngừng tuôn.

“Một mình nằng, ngọn đèn khuya,

Áo đầm giọt lệ, tóc se mái sầu.”

Kiều khóc cho thân phận mình. Khóc cho mối tình đầu vừa nở đã tàn. Khóc cho lời nguyên ước cùng nhau “*trăm năm tạc một chữ đồng đến*

xương” mà giờ “trâm gãy gương tan”. Khóc cho “công trình” vun đắp cuộc tình “xiết kể mấy mươi” đã sụp đổ tan tành. Khóc cho cuộc sống bị bứt khỏi gia đình, khỏi quê hương. Khóc cho cuộc đời vô định từ đây.

Hai nỗi đau dồn dập. Nỗi đau làm người tình phụ khi đang tha thiết yêu. Nỗi đau phải xa lìa cốt nhục tình thâm, lìa xa quê hương bản quán. Nỗi đau nào cũng xé nát tim Kiều... Linh cảm chuỗi ngày sống gió sắp tới, Kiều nức nở ai oán:

*“Thôi con còn nói chi con,
Sống nhờ đất khách, thác chôn
quê người.”*

Viễn ảnh mờ mịt, tương lai đen tối của người con gái bất hạnh, của cô dâu xứ người:

*“Từ đây góc bể chân trời,
Nắng mưa thui thui, quê người
một thân.”*

Khi bán mình, Kiều đâu có nghĩ phẩm giá làm người bị chà đạp. Cứ ngỡ làm thiếp Mã Giám Sinh, một gã phàm phu tục tử, là đã buồn nẫu ruột. Kiều coi như số phận đã an bài.

Ai ngờ. Lần đầu tiên tiếp xúc với thứ ngôn ngữ hạ cấp, biết bị lừa vào thanh lâu, lại bị Tú bà nhục mạ, không chịu được, Kiều tự vẫn. Cho xong đời. Nhưng làm sao thoát khỏi tay mẹ Tú gian xảo lười đời. Kiều mắc lừa lần thứ hai. Lần này bị mẹ “*đang tay vùi liễu, giập hoa rơi*” vì cái tội đi theo Sở Khanh. Thúy Kiều oằn oại dưới làn roi của mẹ:

*“Hết lời thú phục, khấn cầu,
Uốn lưng thịt đỏ, giập đầu máu sa.”*

Mẹ đánh. Đánh không thương tiếc. Đánh cho Kiều nói. Nói lời bà muốn nghe. Và Kiều đau đớn thốt lên: “*Chút lòng trinh bạch từ sau xin chùa.*” Thương cho thân người con gái tha hương, bơ vơ nơi đất khách quê người. Kiều đã cố giữ mình trong sạch, cố giữ nhân cách nếp nhà, nên thà làm thiếp một kẻ không ra gì, còn hơn ở thanh lâu, thà mang tiếng đi theo trai, tiếng xấu ít hơn ở thanh lâu, nhưng đâu có được. Dưới làn roi của mẹ Tú, Kiều phải tự nguyện từ bỏ phẩm giá

con nhà, phải sống vui trong ô nhục ở thanh lâu. Bao đắng cay, tủi hờn chất chứa trong tâm, Thúy Kiều vẫn phải sống, sống trong nhục nhằn, sống trong ray rứt nhiều nỗi, sống trong tình thương nỗi nhớ bị đọa đày:

*“Nỗi lòng đòi đoạn xa gần
Chẳng vò mà rối, chẳng dần mà đau!”*

Dưới gầm trời này, đến thế kỷ này, vẫn có biết bao người con gái rơi vào tình cảnh như Kiều. Họ bị vào đày vì nhiều cảnh ngộ. Tiếng oán than khóc thương của chính họ, của người thân giãng kín làng quê. Nước mắt của họ nơi xứ người ướm đầm má tranh nghèo. Ai giúp họ thoát kiếp lưu đày?!

Thế nên khi được Thúc Sinh đánh tháo ra khỏi thanh lâu, Kiều như rửa được cái mặt bị lấm lem bùn đất. Kiều nhẹ nhõm và muốn có danh phận, muốn *“lớn ra uy lớn, tôi đành phận tôi.”* Đồng nghĩa với người có gia đình, không phải người ở thanh lâu. Chính vì thế, nơi công đường, Kiều chấp

nhận phép gia hình không chút đắn đo. Trận đòn của quan phủ *“ba cây chập lại một cành mẩu đơn”* cũng ác liệt không kém trận đòn của Tú bà. Trận đòn khiến Thúc Sinh từ xa trông thấy đã khóc rống lên, khiến quan phủ phải chú ý. Nhờ vậy, Kiều được tha, được mở mày mở mặt trong giây lát. Rồi lại bị Hoạn bà đánh cho một trận như tử sau khi bị Hoạn Thư bắt về:

*“Trúc côn ra sức đập vào,
Thịt nào chẳng nát, gan nào chẳng kinh.”*

Không tưởng tượng nổi một người con gái có vóc dáng *“mai cốt cách”* lại chịu ba trận đòn. Trận nào cũng thừa chết thiếu sống, chỉ vì muốn sống lương thiện, muốn làm người hiền lương. Trận thứ nhất không muốn sống ở thanh lâu, trận thứ hai không muốn về thanh lâu, trận thứ ba vì tội nói thật *“sự mình, nàng đã cứ mà gửi thưa”*. Nghe lời này Hoạn bà bất bình hét *“con này chẳng phải thiện nhân,... hãy cho ba chục biết tay một lần.”*

Cái xã hội gì mà con người bị mất quyền tự do, mất cả quyền làm người. Cứ phải sống, phải làm, phải tùng phục theo ý muốn, theo mệnh lệnh của người khác, của một tầng lớp người có thế lực. Vô có cũng bị đánh đập không xót thương. Quyền, thế, tiền, như vậy, như cánh, giúp họ tha hồ làm mưa làm gió trên sinh mạng của người lương thiện. Họ cũng là cội nguồn mọi thống khổ của dân lành.

Thời nào cũng vậy, nếu nhà nước biết lo, biết nghĩ đến đời sống dân tình, thì người dân ít khổ. Ngược lại thì dân khổ trăm bề. Mà không có cái khổ nào bằng cái khổ người bị biến thành hàng hóa, bị mua đi bán lại. Mà đâu phải chỉ có phụ nữ mới bị lâm cảnh đọa đày. Cả những thanh niên, thiếu niên cũng bị lừa làm nô lệ cho bọn ác nhân. Tin cầu cứu, tin tìm người mất tích, tin phá vỡ đường dây buôn người...nhan nhãn trước mắt, văng vẳng bên tai. Tiếng than, tiếng khóc không thấu trời, nạn nhân phải

lê lét kiếp sống bị giam cầm nơi xứ lạ cho đến ngày tàn nếu không may mắn được giải cứu.

Trong thân phận tôi đòi, dưới tay Hoạn thư, Kiều xin đi tu. Đi tu để đoạn tuyệt với quá khứ. Đi tu để được làm người lương thiện. Đi tu để được bình yên. Mà nào được đâu? Thân cô, thế cô, Kiều lại mắc lừa bị bán vào thanh lâu lần hai.

Cuộc đời Thúy Kiều là chuỗi ngày dài đau thương đầy nước mắt. Nước mắt tuôn tràn, nước mắt ngược dòng, nước mắt âm thầm... Chung quanh Kiều đầy



đẩy người ác, đẩy đẩy kẻ lọc lừa. Từ Lâm Truy qua Vô Tích, giờ đến Châu Thai, kẻ ác như theo bèn gót. Kiều một mình, lại người hiền lương sao thoát khỏi tay bọn bất lương? Trong cơn sóng dữ, dù bị nhấn chìm trong bùn lầy dưới đáy xã hội, lúc nào Kiều cũng cố ngoi lên. Khi đến Châu Thai, *“thoắt trông nàng đã biết tình”*. Kiều chua xót:

*“Tiếc thay nước đã đánh phèn,
Mà cho bùn lại vẫn lên mấy lần.”*

Và ngậm ngùi than oán:
*“Đầu xanh đã tội tình gì?
Má hồng đến quá nửa thì chưa thôi.”*

Kiều mệt mỏi buông tay:
*“Biết thân chạy chẳng khỏi trời,
Cũng liều mặt phấn cho rồi
ngày xanh”*.

Bị đẩy vào thanh lâu, nổi bất lực, uất ức, Kiều ném ra là cái *“mặt phấn”* chứ không phải *“má phấn”*. Mỗi lần bị đẩy vào nơi ô nhục, trong tâm hồn, trong ý thức, lúc nào Kiều cũng đối kháng với những sinh hoạt nơi đây. Tâm thức Kiều lúc nào cũng trốn chạy, cũng vươn lên

khỏi chôn bùn nhơ. Đấy chính là chất ngọc của Kiều. Từ Hải là người đã nhìn thấy chất ngọc này nên đã làm cho chất ngọc tỏa sáng, rực rỡ. Kiều được trả về đúng nơi mà Kiều xứng đáng được sống, được hưởng. Tiếc thay trong cái xã hội lọc lừa điên đảo, lần nữa, là lần thứ tư, Kiều bị chính tên quan Tổng đốc trọng thần Hồ Tôn Hiến lừa. Không biết binh pháp binh cơ gì, mưu thần chúc quý gì, có trong binh thư, mà một vị tướng tài ba đầu triều lại đi lừa một người phụ nữ phòng khuê để ghi thêm một chiến tích lẫy lừng trong binh nghiệp.

Từ Hải chết, Kiều bị đẩy đến cùng tận nỗi khổ trong tâm của người có lương tri. Cái chết cũng lẫn quân trong đầu Kiều. Vì đâu? Từ đâu? Cả cuộc đời Kiều điêu linh mà cả *“Truyện Kiều”*, Nguyễn Du cũng chẳng nói Vương ông bị kết tội gì? Nguyễn Du bỏ lửng để mọi người ngẫm nghĩ chẳng? Nghĩ gì? Kiều đánh đổi tự do cho cha và em bằng số tiền bán mình làm thiếp. Chỉ làm thiếp cho

Mã Giám Sinh, mà tại sao đòi Kiều ra nông nổi này? Nổi đau này không do cá nhân, không do gia đình mà do từ xã hội. Một xã hội bất ổn, đời sống người dân bất an, ngang trái phủ đầy, bất công áp xuống... Thế là gia đình tan tác, sinh ly tử biệt, nước mắt tuôn rơi... Tất cả cũng từ bộ máy công quyền chứa chấp, nuôi dưỡng cái xấu, cái ác, mà ra. Nếu ngày ấy quan công minh xem xét, điều tra sự việc xem thằng bán tơ nó nói đúng hay sai thì đâu có mười lăm năm đoạn trường của Kiều, mười lăm năm cha buồn tủi, mười lăm năm mẹ sầu khổ, mười lăm năm anh em cách biệt, mười lăm năm gia đình xao xác... Nếu ngày ấy Kim Trọng không đùm bọc thì chắc gì Thúy Vân không bán mình để cứu gia đình trong cảnh:

*“...sa sút khó khăn,
Thuê may bán viết kiếm ăn lần
hồi,”*

Bên mái:
*“Nhà tranh vách đất tả toi,
Lau treo rèm nát, trúc cài phen
thưa.”*

Bao nhiêu là cảnh ngộ? Trong cái xã hội đông đảo người nghèo mưu sinh khôn khó, kẻ xấu nhiều hơn người tốt... thì sống sao cho nổi?! Mà nước mắt không tuôn?!

Giờ, Kiều không còn được sống trên mặt đất nữa. Quan Tổng đốc đã lệnh “*áp thẳng*” Kiều xuống thuyền cho viên thổ quan mà không cần biết Kiều muốn gì? Có đồng ý hay không? Sao quan Tổng đốc đối xử với ân nhân, với người có công với triều đình tệ vậy? Ngài biết: “*Chấp công cũng có lời nàng mới nên*” mà! Rõ ràng trong cái xã hội từ tên mặt hạng như Mã Giám Sinh đến hạng được coi là có chữ nghĩa, địa vị, núp sau lưng quan như Hoạn Thư, Hoạn bà đến quan to như Tổng đốc đều hành xử giống nhau. Đều vì quyền lợi cá nhân mà bất chấp nhân nghĩa, bất chấp lương tri làm người.

Lần cuối, Kiều nhìn mình mà thương cho mình. Làm sao nói hết nỗi lòng của người hết muốn sống:

*“Thân sao thân đến thế này?
Còn ngày nào cũng dư ngày ấy
thôi.”*

Đã rơi đến tận cùng khổ đau,
Kiều không còn tin có ngày mai
khác hơn. Tâm trạng ê chề nỗi
đau, nỗi khổ như vậy mà chỉ
*“một mình mình biết, một mình
mình hay”*. Thật đáng thương!

*“Đã không biết sống là vui,
Tắm thân nào biết thiệt thòi là
thương.”*

Kiều *“một mình cay đắng
trăm đường... Một mình luống
những đứng ngồi chưa xong”*.
Bơ vơ trơ trọi giữa dòng đời
khí trong mình có nỗi đau, có
bao nhiêu cái rối rắm không gỡ
được. Mọi con đường vươn lên
của Kiều đều bị bít lối. Chợt



nghe tiếng sóng triều dâng của
sông Tiền Đường, Kiều như
thấy được lối thoát:

*“Đạm Tiên, nàng nhé, có hay?
Hẹn ta, thì đợi dưới này, rước
ta.”*

Thôi nhé! Dứt khổ từ đây!
Giã biệt kiếp đọa đày:

*“Trông vời con nước mênh
mông,*

*Đem mình gieo xuống giữa
dòng tràng giang”*

Sông vẫn trôi. Đời vẫn thế.
Chỉ có niềm thương cảm đọng
lại trong lòng người thành nỗi
đau nhân thế! Ông Trời ơi! Bao
giờ mới dứt nỗi đau nhân thế!

Người đời vẫn nói **“Truyện
Kiều”** là một bài thơ nhân ái.
Lòng nhân ái của Nguyễn Du từ
trái tim biết thương, biết khóc,
biết đồng cảm với những mảnh
đời bất hạnh. Biết. Nhưng ông
cũng bất lực. Chỉ ngậm ngùi
*“những điều trông thấy mà
đau đớn lòng”*. Cảm thương
ông qua nỗi niềm của ông:

*“Bất tri tam bách dư niên hậu,
Thiên hạ hà nhân khấp Tố Như!”*

LƯƠNG HỒNG DIỆP (K3)

(Tháng 6 - 2022)



VÀI NÉT VỀ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC VÀ BẰNG CẤP HẢI NGOẠI

Pháp và Mỹ là hai nước có nền giáo dục sau bậc trung học rất đa dạng và cũng có số du học sinh Việt Nam rất cao xưa nay. Tuy nhiên, nhiều bậc phụ huynh cũng như du học sinh không hiểu rõ về hệ thống giáo dục và bằng cấp ở sau bậc trung học tại các nước này. Ngay cả nhiều sinh viên đang theo học tại đó cũng không biết chính xác con đường học vấn của họ dẫn đến đâu.

Trong khuôn khổ bài

viết ngắn dành cho Đặc San THPT-HD-NHH này, người viết không có tham vọng trình bày cặn kẽ và toàn diện về một đề tài quá rộng lớn mà chỉ mong mang đến người đọc một vài khái niệm tổng quát về hệ thống giáo dục và bằng cấp tại hai quốc gia mà người viết đã từng sống và theo học nhiều năm. Đa số dữ kiện trong bài này được tra cứu cập nhật qua internet từ những nguồn tài liệu có giá trị và đáng tin cậy.

Nhưng để tránh khỏi làm rườm rà một bài viết ngắn không có tham vọng khảo cứu, người viết xin miễn trích dẫn những tài liệu gốc đó. Vài lời bình luận, nếu có, chỉ là ý kiến dựa theo kinh nghiệm riêng.

Giáo Dục Đại Học và Bằng Cấp tại Pháp:

Bước sang thế kỷ 21, nền giáo dục đại học ở Pháp đã có những cải cách quan trọng, nhất là việc sửa đổi danh pháp (nomenclatures) và hệ thống bằng cấp cho phù hợp với các nước Âu châu. Tất cả những cải tổ này không xảy đến ngay trong một lúc mà kéo dài nhiều năm và chỉ ảnh hưởng đến hệ thống đại học (Université). Các trường trong hệ thống “Grandes Écoles” không có nhiều thay đổi.

Từ thế kỷ 19, bằng cấp Pháp đã chia làm ba bậc: Tú tài (baccalauréat), Cử nhân (license, 3 năm) và Tiến sỹ (doctorat). Đến khoảng giữa thế kỷ 20, các đại học đòi hỏi sinh viên phải học 4 năm mới được cấp bằng cử nhân (maîtrise),

rồi thêm 2 năm cao học trước khi có thể hướng về con đường nghiên cứu và trình luận án tiến sỹ. Tiến sỹ trước kia cũng chia làm tiến sỹ đệ tam cấp và tiến sỹ quốc gia. Hệ thống bằng cấp phức tạp đó không còn phù hợp với tiêu chuẩn bằng cấp của các nước khác trong cộng đồng Âu Châu. Vì vậy, luật cải tổ được ban hành năm 2004 đã đơn giản hóa và quy định lại ba cấp bằng sau tú tài: License (3 năm), Master (thêm 2 năm) và Doctorat. Nhưng trước hết, hãy thử xem lại các cấp bằng trước khi luật 2004 được ban hành để thấy sự phức tạp trong hệ thống bằng cấp tại Pháp trước đó.

1. Cao đẳng:

Ngay trước khi tốt nghiệp trung học, học sinh đã có thể vào học các trường chuyên nghiệp từ lớp 10, lấy bằng tốt nghiệp trung học kỹ thuật, và học tiếp 2 năm để có bằng BTS (Brevet de Technicien Supérieur). Đây là cách mà các học sinh không giỏi lắm muốn học nhanh để có một bằng kỹ thuật đi làm ngay, như sửa

xe hơi, sửa máy điện lạnh, kế toán, v.v...

Học sinh đã tốt nghiệp trung học cũng có thể chọn một học viện cao đẳng, học 2 năm để có bằng DUT (Diplôme Universitaire de Technologie). Xin vào các học viện này khó hơn, nhưng khi ra trường vừa có khả năng đi làm như BTS, vừa có thể vào đại học học tiếp lên năm thứ ba. Trước kia tiếp tục vào đại học không phải là một con đường thẳng cho các sinh viên này. Nhưng từ năm 2021, cấp bằng DUT 2 năm đã được tiêu chuẩn hóa cho phép các sinh viên học liên tiếp 3 năm để được bằng BUT (Bachelor Universitaire de Technologie) tương đương với cử nhân (license) ở đại học.

2. Đại Học:

Cử Nhân: Sau khi tốt nghiệp trung học, nếu sinh viên không muốn học cao đẳng thì có thể ghi tên thẳng vào đại học (Université) không phải thi tuyển. Ngày trước, không kể trên 60 trường đại học công lập ở các tỉnh, riêng Paris có 13

trường đại học thuộc hệ thống Université de Paris với số thứ tự đi kèm được xếp theo niên kỷ của trường. Đại học Panthéon-Sorbonne là trường già nhất có nguồn gốc từ thế kỷ 13 được gọi là Université Paris-I, đại học Denis Diderot hay Jussieu thành lập năm 1970 được gọi là Université Paris-VII, v.v... Những đại học Paris sau này được cải tổ, vài trường kết hợp lại với nhau để trở thành những đại học lớn hơn tuy vẫn mang tên Université de Paris. Thí dụ Paris-V và Paris-VII đã kết hợp thành Université Paris-Cité.

Trước khi luật cải tổ bằng cấp được chính thức ban hành năm 2004, sinh viên học hai năm đại học có thể lấy bằng DEUG (Diplôme d'Études Universitaires Générales). Sinh viên tốt nghiệp 4 năm đại học sẽ được cấp bằng cử nhân (maîtrise), là một cấp bằng BAC+4, nghĩa là học 4 năm sau trung học.

Từ 2004, bằng DEUG và maîtrise, không còn nữa. Thay vào đó, sinh viên có thể lấy

bằng cử nhân (license) sau khi hoàn tất 3 năm đại học, trở lại như hồi tiền bán thế kỷ 20.

Cao Học: Một số sinh viên tốt nghiệp cử nhân với điểm trung bình khá (mention bien) và giỏi (très bien) sẽ có thể nộp đơn xin học tiếp chương trình cao học. Trước cải tổ, cao học còn được gọi là Đệ Tam Cấp (Troisième Cycle) có hai loại: Cao học thực dụng và cao học nghiên cứu. Loại thứ nhất học 1 năm rồi phải đi thực tập 1 năm nữa tại các xí nghiệp hoặc cơ quan hành chánh cao cấp tùy theo ngành nghề. Xong thực tập sẽ phải thi tốt nghiệp để được cấp bằng DESS (Diplôme d'Études Supérieures Spécialisées), tạm dịch là cao học chuyên nghiệp. Cũng có vài chương trình cao học DESS đòi hỏi sinh viên phải làm một tiểu luận văn (petite thèse), nhưng đa số chỉ là những bài thuyết trình về chủ đề thực tập của người sinh viên ấy. DESS là một văn bằng đệ tam cấp BAC+5. Những DESS ở các đại học nổi tiếng

như Paris-I Sorbonne, Paris-IX Dauphine có thể được sánh ngang với các “Grandes Écoles”, sẽ được nhắc đến ở phần sau bài này.

Những sinh viên muốn theo bậc cao học nhưng với tính cách lý thuyết nhiều hơn thực hành sẽ phải theo đuổi những chương trình cao học đệ tam cấp thiên về nghiên cứu để mong có bằng DEA (Diplôme d'Étude Approfondie), tạm dịch là cao học nghiên cứu. Khác với DESS, DEA thiên về lý thuyết, tốt nghiệp khó tìm việc làm. Nhưng bù lại, DEA là cầu nối cần thiết để nộp luận án tiến sỹ. Sinh viên DEA phải làm luận án thực sự, cũng là tiểu luận thôi, nhưng phải có chủ đề theo khuynh hướng nghiên cứu, hướng về một luận án tiến sỹ thực sự (doctorat). Hơn 30 năm trước, khi người viết bài này còn theo học ở đại học Paris, thì DEA không có nhiều sinh viên theo đuổi vì không phải ai cũng có khả năng làm tiếp luận án tiến sỹ.

Sau luật cải tổ 2004, các cấp

bằng cao học DESS và DEA không còn nữa. Thay vào đó là bằng Master, học 2 năm sau khi có License. Master là một cấp bằng trình độ BAC+5 (học thêm 5 năm sau trung học).

Tiến Sĩ: Ngày xưa ở Việt Nam chúng ta thường nghe có bằng “Tiến sỹ đệ tam cấp” (Docteur en 3e Cycle) và “Tiến sỹ quốc gia” (Docteur d’Etat). Tại Pháp, trước năm 1984 thì quả có hai trình độ tiến sỹ như vậy. Sinh viên cao học sau khi đậu DEA sẽ làm tiếp luận án tiến sỹ đệ tam cấp, thường là sự nghiên cứu trên một đề tài hay công trình đã có người nghiên cứu sẵn, nay người trình luận án chỉ đóng góp mở rộng thêm. Khác với luận án tiến sỹ đệ tam cấp, luận án tiến sỹ quốc gia là những công trình nghiên cứu mới mẻ về những vấn đề chưa được khai phá. Nếu tiến sỹ đệ tam cấp có thể đạt được trong 2 hay 3 năm sau bằng cao học DEA, thì luận án tiến sỹ quốc gia hầu như vô thời hạn vì còn tùy theo công trình nghiên cứu. Luận án tiến sỹ quốc gia

các ngành khoa học thường mất từ 4 đến 6 năm; ngành văn chương, triết học hay thần học... phải cần nghiên cứu đến 8, 10 năm hay lâu hơn nữa. Tuy nhiên, đó không phải là định luật. Người viết được biết một vị giáo sư gốc Việt tại Paris đã bảo vệ thành công một luận án tiến sỹ quốc gia về môn hóa học vô cơ sau 12 năm nghiên cứu.

Kể từ năm 1984, nhằm quốc tế hóa văn bằng tiến sỹ Pháp hầu dễ so sánh với hệ thống văn bằng Anh Mỹ, các đại học Pháp chỉ cấp một loại văn bằng tiến sỹ mà thôi, ngắn gọn chỉ là “Doctorat”. Tuy nhiên, sau đó các vị tiến sỹ có công trình nghiên cứu sâu rộng tầm mức quốc tế sẽ được công nhận danh hiệu HDR (Habilitation à Diriger des Recherches), nghĩa là có khả năng điều hành, hướng dẫn những công trình nghiên cứu của các nghiên cứu sinh tiến sỹ khác. Sự cải tổ này khiến cho các vị tiến sỹ HDR của Pháp có vị trí cao hơn và được trọng vọng đặc biệt hơn

các vị tiến sỹ khác.

“Thạc Sỹ” là gì?

Thời VNCH ở miền Nam trước kia có danh hiệu “Thạc sỹ” rất cao quý, chứ không phải là những người sau khi có cử nhân học thêm 1 hay 2 năm, như danh xưng “thạc sĩ” trong nước dùng ngày nay. Trong bài này, chúng tôi dùng từ “cao học” hay “master” để chỉ những người được gọi là “thạc sĩ” trong nước ngày nay. Theo thiện ý, chữ “thạc sĩ” dùng trong nước hiện nay hoàn toàn không chính xác.

“Thạc Sỹ” được dịch từ “Agrégation” tiếng Pháp. Đó không phải là một cấp bằng, mà là một học vị hay danh hiệu đạt được sau khi trúng tuyển kỳ thi ấy. Sở dĩ Agrégation không phải là một văn bằng, cũng không thể so sánh là cao hơn hay thấp hơn tiến sỹ (doctorat), vì Agrégation có thể đạt được ở nhiều trình độ, ngay cả người chỉ có cử nhân mà thôi. Nguồn gốc Agrégation là từ những kỳ thi tuyển vào các vị trí giáo sư thực thụ của các trường, bắt

kể là trường trung học hay đại học. Một giáo sư trung học (bây giờ trong nước hạ xuống gọi là “giáo viên”!), nếu chỉ có bằng cử nhân, dạy lớp 11 chẳng hạn, nhưng đi thi đầu kỳ thi tuyển Agrégation về toán, thì sẽ có thêm tước vị “Thạc sỹ” toán, tuy vẫn chỉ dạy ở trung học. Thế nhưng một giáo sư tiến sỹ dạy tại đại học mà trúng tuyển thêm kỳ thi Agrégation dành cho các vị giáo sư tiến sỹ thì không những sẽ có thêm học vị ấy, mà sẽ còn được gọi một cách kính trọng là Professeur Agrégé (Giáo sư Thạc sỹ). Mỗi năm Pháp đều mở kỳ thi Agrégation cho nhiều trình độ. Không như các kỳ thi lấy văn bằng ai đạt đủ điểm trung bình thì đỗ, kỳ thi Agrégation là một kỳ thi tuyển mở ra với số tuyển sinh nhất định. Thí dụ thạc sỹ về văn chương cổ La Tinh ở trình độ cử nhân chỉ lấy vài ba người trúng tuyển mỗi năm vì nhu cầu không cần thiết và cũng chẳng có nhiều thí sinh ghi danh, trong khi thạc sỹ toán ở cùng trình độ thường

tuyển vài chục hay vài trăm người hàng năm. Hơn nữa, các kỳ thi tuyển thạc sỹ ở bậc giáo dục trung học luôn được mở cho hàng trăm môn học, từ phổ quát nhất như toán, Anh văn, lịch sử..., cho đến các môn hiếm hoi như cổ học La Tinh, hay ngay cả Hoa văn, Nhật văn. Trái lại, các kỳ thi thạc sỹ ở bậc giáo dục đại học mà các thí sinh đã là tiến sỹ chỉ mở cho vài ngành rất chuyên môn như quản trị học, kinh tế học, chính trị học, y học. Luật học cũng thường chỉ mở kỳ thi cho thạc sỹ tư pháp, công pháp và luật sử mà thôi.

Ngày trước ở Miền Nam có hai anh em giáo sư đã từng là khoa trưởng trường luật Sài-Gòn là GS Vũ Quốc Thông và GS Vũ Quốc Thúc, đều là hai vị tiến sỹ luật khoa nổi tiếng. GS Vũ Quốc Thúc đã đạt danh hiệu Professeur Agrégé về luật công pháp tại đại học Paris và trở thành giáo sư thạc sỹ. GS Vũ Quốc Thông tuy là khoa trưởng nhưng lại không có danh hiệu thạc sỹ luật.

3. Les Grandes Écoles:

“Grandes Écoles”, dịch sát nghĩa là “Các Trường Lớn” là một hình thức giáo dục đại học đặc biệt ở Pháp. Những trường đầu tiên đã được thành lập từ giữa thế kỷ 18 với mục đích đào tạo trí thức và cán bộ (cadres) nòng cốt để phục vụ trong guồng máy cai trị. Nhiều trường được thành lập từ hàng trăm năm trước, qua bao biến động vẫn tồn tại đến nay và ngày càng phát triển song song với hệ thống đại học. Các trường như École Polytechnique, Conservatoire Nationale Des Arts Et Métiers (CNAM), École Normale Supérieure đã được thành lập từ năm 1794 bởi nhà cai trị Napoléon Bonaparte dưới thời Đế nhất Cộng hòa Pháp, đến ngày nay vẫn là những trường danh tiếng. Các “Trường Lớn” đều có quy chế riêng, nhưng được kết hợp dưới sự điều hành của một tổ chức có tên gọi là “La Conférence des Grandes Écoles” thành lập năm 1973, ngày nay quy tụ khoảng 200

trường trong hệ thống này.



Grandes Écoles khác với đại học (Universités) vì đại đa số các Grandes Écoles là các trường phải thi tuyển vào rất khắt khe, trong khi các đại học đều ghi danh tự do. Hơn nữa, đa số các Grandes Écoles đòi hỏi sinh viên phải học và thi đỗ 2 năm dự bị “classes préparatoires” rất khó, xong mới được dự kỳ thi tuyển vào các trường này. Các học sinh xuất sắc cũng phải chuẩn bị ngay từ lớp 10, học ngày học

đêm mới mong vào được các trường danh tiếng nhất như École Polytechnique, École Centrale Paris bên ngành kỹ sư, École des Hautes Études Commerciales (HEC), École Supérieure de Commerce Paris (ESCP) bên ngành quản trị kinh doanh, hay Science Po Paris, École Nationale d'Administration (ENA) dành cho những người có tham vọng làm chính trị. Vào được các “Trường Lớn” rồi thì sinh viên phải học thêm 3 năm nữa mới tốt nghiệp, tổng cộng là 5 năm, kể cả 2 năm dự bị. Ở Pháp, các sinh viên tốt nghiệp các Grandes Écoles d'Ingénieurs mới được gọi là kỹ sư. (Tương tự, thời VNCH, kỹ sư Phú Thọ mới là kỹ sư; tốt nghiệp Đại học Khoa học thì chỉ là cử nhân khoa học thôi.)

Nhiều Grandes Écoles cũng cấp bằng Master, trình độ BAC+6, thường được gọi là Master des Grandes Ecoles để phân biệt với Master các đại học, dành cho những kỹ sư hay sinh viên đã tốt nghiệp các

Grandes Écoles hoặc có bằng cao học từ các đại học.

Tốt nghiệp một Grande École rồi thì có thể nghiên cứu làm luận án tiến sĩ tại các trường ấy mà không phải qua cấp bậc cao học nghiên cứu tại đại học. Tuy những ai tốt nghiệp từ một Grande École đều là những người xuất sắc, nhưng thực chất các “Trường Lớn” này là nhằm đào tạo những kỹ sư hay những nhà quản trị với nhiều khả năng thực hành, “thực địa” hơn là lý thuyết để trở thành các giáo sư đại học hay các nhà nghiên cứu. Do đó, vẫn còn có tranh luận về vấn đề có nên để cho các Grandes Écoles cấp văn bằng tiến sĩ không, hay là các nghiên cứu sinh vẫn phải trở về các đại học để học thêm lý thuyết về nghiên cứu trước khi trình luận án tiến sĩ?

4. Các Trường Chuyên Nghiệp Trình Độ Hậu Đại Học:

Muốn trở thành bác sỹ, dược sỹ hay luật sư, kiến trúc sư..., sinh viên tại Pháp phải học dự bị ngành chuyên môn họ chọn



từ ngay sau khi tốt nghiệp trung học. Để các lớp dự bị rồi mới có thể học tiếp chuyên ngành. Bác sỹ (Docteur en Médecine, hay thường được gọi đơn giản là médecin) phải mất ít nhất 9 năm học, rồi thêm 3 đến 5 năm nữa để lấy bằng bác sỹ chuyên khoa như bác sỹ giải phẫu hay nhi khoa, phụ khoa, v.v... Học dược sỹ cũng cần 6 đến 10 năm tùy theo chuyên khoa hay không; luật sư 7 năm; kiến trúc sư 6 năm. Tuy các bác sỹ, nha sỹ, dược sỹ, luật sư và cả thú y sỹ đều có danh hiệu “docteur”, nhưng thực ra họ không phải là những người đã đạt cấp bằng “doctorat” về nghiên cứu tại các đại học như đã nói ở trên.

Pháp là một quốc gia rất tự hào về văn hóa dân tộc, vì vậy giáo dục và trí thức rất được coi trọng. Việc học ở Pháp tuy được

khuyến khích và hỗ trợ mạnh mẽ vẫn bị xem là khó theo đuổi vì quá chọn lọc. Ngay từ lớp 10, học sinh giỏi đã phải chọn con đường họ sẽ đi để tìm mọi cách vào học tại các trường cấp 3 (lycées) nổi tiếng và có những lớp dự bị tốt cho ngành nghề họ muốn theo đuổi. Ở Paris, học sinh giỏi xin được vào học các lớp dự bị (classes préparatoires) tại các trường cấp 3 như Lycée Louis Le Grand, Lycée Henrie IV, Lycée Condorcet... thì sẽ có rất nhiều hy vọng trúng tuyển vào các Grandes Écoles danh tiếng. Từ đó, tiền tài công danh sự nghiệp với họ là điều tất yếu suốt đời! Ngược lại, các cô cậu học sinh lười hay không may mắn không được trời cho một trí thông minh khá, không theo đuổi được đường học vấn đại học trở lên thì tương lai sẽ là “ba cọc ba đồng” khá là vất vả. Các công ty lớn và ngay cả các cơ quan hành chính quan trọng đều tuyển nhân viên cao cấp từ các trường lớn và thường đặt họ ngay

vào địa vị chỉ huy cho dù họ còn rất trẻ và chưa có nhiều kinh nghiệm. Người Pháp quan niệm rằng một người tốt nghiệp từ một trường lớn danh tiếng là phải giỏi một cách toàn diện và có khả năng chỉ huy vì người ấy đã được sàng lọc quá kỹ càng từ khi chưa bước chân vào ngưỡng cửa đại học. Đó là một trong những nét đặc thù và khác biệt qua cái nhìn về người trí thức ở Pháp và ở Mỹ. Đề bài viết không quá dài, người viết mong sẽ có dịp trình bày tiếp về hệ thống giáo dục đại học và bằng cấp tại Mỹ trong Đặc San THPT-HD-NHH năm tới.

NGUYỄN HƯNG (K7)



Tranh: Kiên Vàng
(báo cũ, Đặc san Xuân Đinh Mão 1987)

Huyền thoại về con mèo đen



Năm mao nên nói chuyện mèo nhưng vì chuyện mèo có quá nhiều đề tài nên bài này chỉ viết về chuyện con mèo đen mà người đời thường nghĩ mèo đen mang đến điều xui xẻo. Có thật như vậy không?

Nói theo người dân miền Nam ta thì hồi năm khi người viết còn sinh sống tại Việt Nam, trong nhà có nuôi một con mèo đen, đuôi cụp, mà trong nhà gọi là con mèo mun. Gần nhà có bà hàng xóm chuyên nghề đi bán hàng xén ngoài chợ. Mỗi buổi sáng, bà hàng xóm gánh hàng mang ra chợ bán. Nếu hôm nào bà ta gánh hàng ra ngõ mà trông thấy con mèo mun yêu quý của gia đình người viết thì y như rằng bà vội vã quay về nhà, đốt giấy nhật trình hun

khói quanh người và quanh gánh hàng rồi mới lại đi ra chợ. Trong nhà nói bà hàng xóm tin dị đoan sợ vía con mèo đen xui xẻo hôm đó không bán được hàng. Có lần người viết đáp xe đò Sài Gòn-Thủ Đức ở bên xe ngay bên cạnh hàng cá ở chợ Thủ Đức, có con mèo đen chui xuống gầm xe bị bà chủ xe đốt giấy báo hun chung quanh xe đò và đuổi con mèo đi.

Tưởng rằng chỉ có ở bên ta mới có chuyện tin dị đoan một cách vô cớ, ai ngờ bên Tây người dân họ cũng tin dị đoan như vậy. Điển hình là khi ông Kissinger sang Paris hội đàm với ông Lê Đức Thọ hồi đầu năm 70, khi ra về ông ta thấy có con mèo đen nằm hanh nắng trên mui xe của mình. Báo chí

thời đó đã đăng tẩm hình ông Kissinger đứng nhìn con mèo đen và họ có chưa thêm rằng có thể đây là điềm xấu cho miền Nam. Huyền thoại bên Pháp có ghi rằng sở dĩ ông vua Nã Phá Luân thua trận Waterloo chỉ vì khi mang quân ra trận, có con mèo đen chạy ngang trước con ngựa của ông ta. Không biết dị đoan này có từ hồi nào bên Việt Nam, hay lại do mấy ông Tây, bà đầm mang sang bên mình thời Pháp thuộc. Riêng người Trung Hoa thì chắc họ không tin chuyện dị đoan này vì đối với họ thì mèo nào cũng được, miễn là con mèo đó biết bắt chuột (*lời ông Đặng Tiểu Bình năm xưa*).

Người Do Thái thì tin rằng con mèo đen là mấy con ma cà rồng chuyên đi hút máu trẻ sơ sinh. Truyền thuyết bên Nhật Bản lại cho rằng con mèo đen Nabeshima là con ma cà rồng trong một đêm kia đã cắn cổ hút máu cô Otoyoy, vị hôn thê của con trai Thiên hoàng, sau đó đã mượn hình ảnh vị hôn thê đi quyến rũ các hoàng tử

khác. Ngược lại truyền thuyết Nhật Bản cũng cho rằng con mèo đen mamki-neko mang lại sức khỏe, xua đuổi tà ma và bảo vệ phụ nữ.

Vào thế kỷ thứ 13 bên Âu châu, Giáo hội Công giáo tin rằng con mèo đen là hiện thân của ác quỷ mà nếu ai trông thấy sẽ bị nó ngăn cản đến gần với Thiên Chúa. Vì thế vào thời kỳ này, mèo đen bị thiêu sống hoặc bị xiên thịt. Người nào nuôi mèo đen sẽ bị kết tội phù thủy, bị đưa lên giàn thiêu. Có truyền thuyết cho rằng vào nửa đêm quỷ Satan thường hiện hình ra con mèo đen đi lấy linh hồn người sống. Lại nữa, trong khi đưa đám tang mà gặp con mèo đen thì phải đổi lộ trình nếu không một trong những người đi đưa đám ngay sau đó sẽ chết. Ngược lại, có thuyết cho rằng ăn đuôi mèo đen sẽ chữa được bệnh thấp khớp, phục hồi sức lực khi bị ngã, xua đuổi tà ma.

Người Anh quốc cho rằng mèo đen đem lại sự may mắn. Hiện nay nhiều người còn có

thói quen vuốt đuôi mèo đen bảy lần để gặp may trong sông bạc. Hải quân Anh quốc nuôi mèo đen trên tàu chiến vì mèo đen giết chuột. Nhiều thủy thủ lái tàu buồm còn cho rằng khi nào trời lặng gió, chỉ cần mang con mèo đen lên boong tàu thì gió sẽ nổi lên đưa tàu ra khơi.

Cho đến thế kỷ thứ 11, nhiều người Pháp tin rằng mèo đen bảo vệ mùa màng, xua đuổi phù thủy. Người nào giết một con mèo đen sẽ bị tai họa trong vòng mười bảy năm. Trong thế chiến lần thứ nhất, quân đội Pháp tử thủ trong các giao thông hào sát biên giới Đức nuôi mèo đen để bắt chuột và báo chí thời đó còn viết rằng mèo đen là bạn của các chiến sỹ.

Dưới thời Ai Cập cổ đại, con mèo đen là biểu tượng của nữ thần Bastet. Ai giết mèo đen là bất kính với nữ thần và có thể bị tử hình. Nữ thần Bastet là thần hộ mạng cho phụ nữ mang thai, sự sinh sản, ăn sừng và gia đình cùng bảo vệ mùa màng.

Huyền thoại về con mèo đen đã vượt sang bên kia bờ

Đại Tây Dương. Các phù thủy ở làng Salem thuộc tiểu bang Massachussetts được cho là đã nuôi các con mèo đen để làm phù phép. Theo tạp chí Nationalgeographic, các phiên toà xử các phù thủy này đã diễn ra từ mùa đông 1682 cho đến năm 1693. Kết quả là có tất cả 141 nghi phạm tội phù thủy, trong đó 19 người bị treo cổ, một người bị đâm chết và nhiều người khác mất mạng trong các ngục tù khổ sai.

Vậy là con mèo đen có mang điềm xấu đến hay không? Điều này khoa học không biết chứng minh nhưng có một điều chắc chắn là ngày nay khi một người muốn nuôi một con mèo làm kiểng, không thấy ai chọn nuôi mèo màu đen. Tuy nhiên như đã viết ở trên, tất cả chỉ là huyền thoại, khi thì mèo đen mang điều xui xẻo, khi thì mang đến vận may. Tất cả chỉ là tin đồn và xấu hay tốt còn tùy thuộc vào ba yếu tố thời gian, địa lý và tâm lý.

Paris, 1/11/2022,
PHẠM VĂN VĨNH (K4)

Thơ vui tuổi già

Không
lẽ



Chớ có mà chê tớ đã già
Tớ còn ưà ngắm những bông hoa
Vẫn còn mơ mộng khi chiều xuống
Đón ánh bình minh với chén trà
Nhìn mây lơ lững bay nhẹ nhẹ
Khói thuốc ảo huyền đáng thưởng tha
Ánh mắt nụ cười xa vời với
Như một niềm vui tháng ngày qua...

...

Tóc bạc, da nhăn chưa phải già
Gió bụi đường trần bám lấy ta
Cớ chi thắc mắc bao nhiêu tuổi
Trà rượu lão đây vẫn uống mà
Nét đẹp trên gian còn thưởng lãm
Mắt yếu rầng trông vẻ mặt mà
Sao trời còn đếm màn đêm phủ
Chớ có mà chê tớ quá già!

.....

Các cụ nhà mình đã già đâu
Tóc bạc da nhăn vẫn không rầu
Vẫn thích ngắm nhìn bông hoa đẹp
Vẫn vui vẫn tám chuyện câu âu

Nguồn nước ô nhiễm

Em ở đầu sông, anh cuối sông
Uống chung dòng nước anh... ghê không?
Thượng nguồn em xả vô tư quá
Hạ nguồn anh giống các kè bông!

Nhóm bạn (K8)

Hành trình và Cảm xúc tháng 10

Thời tiết tháng 10 vẫn âm ương: buổi sáng sương mù nhẹ se lạnh, trưa chiều nắng oi nồng có khi là 36 – 37 độ và những cơn mưa bất chợt làm lòng người chùng xuống với ít nhiều những nỗi lo toan từ cuộc sống hiện đại ngày nay.

Tham gia cùng các thành viên cựu học sinh khóa 12 (K12) chúng tôi đi đó đây trong lòng Sài Gòn tìm kiếm, gặp và trao gửi ân tình đến các thầy cô kính yêu vì lý do sức khỏe không về dự lễ kỷ niệm 60 năm thành lập trường Trung Học Thủ Đức - Hoàng Đạo - Nguyễn Hữu Huân (1962 - 2022) và lễ tri ân thầy cô nhân ngày nhà giáo Việt Nam 20.11.2022.

*Mấy ai là kẻ không thầy
Thế gian thường nói không thầy
sao nên.*

Dù đi dạy, đi làm ngang qua quận 7 rất nhiều lần trong thời

gian dài nhưng mãi đến ngày đầu tháng 10 tôi mới ghé chùa Kim Liên thăm cô Hoa – hiện nay cô đã là tỳ kheo ni tu tập tại đây. Cô bị té gãy xương hạn chế đi lại nên 2 cô trò ngồi nói chuyện lan man, xong chúng tôi gửi quà và xin chụp cùng cô 1 tấm hình kỷ niệm. Nhớ mãi cô giáo dạy Pháp văn xinh xắn trong tà áo dài rất đẹp ngày nào lên lớp cùng học trò.



Cô Nguyễn Thị Hoa

Biết bao kỷ niệm thời non trẻ ủa về khi gặp lại các thầy cô dù không được trọn vẹn, đầy đủ: thầy Phá – cô Thu (*hiện ở tại phường Tam Phú – Thủ Đức*), nay chỉ còn lại cô Thu với đôi mắt u sầu vì mất người bạn đời và gia đình có nhiều việc buồn cần phải lo toan nhưng cô vẫn vui vẻ đón tiếp học trò với lời hứa sẽ giữ sức khỏe tốt để sang năm còn gặp lại các bạn đồng nghiệp và các cựu học sinh.



Cô Trần Thị Thu

Ghé Hiệp Bình Chánh thăm cô Cúc, cũng vẫn còn lại mình cô với những cơn đau bệnh do tuổi đã trên 80; đành hẹn cô

sang năm nếu sức khỏe tốt sẽ rước cô tham dự.



Cô Đặng Hồng Cúc

Đến với cô Vinh (124/20 Nơ Trang Long, P.14 - Bình Thạnh), người nhiệt tình nhất sẵn sàng tham gia buổi gặp mặt. Cô trò ngồi nói đủ chuyện quên cả cơn khát và đói; cũng selfie và cũng phải chuyển ngay những tấm ảnh nóng hổi để cô ngắm. Cô nói được gặp lại đồng nghiệp và các học trò mỗi năm là niềm vui không thể tả nhưng cô cũng không đến được do bị tai nạn gần ngày họp mặt



Cầm Hải và Cô Phạm Thị Vinh

Từ đầu đường rẽ vào hẻm 50/10A đường Đinh Tiên Hoàng, Bình Thạnh chứng kiến và nghe cô Chi kể bệnh tình phải đối mặt, thấy thương cô quá. Biết rằng qui luật tạo hóa không chừa một ai nhưng vẫn thấy một tinh thần lạc quan yêu đời khi chống chọi với bệnh tật và cô hứa với học trò sẽ gọi điện khi sức khỏe ổn để tham dự.



Cô Phạm Thị Kim Chi

Về Tăng Nhơn Phú – Thủ Đức thăm cô Nguyệt khi đứng trước cổng nhà khóa trái. 2- 3 ngày sau vẫn không thể liên lạc được. Ghé nhà cô Cầm Tâm, cô bệnh, mệt và nghỉ trưa nên nhóm chỉ gửi quà; chúc cô mau khỏe. Đã hơn 15g dù đói và khát nhưng cả hai rất vui vì đã làm tròn nhiệm vụ của mình trong ngày hôm nay, ghé viếng thăm, mời 7 thầy cô.

Ngày Chủ Nhật, nhóm Yến Chi, Hải, Phượng, Cúc cùng đi mời các thầy cô ở xa.

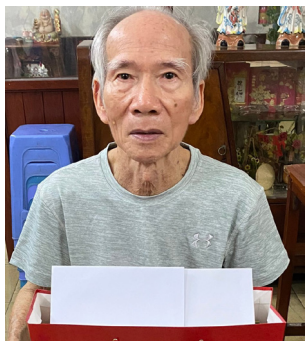
Ngoài ra còn có Kim Anh, Mệnh Đức, Anh Tuấn... chung tay chia nhau đi thăm hỏi và mời các thầy cô về dự lễ. Rất buồn do tình hình sức khỏe nên một số thầy cô không về dự lễ được (thầy Vương Đăng, thầy Hoàng Mỹ, thầy Lê Sơn Trung, thầy Trần Minh Đức, Thầy Vĩnh, cô Cầm Tâm, cô Thuộc, cô Lan...).



Thầy Hoàng Mỹ



Thầy Vương Đăng
Một số hình ảnh thăm thầy cô



Thầy Lê Sơn Trung



Thầy Nguyễn Hữu Hiền

Trưa Chủ nhật 30.10.2022 ghé lại nhà cô Nguyệt lần thứ 3, nhìn qua khe cửa thấy con dâu đang chuẩn bị đưa cô lên giường nghỉ, mình gọi cửa và rất xót khi nhìn di chứng của tai biến: 2 tay co quắp vào, chân yếu, ánh mắt nhìn lơ đãng khi nhớ khi quên, nói khó khăn. Linh – con dâu – cho biết mẹ đã bị hơn 3 năm nay, ngoài ra còn một người chị tâm thần nên lúc nào cũng khóa trái cửa ngoài đề phòng chị làm điều dại... Sau khi thăm hỏi, cô nói triệu triệu sẽ đi nhưng thực ra mình biết điều đó là vô cùng khó; đành gửi thư mời và quà cùng lời chúc cô sẽ vui khỏe cùng gia đình.



Cô Nguyệt và Thanh Long

Dịch Corona Wuhan xuất hiện từ cuối năm 2019, lan rộng, hoành hành khắp thế giới trong đó có Việt Nam và kéo dài đến thời điểm hiện nay. Những khó khăn chồng chất không thể thống kê tính đếm đo lường của hàng trăm triệu dân khắp nơi trên thế giới, những mất mát đau thương với hàng vạn người chết ở Sài Gòn và hàng loạt gia đình vĩnh viễn xa lìa người thân vì bọn người tham vọng gieo rắc cái chết cho cả nhân loại với mục đích xấu xa thấp hèn. Những nỗi thống khổ của người dân vụn vào cuộc sống cơm áo gạo tiền nói chung và với gia đình các thầy cô ngày càng rõ nét: kinh tế kiệt quệ, bệnh hoạn, già yếu và nền y tế không đáp ứng đủ thuốc chữa trị... Chỉ có đến tận nơi ở, gặp tận mặt các thầy cô mới thấy rõ sự việc trên cùng chia sẻ và đồng cảm, nhưng những người lái đò khai hóa tri thức luôn lạc quan và đặt niềm tin yêu vào thể hệ tiếp nối.

Người lái đò

*Một đời người - một dòng sông...
Mấy ai làm kẻ đứng trông bến
bờ,
“Muốn qua sông phải lụy đò”
Đường đời muốn bước cạy nhờ
người đưa ...
Tháng năm dầu dãi nắng mưa,
Con đò tri thức thầy đưa bao
người.
Qua sông gửi lại nụ cười
Tình yêu xin tặng người thầy
kính thương.
Con đò mộc - mái đầu sương
Mãi theo ta khắp muôn phương
vạn ngày,
Khúc sông ấy vẫn còn đây
Thầy đưa tiếp những đò đầy
qua sông...*

(trích...)

Những ngày tháng 10 chiều sụp tối nhanh, các ánh đèn đầy màu sắc lấp lánh khắp đường phố Sài Gòn sôi động; khuất đâu đó là những phận người đang bươn chải lo toan cuộc sống và những thầy cô lớn tuổi, đang chống lại cơn lốc sinh – lão – bệnh -... của tạo hóa, cùng ôn lại niềm vui từ những nét đẹp trên phần trắng bảng

đen và những lũ học trò tinh nghịch ngày nào. Dẫn lòng vẫn mãi là người thầy cô noi gương cho các thế hệ mai sau. Chúng em – những cô cậu học trò nhỏ ngày xưa đó – cũng sắp đi vào quỹ đạo của tạo hóa luôn kính trọng và biết ơn thầy cô: những người khai sáng tâm hồn, tri thức và giáo dục chúng em thành những người lương thiện dù ở bất cứ vị trí hay làm bất cứ việc gì, đem trí - lực phục vụ cho xã hội loài người. Ôi yêu kính các thầy cô!

“Có một nghề bụi phấn dĩnh đầy tay

Người ta bảo là nghề trong sạch nhất

Có một nghề không trồng cây trên đất

Lại nở cho đời những đóa hoa thơm”.

Cuộc sống là một vòng xoắn ốc luôn đi tới với những mơ ước tốt đẹp hơn. Dù biết không có điều gì là vĩnh cửu, không biết trước được ngày này năm sau sẽ ra sao nhưng tận sâu thẳm trong lòng “Mong rằng sẽ

mãi được thăm viếng, gặp gỡ tri ân các thầy cô”

Tri ân người lái đò

*Lớp trẻ ngày xưa trở lại đây,
Bao ân tình sâu nặng cô thầy!
Người mang ánh sáng soi đời trẻ,
Lái những chuyến đò sang bến mới
Đò đến vinh quang miền đất lạ,
Cám ơn người đã lái đò hay!
Ơn này trò mãi ghi trong dạ...
Người đã giúp con vượt đấng cay!*

(Thơ Nguyễn Trung Dũng)

THANH LONG (K12)

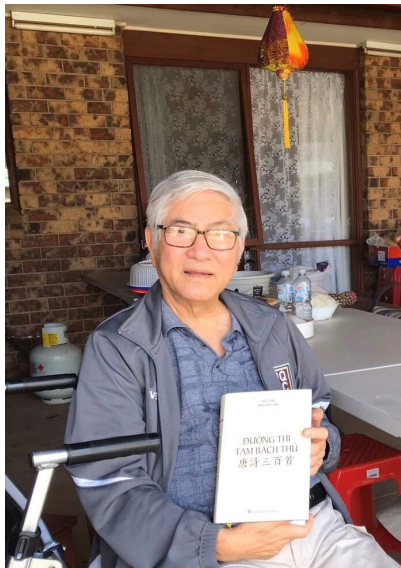


NHỚ THẦY LÊ ĐỨC PHỤNG

Vào dịp đến Brisban, vài tháng trước đây, chúng tôi ghé lại Thiền viện Linh Sơn ở Bellbowrie và đi thăm thầy Phụng. Hai tay tôi bưng cái khay, trên có đĩa trái cây và tô súp nhỏ, do Ni sư Trí Hằng nấu. Ni sư là em gái thầy, đã xuất gia. Thiền viện Linh Sơn chỉ cách nhà thầy một cái hàng rào mà hôm nay tôi thấy xa chỉ lạ! Tôi đi rất chậm. Không phải vì tôi sợ đổ tô súp mà vì nghe Ni sư nói đạo này thầy yếu nhiều. Tự nhiên tôi nghe xót xa, buồn quá sức! Anh Quân, ông xã tôi, đưa tay bấm chuông, chờ một hồi, không có ai ra, không có tiếng trả lời. Bấm lần nữa, đứng chờ... vẫn không có ai ra và không có tiếng trả lời... Tôi

cất tiếng gọi: “Thầy ơi, thầy Phụng ơi!”... Vẫn vậy!

Chúng tôi đi vòng ra ngõ sau. Ô mừng quá! Thầy đang ngồi trên chiếc xe lăn.



...

Thầy mất rồi! Đang ở chùa Thanh Thiên, tại Mildura-Victoria, của cô Thanh Chân, em thứ hai của thầy thì tôi nhận được hung tin.

Dẫu biết vô thường: sinh-tử-biệt

Ngậm ngùi, thương tiếc, lệ tuôn rơi.

Thầy nay tuy đã xa dương thế

Nhưng mãi còn, trong tim chúng em.

Với lòng biết ơn, chúng em kính bái biệt thầy!”.

Mãi không thể quên thầy! Người thầy khả kính, đức độ. Ngay từ khi sang định cư ở Úc, thầy tiếp tục đi dạy học ở trường Trung học Glenala, Inala. Thầy còn cùng với thầy Nguyễn Văn Khánh điều hành và phát triển trường Việt ngữ đầu tiên ở Queensland, mang tên Lạc Hồng. Lúc đầu chỉ có 17 học sinh nhưng đến nay đã có hơn 400 học sinh với 18

lớp. Hiện Lạc Hồng là trường Việt ngữ lớn nhất tại tiểu bang Queensland. Biết bao tâm huyết, công sức, thời gian thầy dành cho việc giữ gìn tiếng mẹ đẻ, bảo tồn nền văn hóa Việt, giúp cho các cháu, thế hệ trẻ Việt dù ở nước ngoài cũng không quên nguồn cội, vẫn nhớ mình là người Việt Nam, dòng giống Lạc Hồng. Thầy đã làm Hiệu trưởng trường Việt ngữ Lạc Hồng hơn 20 năm. Cả một đời của vị thầy luôn nghĩ đến lớp lớp thế hệ trẻ cho tương lai Việt Nam!

LÊ THỊ KIM QUÝ (K4)





ĐÔI DÒNG TẢN MẠN VỀ NGÀY 20/11/2022 CỦA KHÓA 12

Ngày nhà giáo Việt Nam 20/11/2022 và kỷ niệm 60 năm thành lập trường THPT-HĐ-NHH của khóa 12 (2 chủ đề cho một lần tổ chức) sau một thời gian chuẩn bị cũng đã khép lại, những trăn trở, những lo toan cũng đã lùi về quá khứ để nhường lại cho sự thanh thoi và yên bình. Không khí vui vẻ

và sợi dây tình cảm trong buổi lễ đã làm cho mọi người xích lại gần nhau hơn và nhất là thấy mình như trở về tuổi thơ sống với thời còn cắp sách đến trường.

Là đàn em của các anh chị cựu học sinh, một mình đứng ra nhận lá cờ luân lưu đã thấy là một thử thách không hề nhỏ,

chưa có bạn bè hỗ trợ, chưa có gì trong tay mà với một chương trình quy mô như vậy thì làm cách nào. Câu hỏi đặt ra mà chưa có câu trả lời thỏa đáng, một cái gì đó còn nằm ở thì tương lai. Bạn bè chưa tập hợp lại được, kinh phí không có, các anh chị vẫn bảo sẽ hỗ trợ, nhưng chưa có gì để tự tin. Tuy phát động chương trình vào tháng 5 nhưng đến tháng 9 chương trình mới bắt đầu khởi động, ôi thôi như vậy rồi không biết thành công hay thất bại nữa. Anh Sỹ khóa 10 bảo năm tụi anh làm tháng 9 là đã xong tất cả, thật ngưỡng mộ khóa 10 vô cùng.

Bắt tay vô làm, mình cũng đã suy nghĩ thật nhiều, thôi cứ cố gắng hết sức, đâu có xuôi thì đuôi mới lọt được. Trước tiên địa điểm tổ chức, đây là khâu mấu chốt quan trọng nhất, vượt qua được giai đoạn này, những lo toan về sau sẽ nhẹ nhàng hơn. Anh Lộc khóa 9, Anh Hùng khóa 11 đã đi tìm chỗ để tổ chức, lúc đầu anh em định chọn nhà Văn hóa Thiếu

nhì cơ sở 2 ở Q9, nhưng có vài điều kiện khách quan không vừa ý nên sau một thời gian xuôi ngược, tính toán toán cho dòng kinh phí đang ở con số không to tướng, mình cũng chốt được địa điểm: TMC Palace tại Thủ Đức.

Đến giai đoạn mời thầy cô, với danh sách thầy cô trong tay mình phổ biến cho các bạn, có bạn xung phong đi mời, có bạn mình phân công, lúc này quân số tăng lên nhưng vẫn chưa đếm đủ trên đầu bàn tay. Lúc đầu dự định sẽ nhờ các anh chị hỗ trợ việc này vì đa phần thầy cô giáo dạy các anh chị lớn không dạy các trò nhỏ nhưng sau khi sắp xếp công việc xong mình đã yên tâm báo cáo với chị Liên Minh tụi em đã lo được xong xuôi rồi chị, chị cũng yên tâm phần nào với mấy đứa em út của trường.

Các phần việc khó khăn nhất đã qua, công việc phụ trợ: in logo chuẩn bị chương trình, sắp xếp chạy thử, phân công công việc cho ngày lễ... cũng đã thông qua (*còn 1 tuần nữa*

là buổi lễ bắt đầu, lại có vấn đề xảy ra với việc in logo, không có logo làm sao được, lại vất giò lên cổ mà chạy, cũng may việc rồi cũng êm xuôi), thử phào và chờ đợi.

Những khó khăn, thử thách đã vượt qua, tinh thần đã ổn cộng thêm vật chất từ thầy cô, các anh chị, các bạn trong nước và nước ngoài cũng đã lần lượt

tăng lên từng ngày. Rất cảm ơn thầy cô và các anh chị đã động viên, cũng không quên cảm ơn chị Ngọc Anh khóa 8, không ngại khó khăn cứ ngày ngày thu thập thông tin từ mình cung cấp để làm thành video giới thiệu với diễn đàn TH TĐ-HĐ-NHH lớp đàn em kế thừa khóa 12. Chị Mai Lan, anh Nguyễn Hùng khóa 11 cũng động viên



và hỗ trợ thật nhiệt tình...

Và đoạn giữa, không khí nhộn nhịp, vui vẻ, tung bừng của ngày hội 20/11 đã làm ấm lòng tất cả người tham dự.

Đang ồn ào náo nhiệt thì lời bài hát vang lên *“Rừng núi giang tay nối lại...”* trong lòng mình vỡ òa, ôi cảm giác vui sướng làm sao khi chương trình đã kết thúc trong không khí vui nhộn và rôm rả. Tạm chia tay chương trình lễ hội năm 2022, hẹn cùng nhau gặp lại tại năm 2023 với lớp đàn em kế thừa: khóa 13. Giờ đây không khí cũng lao xao và tấp nập giống như giờ khai mạc, người lo xe cộ, người lần lượt chào nhau hẹn có dịp gặp lại, mình cũng chạy tới chạy lui lo xe đưa đón



thầy cô về tới nhà bình yên.

Về mặt vui vẻ của người tham dự chương trình đã nói lên tất cả, cảm ơn thầy cô đã không ngại đi đứng khó khăn về tham dự cùng với mấy cô cậu học trò nhỏ ngày xưa mà giờ tóc cũng đã bạc màu, cảm ơn các anh chị từ niên học đầu tiên khi ngôi trường vừa thành lập đến nay đã vừa tròn 60 năm cũng không ngại khó khăn vì sức khỏe vẫn đến tham dự cùng đàn em nhỏ. Cảm ơn tất cả các bạn bè gần xa cũng đã ủng hộ và giúp đỡ cho mình giai đoạn ban đầu khởi động, cũng như cho khóa 12 trong quá trình chuẩn bị đến khi hoàn thành.

Một lần nữa, em xin thay mặt khóa 12 chân thành gửi đến thầy cô và các anh chị cùng các bạn trong và ngoài nước lời cảm ơn sâu sắc nhất, đã hỗ trợ và giúp đỡ khóa 12 hoàn thành tốt trọng trách này. Kính chúc thầy cô, các anh chị và các bạn lời chúc sức khỏe và thật nhiều may mắn.

Hậu lễ 20/11/2022.

CẨM HẢI (K12)

Dưa leo và bệnh đau nhức



Nói là phương thuốc cho nó oai!! Chứ thực ra chỉ là cách sử dụng nó,

- Trong 2 ngày đầu, mỗi ngày ăn 2 quả dưa leo, loại lớn cỡ bằng cổ tay

- Sau đó chỉ cần ăn 1 trái 1 ngày cho đến khi thấy hết đau!

- Sau 2 ngày đầu nếu bạn đi xổ ra phân đen lỏng thì kể như thành công một nửa rồi đó,

Tùy theo ý thích mỗi người, bạn có thể ăn sống hoặc dùng máy sinh tố để xay ra cho dễ uống!

Đây là cách dùng của tôi:

- 1 trái dưa leo
- 1 nhánh cần tây
- 1 củ cà rốt

Tất cả rửa sạch, để cả vỏ rồi xay nhuyễn với

- 1 ly nước lạnh
- 1 ly nước đá
- 1 muỗng mật ong

Tất cả sẽ thành 3 ly sinh tố! Tuy không dễ uống cho lắm nhưng uống riết cũng không tệ cho lắm!

Điều quan trọng là bạn phải uống liên tiếp ít nhất trong vòng 2 tuần. Sau đó, lâu lâu thấy có triệu chứng đau lại thì ăn thêm.

Tùy theo từng người, chỉ có 75% thành công mà thôi!! Tuy thế ăn dưa leo chỉ có lợi nên cũng chẳng sao.

Chúc bạn thành công nhé!

VO CHIEU (K1)

BAN BIÊN TẬP ĐẶC SAN

*

Cố vấn

Thầy HỒ VĂN TRAI

Thành viên

Ngô Thị Bích Liên - K1**Cao Thị Liên Minh - K4****Nguyễn Văn Trí - K4****Nguyễn Thị Kim Dung - K4****Lễ Lan - K7****Trần Ngọc Anh - K8**